

TỦ SÁCH MÁC-XÍT

MAO-TRẠCH-ĐÔNG

CHÍNH PHỦ LIÊN HIỆP

(Báo cáo chính trị đọc ngày 24-4-1945
tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ
VII của Đảng cộng sản Trung-quốc)

QUANG-ĐẠM dịch



1949

NHÀ XUẤT BẢN SỰ THẬT

V.N.
387

VN. 387
388

CHÍNH PHỦ
LIÊN HIỆP

1884

THE NEW YORK
LIBRARY

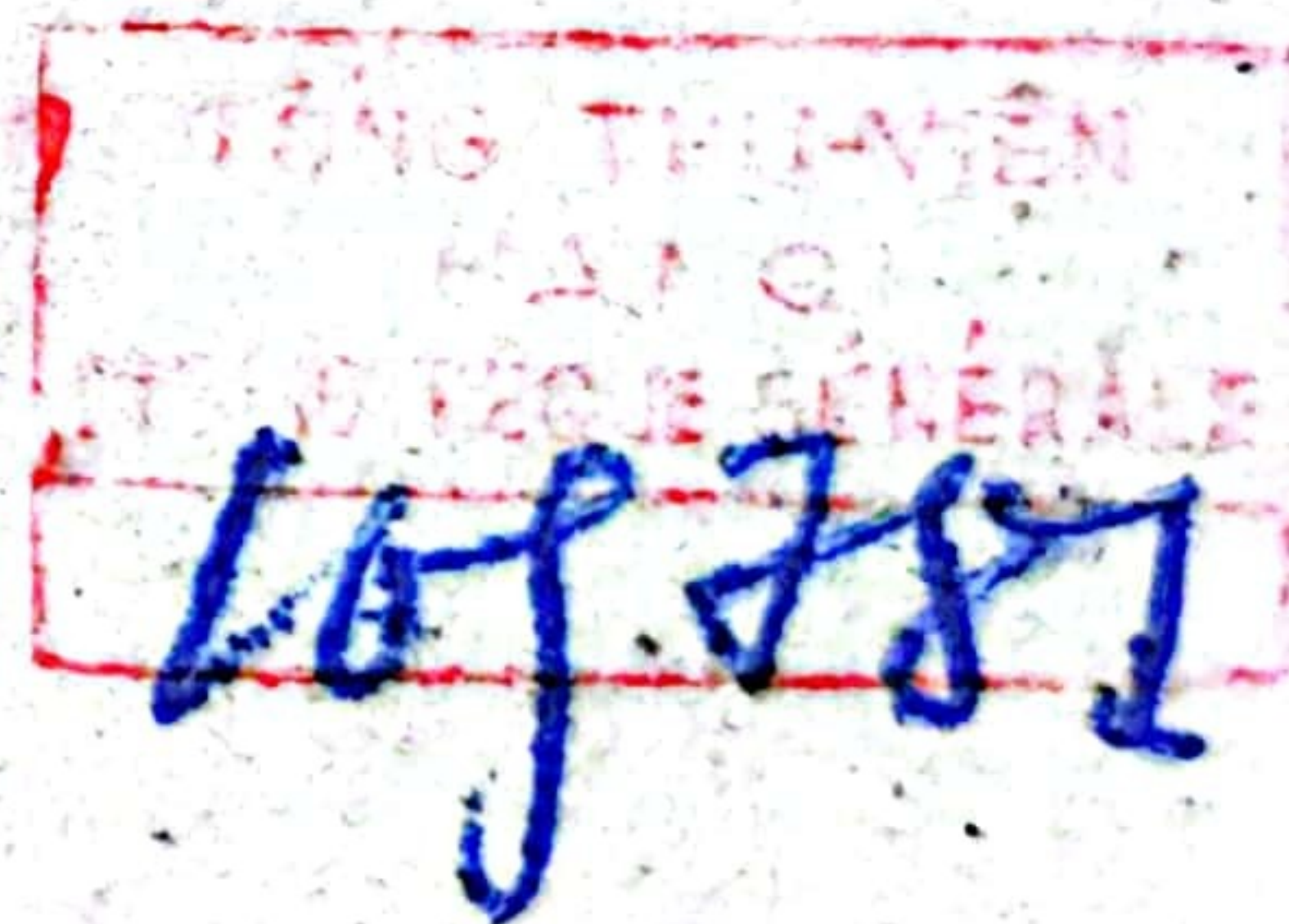
TỦ SÁCH MÁC-XÍT

MAO-TRẠCH-ĐÔNG

CHÍNH PHỦ LIÊN HIỆP

(Báo cáo chính trị đọc ngày 24-4-1945
tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ
VII của Đảng cộng sản Trung-quốc)

QUANG-ĐẠM dịch



1949

NHÀ XUẤT BẢN SỰ THẬT

YÊU CẦU CƠ BẢN CỦA NHÂN DÂN TRUNG-QUỐC

CÁC ĐỒNG CHÍ,

Hôm nay khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ bảy, Đại hội mà chúng ta mong mỏi từ lâu. Tôi thay mặt Trung-Ương báo cáo với các đồng chí. Thời cuộc trước mắt đòi hỏi Đại hội thảo luận và quyết định nhiều vấn đề lớn. Chúng ta sẽ đem ý kiến chúng ta bày tỏ với nhân dân Trung-quốc. Nếu nhân dân đồng ý, chúng ta sẽ hiệp lực với nhân dân bắt tay vào công việc,

Đại hội chúng ta họp trong tình trạng như sau :

Nhân dân Trung-quốc phấn đấu kiên quyết, anh dũng, không nao núng, chống bọn xâm lược đã gần 8 năm. Sau bao nhiêu gian nan, khốn khó và hy sinh, chúng ta đã đi tới một

cục diện mới. Cuộc chiến tranh chính nghĩa, thần thánh, của toàn thể giới chống bọn xâm lược phát-xít đã thu được những thắng lợi có ý nghĩa quyết định rút khoát. Ngày nhân dân Trung-quốc phối hợp với đồng minh đánh bại quân Nhật xâm lược đã đến rồi. Nhưng Trung-quốc vẫn chưa đoàn kết chặt chẽ, quân Nhật xâm lược vẫn áp bức chúng ta. Nguy cơ nghiêm trọng vẫn sờ sờ trước mắt Trung-quốc. Trong tình trạng đó, chúng ta phải làm gì? Không nghi ngờ gì cả, Trung-quốc phải đoàn kết tất cả mọi đại biểu các đảng phái, và không đảng phái vào cùng một khối, thành lập chính phủ liên hiệp dân chủ lâm thời, để thực hành những sự cải cách dân chủ, vượt khỏi nguy cơ trước mắt, động viên và thống nhất hết thảy lực lượng kháng Nhật khắp nước, phối hợp với đồng minh mà tác chiến một cách đặc lực, đánh bại bọn Nhật xâm lược, giải phóng nhân dân Trung-quốc ra khỏi tay chúng. Sau đó, sẽ mở Đại hội đại biểu quốc dân trên cơ sở dân chủ rộng rãi, thành lập chính phủ chính thức có tính cách dân chủ và liên hiệp như kiểu chính phủ lâm thời nói trên, bao quát các đại biểu các đảng phái và không đảng phái một cách rộng rãi hơn.

Chính phủ liên hiệp đó sẽ lãnh đạo nhân dân toàn quốc sau ngày giải phóng, xây dựng Trung-quốc thành một quốc gia mới, độc lập, tự do, dân chủ, thống nhất và phú cường. Nói vắn tắt một câu là tiến lên con đường đoàn kết và dân chủ, đánh bại bọn xâm lược, xây dựng Trung-quốc mới.

Chúng ta nhận rõ rằng có làm như thế mới ứng với yêu cầu cơ bản của nhân dân Trung-quốc. Bởi vậy, điểm chủ yếu trong bản báo cáo của tôi là thảo luận mấy điều yêu cầu đó.

Trung-quốc có nên thành lập chính phủ liên hiệp dân chủ không?

Đó là vấn đề mà dư luận nhân dân Trung-quốc và các nước đồng minh hết sức chú ý. Bởi vậy trong bản báo cáo của tôi, tôi sẽ nói rõ đặc biệt về vấn đề chính phủ liên hiệp.

Trong 8 năm chiến tranh chống Nhật, Đảng ta đã thắng rất nhiều gian lao, thu được thành tích to tát. Nhưng trong tình hình hiện tại, trước mắt Đảng và nhân dân vẫn có những điều khó khăn nghiêm trọng. Thời cuộc trước mắt đòi hỏi Đảng ta làm việc gấp rút và thiết thực hơn nữa, tiếp tục vượt mọi trở lực gay go, hăng hái phấn đấu để hoàn thành yêu cầu cơ bản của nhân dân Trung-quốc.

II

TÌNH HÌNH QUỐC TẾ VÀ TÌNH HÌNH TRONG NƯỚC

Nhân dân Trung-quốc có thực hiện được mấy yêu cầu cơ bản nêu ra trên này không? Chúng ta cho rằng cũng có thể được mà cũng có thể không. Sự đó tùy theo trình độ giác ngộ, đoàn kết và nỗ lực của nhân dân Trung-quốc quyết định. Nhưng tình hình quốc tế và tình hình trong nước đều tạo ra nhiều điều kiện có lợi cho ta. Nếu ta khéo lợi dụng các điều kiện đó, tích cực kiên quyết phấn đấu tiến lên không ngừng, mà lại càng ngày càng hăng thi nhất định sẽ chiến thắng quân xâm lược, kiến thiết Trung-quốc mới, không có gì nghi ngờ cả. Nhân dân Trung-quốc hãy nỗ lực hơn nữa mà phấn đấu để làm tròn nhiệm vụ thiêng liêng của mình.

Tình hình quốc tế hiện nay thế nào?

Trái với điều dự đoán của bọn phản động Trung-quốc và ngoại quốc, ba nước dân chủ lớn là Anh, Mỹ, Liên-Xô luôn luôn đoàn kết với nhau. Giữa các nước ấy trước đây đã có xích mích, biện này còn có xích mích và sau này cũng có thể xảy ra xích mích, nhưng rút cục, đoàn kết sẽ dẹp được hết. Đó là điều kiện quyết định hết thảy mọi việc. Hội nghị Cờ-ri-mê (Crimée) là bằng chứng cuối cùng tỏ rõ điều đó. Điều kiện ấy nảy ra trong cuộc chuyển biến lớn lao của lịch sử thế giới, vào khoảng năm 1940. Khi cuộc chiến tranh xâm lược phát-xít đã trở nên chiến tranh uy hiếp nhân dân toàn thế giới, các thế lực phản động, giúp đỡ thật sự cho bọn xâm lược phát-xít và phản đối sự đoàn kết giữa Anh, Mỹ, Liên-Xô, đã bị xô ngã xuống khỏi vũ đài chính trị tại nhiều nước chủ yếu (chưa phải tại tất cả các nước) thì thế lực chống phát-xít và tán thành Anh, Mỹ, Liên-Xô đoàn kết đã dẫn lên chiếm phần ưu thắng.

Từ đây, bộ mặt thế giới đã thay đổi. Tất cả thế lực phát-xít, và vong hồn của nó tại các nước nhất định sẽ bị tiêu diệt. Các vấn đề quốc tế lớn lao, đều phải giải quyết trong những cuộc hiệp nghị do ba nước lớn hay

năm nước lớn (1) đứng đầu. Nhưng vấn đề nội bộ các nước nhất thiết phải giải quyết theo nguyên tắc dân chủ. Thế giới sẽ tiến bộ, quyết không đi về phía phản động. Đó là bộ mặt mới của thế giới chúng ta. Lẽ tất nhiên, chúng ta phải hết sức coi chừng, phải hiểu rằng những đoạn đường lịch sử ngoắt ngoéo tạm thời trong đó có cả những trường hợp ngoắt ngoéo quan trọng nữa sẽ có thể xảy ra. Tại nhiều nước, thế lực phản động của bọn chia rẽ thế giới còn mạnh. Chúng không muốn nhân dân nước mình với nhân dân nước ngoài được cùng nhau đoàn kết tiến bộ và giải phóng; chúng không muốn thấy Anh, Mỹ, Liên-Xô, Trung-hoa và Pháp đoàn kết nhau lại mà xây dựng trật tự mới trên thế giới. Xem thường điều đó là nhằm về chính trị.

Nhưng, xu hướng chung của lịch sử đã định rõ ràng đích xác rồi, không thể thay đổi nữa. Bộ mặt mới mẻ của thế giới đã hiện ra.

Bộ mặt mới mẻ ấy chỉ bất lợi cho bọn phát-xít và bọn phản động bênh vực thật sự cho chủ nghĩa phát-xít tại các nước (Trung-quốc

(1) Ba nước lớn là Anh, Mỹ, Liên-Xô. Nói năm nước lớn thì thêm Trung-hoa và Pháp vào.

cũng ở trong đó). Đối với nhân dân tất cả các nước và thể lực dân chủ có tổ chức của nhân dân thì đó là một điều vui mừng thiêng liêng.

Nhân dân, chỉ có nhân dân mới là động lực sáng tạo thế giới. Nhân dân Liên-Xô đã gây dựng lực lượng lớn lao, dựng làm quân đội chủ lực đánh đồ phát-xít. Sự nỗ lực vĩ đại của nhân dân Anh, Mỹ, Trung-quốc, Pháp và các nước đồng minh chống phát-xít đã cho phép chúng ta tin chắc sẽ đánh đổ phát-xít. Sau khi phát-xít bị đánh đổ, nhân dân các nước sẽ xây dựng một thế giới hòa bình vững chắc và dài lâu. Hội nghị Liên-hiệp quốc mở tại Cury-kim-sơn ngày 25-4 sẽ là bước đầu đi đến nền hòa bình đó.

Chiến tranh đã dạy nhân dân. Nhân dân sẽ thu được thắng lợi, hòa bình và tiến bộ. Đó là quy luật trong tình hình mới của thế giới trước mắt chúng ta.

Tình hình mới ấy, so với thứ « hòa bình » sau thế giới đại chiến thứ nhất khác nhau xa lắm. Hồi đó chưa có Liên-Xô như bây giờ, cũng chưa có trình độ giác ngộ của nhân dân Anh, Mỹ, Pháp, Trung-hoa và các nước đồng minh chống phát-xít như bây giờ. Lẽ tự nhiên, cũng chưa có sự đoàn kết toàn thế giới do ba

nước lớn hay năm nước lớn ngày nay đứng đầu. Chúng ta đang đứng trước một cục diện hoàn toàn mới. Sự thật hiện nay là: nhân dân và lực lượng có tổ chức của nhân dân đã giác ngộ, đã đoàn kết và đang giác ngộ cao hơn nữa, đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, hiện tượng ấy sẽ quy định cái đích tiến hóa của bánh xe lịch sử và con đường đi tới cái đích ấy.

Sau khi quốc gia phát-xít xâm lược bị lật đổ, và cục diện hòa bình chung đã hiện ra, thì cuộc đấu tranh vẫn còn. Lực lượng phát-xít sống sót rải rác nhiều nơi, nhất định sẽ còn cựa quậy. Trong mặt trận chiến tranh chống phát-xít sẽ còn có thể lực phản dân chủ áp bức nhân dân như trước. Bởi vậy, sau khi hòa bình quốc tế thực hiện, cuộc đấu tranh giữa đại chúng nhân dân chống phát-xít và tàn lực phát-xít, giữa dân chủ và phản dân chủ, vẫn lan tràn nhiều nơi trên thế giới. Chỉ có nỗ lực trường kỳ, đè bẹp hết thấy thế lực phát-xít sống sót và thế lực phản dân chủ, thì nhân dân mới được thắng lợi hoàn toàn.

Từ đây đến đó nhất định còn xa và không phải dễ dàng, nhưng thế nào cũng có ngày đi tới. Sự thắng lợi của cuộc chiến tranh chính nghĩa chống phát-xít, của cuộc thế giới đại

chiến thứ hai, sẽ dọn đường thắng lợi cho cuộc đấu tranh của nhân dân sau đại chiến, và phải có sự thắng lợi sau đại chiến đó thì nền hòa bình vững chắc và lâu dài mới được bảo đảm. Đó là tiền đề sáng sủa của nhân dân toàn thế giới. Nhờ sự đoàn kết của ba nước dân chủ lớn là Anh, Mỹ, Liên-Xô và của các nước khác ở châu Âu, cuộc chiến tranh cuối cùng đánh bại phát-xít Đức sẽ kết liễu rất nhanh. Hồng quân đã đánh thủ đô nước Đức. Béc-ling, trung tâm đầu não của Hít-le, nay mai sẽ bị hạ. Quân đội đồng minh Anh, Mỹ, Pháp, đang đánh trận cuối cùng để diệt tan quân Hít-le. Nhân dân Ý đã nổi lên khởi nghĩa. Tất cả những điều đó sẽ đưa Hít-le đến chỗ thất bại cuối cùng. Sau khi Hít-le bị bại, trên thế giới sẽ hiện ra cục diện giải phóng châu Âu và tạo ra điều kiện để có thể giải phóng châu Á, nhờ đó châu Á cũng sẽ được giải phóng.

Sự đoàn kết giữa ba nước lớn Anh, Mỹ, Trung-hoa chống bọn Nhật-bản xâm lược, nhờ nhân dân Trung-hoa phấn đấu gian khổ trong 8 năm kháng chiến, sự hiệp lực tác chiến của quân đội Anh ở phương Đông và nhất là những thắng lợi của Mỹ ở Thái-bình-dương đã đưa chiến tranh đến tận đất nước Nhật-bản. Bọn

xâm lược Nhật đã lâm vào địa vị hết sức bất lợi. Lòng quân đội và nhân dân Nhật-bản đã nao núng lắm rồi. Nhưng chúng vẫn còn lực lượng. Chúng đang sửa soạn chống đỡ lâu dài, và toan dùng các phần tử lừa chường tại Trung-quốc và tại các nước đồng minh làm trung gian để mưu cầu hòa bình thỏa hiệp. Nhưng lợi ích của toàn thể nhân dân tất cả các nước trên Thái-bình-dương đều yêu cầu hoàn toàn tiêu diệt bọn xâm lược Nhật. Liên-Xô đã hủy điều ước trung lập với Nhật; việc đó làm cho nhân dân Trung-quốc và nhân dân các nước Thái-bình-dương càng thêm nỗ lực hăng hái. Trước tình hình đó, chúng ta nên nói rằng: từ nay đến ngày hoàn toàn và triệt để tiêu diệt bọn xâm lược Nhật, hiện còn cả một đoạn đường gian khổ; chúng ta quyết không thể khinh địch; nhưng phần nắm chắc thắng lợi thì càng ngày càng nhiều, nhất định chúng ta sẽ thắng lợi.

Nhân dân Trung-quốc từ trước tới nay, chưa bao giờ gặp những điều kiện quốc tế có lợi như thế. Các điều kiện ấy khuyến khích nhân dân Trung-quốc góp sức vào cuộc chiến tranh trường kỳ hăng hái hơn nữa.

Tình hình trong nước Trung-hoa hiện nay thế nào?

Cuộc chiến tranh trường kỳ của Trung-quốc làm cho nhân dân Trung-quốc đã hy sinh rất nhiều và còn hy sinh nhiều hơn nữa. Nhưng đồng thời, chính cuộc chiến tranh ấy đã rèn luyện và còn rèn luyện nhân dân Trung-quốc đấu tranh anh dũng thêm lên. Nó thúc đẩy nhân dân Trung-quốc giác ngộ và đoàn kết tới một trình độ rất cao : không những tại Trung-quốc ngày xưa chưa bao giờ được như thế, mà ngay trong những cuộc đấu tranh vĩ đại một trăm năm gần đây cũng chưa bao giờ bị kịp.

Trước mặt nhân dân Trung-quốc, không những kẻ thù mạnh lớn của dân tộc vẫn còn mà lại có cả bọn phản động trong nước giúp sức cho kẻ thù của dân tộc nữa. Đó là một mặt. Nhưng về mặt khác, không những nhân dân đã có trình độ giác ngộ hơn tất cả mọi thời kỳ trước, mà lại có cả khu giải phóng lớn mạnh và phong trào dân chủ toàn quốc càng ngày càng bành trướng. Những điều ấy đều là những điều kiện có lợi trong nước.

Trong một trăm năm gần đây, tất cả các cuộc đấu tranh của nhân dân Trung-quốc sở dĩ thất bại là vì thiếu những điều kiện tối cần thiết trong nước và ngoài nước. Trái lại lần này, các điều kiện cần thiết đều có đủ, hơn mọi lần

trước; cuộc đấu tranh ngày nay có đủ khả năng để tránh khỏi thất bại mà thu được thắng lợi. Nếu chúng ta biết đoàn kết nhân dân cả nước, nỗ lực phấn đấu, và biết chỉ đạo thích hợp đứng đắn, chúng ta sẽ thắng.

Lòng tin tưởng của nhân dân Trung-quốc đoàn kết nhau lại, đánh bại kẻ xâm lược và xây dựng Trung-quốc mới, hiện nay đã mạnh hết sức. Cơ hội nhân dân Trung-quốc vượt mọi khó khăn thực hiện yêu cầu cơ bản đầy ý nghĩa lịch sử lớn lao đã đến rồi.

Có gì đáng hoài nghi không? Chúng ta cho rằng không.

Đó là tình hình chung trong nước và ngoài nước hiện nay.

III

HAI CON ĐƯỜNG TRONG CUỘC CHIẾN TRANH KHÁNG NHẬT

THEN CHỐT VẤN ĐỀ TRUNG-QUỐC

Nói đến tình hình trong nước, chúng ta cần phân tích thêm rõ ràng cuộc chiến tranh kháng Nhật của Trung-quốc.

Trung-quốc là một trong 5 nước lớn nhất toàn thế giới theo đuổi chiến tranh chống phát-xít. Nó là nước chủ yếu trong lục địa châu Á chống quân Nhật xâm lược. Không những nhân dân Trung-quốc đã gây được và đang gây thêm tác dụng lớn lao trong cuộc chiến tranh chống Nhật, mà đối với sự bảo đảm hòa bình thế giới sau chiến tranh, nhân dân Trung-quốc cũng sẽ gây được tác dụng lớn lao. Còn đối với sự bảo đảm hòa bình phương Đông thì tác dụng của nhân dân Trung-quốc sẽ có

tinh chất quyết định. Trong 8 năm chiến tranh chống Nhật, nhân dân Trung-quốc đã tỏ rõ nhiều sự nỗ lực vĩ đại để giải phóng cho mình và để giúp các nước đồng minh thắng lợi. Những sự nỗ lực đó, phần chính là thuộc về nhân dân Trung-quốc. Các chỉ huy và binh sĩ đông đảo của quân đội Trung-hoa chiến đấu đổ máu trên tiền tuyến, người thợ, người dân cày, nhà trí thức, nhà sản nghiệp Trung-hoa nỗ lực công tác ở hậu phương, Hoa kiều ở nước ngoài gửi tiền tài về trợ chiến; tất cả các chính đảng kháng Nhật, ngoài một số phần tử phản nhân dân kia ra, đều hết lòng hết sức phụng sự chiến tranh. Nói tóm lại, nhân dân Trung-quốc đem máu và mồ hôi của mình xông ra chiến đấu anh dũng với bọn xâm lược Nhật gần 8 năm trường. Nhưng mấy năm nay, bọn phản động bịa đặt nhảm nhí, che đậy dư luận, không cho tác dụng của nhân dân Trung-quốc trong cuộc chiến tranh chống Nhật được tỏ rõ trên thế giới. Đồng thời đối với mọi kinh nghiệm trong 8 năm chiến tranh chống Nhật của Trung-quốc, cũng chưa có ai tổng kết đầy đủ. Bởi vậy, Đại hội chúng ta cần tổng kết cho đúng, để giáo dục nhân dân, và để làm căn cứ cho Đảng ta quyết định chính sách.

Nói đến tổng kết kinh nghiệm, mọi người

đều nhìn thấy rõ ràng Trung-quốc hiện có hai con đường chỉ đạo khác nhau: một đường có thể đánh bại quân xâm lược Nhật, còn một đường vừa không những không thể đánh bại quân xâm lược Nhật, mà xét về một vài mặt, thực ra lại giúp cho quân xâm lược Nhật làm nguy hại đến cuộc chiến tranh kháng Nhật.

Vì Chính phủ Quốc-dân đang đối Nhật thì dùng chính sách tác chiến tiêu cực, đối nội thì dùng chính sách phá hoại tích cực, nên chiến tranh bị thất bại, đất nước bị chiếm đóng, tài chính kinh tế bị nguy ngập, nhân dân bị áp bức, đời sống nhân dân đau khổ, khối đoàn kết dân tộc bị phá hoại, sự động viên và thống nhất tất cả các lực lượng chống Nhật mà tiến hành cuộc chiến tranh cho có hiệu quả, cùng sự thức tỉnh và đoàn kết nhân dân đều bị trở ngại. Những cuộc vận động thức tỉnh và đoàn kết nhân dân Trung-quốc vẫn không vì thế mà bị ngừng lại. Dưới hai tầng áp bức của bọn xâm lược Nhật và Chính phủ Quốc-dân Đảng, cuộc vận động ấy đang lựa chiều phát triển. Ở Trung-quốc từ lâu rõ ràng có hai con đường:

Một con đường của Chính phủ Quốc dân đang áp bức nhân dân và thực hành chính sách kháng chiến tiêu cực.

Một con đường của nhân dân Trung-quốc tỉnh ngộ và đoàn kết đứng lên thực hành chiến tranh nhân dân.

Then chốt tất cả mọi vấn đề Trung-quốc đều ở đây.

CHỖ NGOẶT TRÊN CON ĐƯỜNG LỊCH SỬ

Muốn cho mọi người thấy rõ tại sao then chốt tất cả mọi vấn đề Trung-hoa đều ở trong vấn đề hai con đường ấy, thì chúng ta phải nhìn lại lịch sử chiến tranh kháng Nhật của chúng ta từ đầu đến nay.

Cuộc chiến tranh này phát triển trên một con đường ngoặt ngoẹo. Từ năm 1931 nó đã bắt đầu. Ngày 18-9-1931, bọn xâm lược Nhật chiếm Thẩm-dương. Trong mấy tháng sau, chúng chiếm nốt Đông-tam-tỉnh (1). Chính phủ Quốc-dân đang đưa ra chính sách « không chống cự ». Nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Trung-quốc, nhân dân Đông-tam-tỉnh và bộ phận yêu nước trong quân đội Đông-tam-tỉnh đã đi ngược ý muốn của Chính

(1) Ba tỉnh Liêu-ninh, Hắc-long-giang và Cát-lâm (Mãn-châu).

phủ Quốc-dân đảng mà tổ chức ra toàn quân Nghĩa-dũng của Đông-tam-binh, theo đuổi chiến tranh du kích anh dũng. Cuộc chiến tranh du kích anh dũng đó, đã lan tràn rất rộng rãi, tuy gặp những bước gay go khрут khực, nhưng trước sau vẫn không bị quân địch tiêu diệt. Năm 1932, quân xâm lược Nhật đánh Thượng-hải. Một số phần tử yêu nước trong Quốc-dân đảng lại một phen đi ngược ý muốn của Chính phủ Quốc-dân đảng mà chỉ huy Lộ quân 19 ra chống lại cuộc tiến công của giặc Nhật. Năm 1933, quân Nhật đánh Nhiệt-hà, Sát-cáp-nhĩ; một số khác phần tử yêu nước trong Quốc-dân đảng cũng đi ngược ý muốn của Chính phủ Quốc-dân đảng, mà tổ chức Đồng minh quân chống Nhật, theo đuổi kháng chiến. Nhưng chỉ có nhân dân Trung-quốc, Đảng cộng sản Trung-quốc, các đảng phái dân chủ khác và Hoa-kiến hải ngoại giúp cuộc chiến tranh ấy mà thôi. Còn Chính phủ Quốc-dân đảng thì vì căn cứ vào chính sách «không chống cự» của họ, họ chẳng giúp đỡ gì cả. Trái lại, cả hai phong trào chống Nhật ở Thượng-hải và Sát-cáp-nhĩ đều bị một tay Chính phủ Quốc-dân đảng phá hoại. Năm 1935, Chính phủ của Lộ quân 19 thành lập tại Phúc-kiến cũng bị Chính phủ Quốc-dân đảng phá nốt.

Khi đó, tại sao Chính phủ Quốc-dân đảng lại dùng chính sách không chống cự? Nguyên nhân chính là vì năm 1927, Chính phủ Quốc-dân đảng đã phá vỡ cuộc hợp tác giữa hai đảng Quốc, Cộng và khối đoàn kết của nhân dân Trung-quốc.

Năm 1924, Tôn-trung-Sơn tiên sinh theo lời đề nghị của Đảng cộng sản Trung-quốc đã triệu tập Đại hội toàn thể đại biểu lần thứ nhất của Quốc-dân đảng có đảng viên của Đảng cộng sản tham gia. Ba chính sách lớn chủ trương liên Nga, liên Cộng, nâng đỡ công nông được đặt ra. Trường Hoàng-phổ được thiết lập. Mặt trận thống nhất của hai đảng Quốc, Cộng và các giới nhân dân được thực hiện. Nhờ thế, năm 1925 Chính phủ cách mạng đã quét sạch thế lực phản động ở Quảng-đông. Năm 1926 và 1927, cát quân Bắc phạt thủ được thắng lợi, chiếm được triền sông Dương-tử và triền Hoàng-hà, đánh bại Chính phủ quân phiệt Bắc-dương; phát động cuộc đấu tranh giải phóng lớn lao rộng rãi của nhân dân trước chưa từng có trong lịch sử Trung-quốc.

Nhưng đến khoảng giữa mùa xuân, mùa hạ năm 1927, chính trong lúc chiến tranh Bắc phạt phát triển tới độ khẩn cấp trọng yếu thì bọn dương cục Quốc dân đảng bỗng đưa ra

chính sách «thanh đảng» (1) và chính sách tàn sát có tính chất phản bội, chống lại nhân dân, phá hoại mặt trận thống nhất dân tộc của hai đảng Quốc Cộng và của các giới nhân dân tức là mặt trận đại biểu cho sự nghiệp giải phóng nhân dân Trung-quốc. Bản đồng minh hôm qua của chúng tức là Đảng cộng sản Trung-quốc và nhân dân Trung-quốc, hôm nay bị chúng xem là cừ địch. Chúng thỉnh linh dờ mặt đánh úp Đảng cộng sản Trung-quốc và nhân dân Trung-quốc. Cuộc cách mạng lớn lao của nhân dân Trung-quốc đang ụp ụp khí lực, vì thế đã bị chôn vùi.

Từ đó về sau đoàn kết nhường chỗ cho nội chiến, dân chủ nhường chỗ cho độc tài, nước Trung-hoa tươi sáng nhường chỗ cho nước Trung-hoa đen tối.

Nhưng Đảng cộng sản Trung-quốc và nhân dân Trung-quốc không khiếp sợ, không bị càn quét, không bị tiêu diệt. Ngã xuống, họ lại chồm lên, lau sạch vết máu quanh mình, chôn cất thi hài những kẻ hy sinh, và tiếp tục chiến đấu. Do cao ngạo có cách mạng, họ cầm khí giới xông

(1) Một chính sách của bọn phản động Quốc dân đảng cố để gạt hết các phần tử cộng sản, dân chủ ra ngoài mặt trận chống Nhật.

liên chống cự. Trong khu vực rộng rãi của Trung-quốc, họ đã tổ chức chính phủ nhân dân, thực hành cải cách ruộng đất, gây dựng quân đội nhân dân tức là Hồng quân Trung-quốc. Chủ nghĩa tam dân, chủ nghĩa cách mạng của Tôn-trung-Sơn tiên sinh bị Quốc-dân đảng và bọn phản động vứt bỏ, đã được Đảng cộng sản và các phần tử dân chủ khác của Trung-quốc tiếp tục thừa kế.

Từ khi bọn xâm lược Nhật đánh vào Đông-tam-linh về sau, Đảng cộng sản Trung-quốc đã đề nghị (năm 1933) mấy điều sau này với tất cả các đội quân Quốc-dân đảng tiến công Khu Xô-viết và tiến công Hồng-quân:

1. — Ngừng tiến công.
2. — Cho nhân dân được hưởng các quyền tự do.
3. — Vũ trang cho nhân dân.

Hiệp định đình chiến sẽ ký kết theo các điều kiện đó, đề củng cố nhau nhất trí chống Nhật. Song bọn đương cục Quốc-dân đảng đã bác đề nghị ấy.

Từ đấy về sau, một bên thì chính sách nội chiến của Chính phủ Quốc-dân đảng càng ngày càng dữ dội. Còn một bên thì tiếng kêu

đình chỉ nội chiến, đồng lòng chống Nhật của nhân dân Trung-quốc càng ngày càng vang lên. Các tổ chức yêu nước của nhân dân mọc ra ở Thượng-hải và nhiều nơi khác. Năm 1935 và 1936, chủ lực Hồng quân ở các địa phương hai bên Nam, Bắc sông Dương-tử, dưới sự lãnh đạo của Trung-ương Đảng ta, trải qua muôn ngàn gian khổ đã rời lên Tây-Bắc, hợp nhất với Hồng quân Tây-Bắc. Ngay trong hai năm đó, Đảng cộng sản Trung-quốc xét rõ tình hình mới, đã quyết định và chấp hành đường lối chính trị mới mẻ và đầy đủ của mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật. Mục tiêu phấn đấu của Đảng là đoàn kết chống Nhật và xây dựng nước cộng hòa dân chủ mới.

Ngày 9-12-1935, học sinh Bắc-bình dưới sự lãnh đạo của Đảng ta đã mở cuộc vận động yêu nước rất anh dũng, thành lập đội tiền phong giải phóng dân tộc Trung-hoa, và làm cho phong trào yêu nước lan rộng tới các thành phố khác trong toàn quốc.

Ngày 12-12-1936 hai nhóm yêu nước trong nội bộ Quốc-dân đảng tức là Đông-Bắc quân và Lộ quân 17 đã liên hiệp nhau lại, mạnh bạo phản đối chính sách phản động của bọn đương cục: Quốc-dân đảng đối Nhật thì thỏa hiệp,

đôi nội thi tàn sát. Họ đã gây ra vụ Tây-an⁽¹⁾ nổi tiếng. Đồng thời các phần tử yêu nước bên trong Quốc-dân đảng cũng không bằng lòng chính sách của nhà đương cục Quốc-dân đảng lúc đó.

Trước tình trạng đó, bọn đương cục Quốc-dân đảng buộc lòng phải bỏ chính sách nội chiến, thừa nhận yêu cầu của nhân dân, lấy việc giải quyết vụ Tây-an một cách hòa bình làm then chốt mở đường biến chuyển thời cuộc, lập khối đoàn kết trong nước, theo tình thế, mới phát động chiến tranh toàn quốc chống Nhật. Tháng 5-1937, khi vụ Lư-câu-kiều sắp xảy ra, Đảng ta triệu tập một cuộc hội nghị đại biểu toàn quốc có ý nghĩa lịch sử. Hội nghị đó đã tán thành đường lối chính trị mới của Đảng ta từ 1935.

Trong thời gian từ vụ Lư-câu-kiều ngày 7-7-1937 đến trận mất Vũ-hán tháng 10-1938, Chính phủ Quốc-dân đảng có nỗ lực đánh Nhật một phần nào. Trong thời kỳ đó, vì bọn xâm lược Nhật tiến công ồ ạt, và vì lòng phấn khích chính nghĩa của nhân dân lên cao, nên Chính phủ Quốc-dân đảng phải rút cả phần

(1) vụ Trương học-Lương bắt Trương-giới-Thạch.

nặng của chính sách mình vào việc phản đối
bon xâm lược Nhật. Cao trào chiến tranh của
quân dân toàn quốc dâng lên. Cảnh tượng mới,
đầy rẫy sinh khí, đã hiện ra một thời. Bây giờ,
nhân dân cả nước, những người công sản
chúng ta, các đảng phái dân chủ đều đặt rất
nhiều hy vọng lớn lao vào Chính phủ Quốc-dân
đảng, nghĩa là đều trông mong Chính phủ ấy
nhân lúc dân tộc gia nguy, lòng người hăng
hải mà mạnh bạo thi hành cải cách, thực hành
chủ nghĩa tam dân, chủ nghĩa cách mạng của
Tôn-trung-Sơn tiên sinh. Nhưng đầu, hy vọng ấy
không được thực hiện. Ngay trong hai năm đó,
một mặt tuy có kháng chiến tích cực phản rào,
mưng một mặt khác, tại Chính phủ đương
cục vẫn phản đối việc phát động một cuộc
chiến tranh nhân dân có dân chúng tham gia
rộng rãi, vẫn hạn chế sự hoạt động dân chủ
của quần dân tự động đoàn kết theo đuổi
kháng chiến. Một mặt, tuy Chính phủ đối với
Đảng cộng sản Trung-quốc và các đảng phái
chống Nhật khác có phần thay đổi thái độ tốt
hơn trước, nhưng một mặt khác vẫn không
cho các đảng phái được địa vị bình đẳng, vẫn
tìm đủ cách hạn chế sự hoạt động của các đảng
phái, và vẫn chưa tha rất nhiều chính trị phạm
yêu nước. Điều chủ yếu là Chính phủ Quốc-dân

đảng vẫn giữ hình thức chính thể chuyên chế của một số ít cầm đầu, một hình thức đã có từ khi gây nội chiến hồi năm 1927, chưa lập được một Chính phủ liên hiệp dân chủ và nhất trí của toàn thể quốc dân.

Trong thời kỳ đó, Đảng cộng sản chúng ta đã chỉ rõ ra hai con đường chiến tranh chống Nhật của Trung-quốc: một là chiến tranh toàn diện của nhân dân, như thế thì sẽ thắng lợi; hai là chỉ kháng chiến một mặt nào thôi và cứ áp bức nhân dân, như thế thì sẽ thất bại. Chúng ta lại chỉ ra rằng: chiến tranh sẽ là trường kỳ, tất nhiên sẽ gặp nhiều gian nan khốn khổ, nhưng có nhân dân Trung-quốc nỗ lực, phần thắng lợi cuối cùng nhất định sẽ về nhân dân Trung-quốc.

CHIẾN TRANH NHÂN DÂN

Trong thời kỳ đó, chủ lực Hồng quân do Đảng cộng sản Trung-quốc lãnh đạo rời lên Tây-Bắc, đổi làm Lộ quân thứ 8 của Quốc-dân cách mạng quân Trung-quốc. Đội du kích Hồng quân Trung-quốc lưu lại các địa phương ở hai bên Nam, Bắc Trường-giang đổi làm Tân-tứ-quân, của Quốc-dân cách mạng quân Trung-quốc. Cả hai quân đội ấy đều theo nhau ra Hoa-Bắc,

Hoa-Trung đánh giặc. Hồng quân Trung-quốc trong thời nội chiến, giữ vững và phát triển truyền thống dân chủ của trường Hoàng-phổ và của Quốc-dân cách mạng quân trong cuộc Bắc phạt đã đông thêm đến mấy mươi vạn người. Do sự phá hủy tàn khốc của Chính phủ Quốc-dân đảng tại các căn cứ địa miền Nam, do sự hao hại trong cuộc vận lý trường chinh, và do những nguyên nhân khác, số lượng trên đây bị giảm xuống mấy vạn người. Bởi vậy có một số người không thấy rõ quân đội ấy, cho rằng muốn chống Nhật thì phần chủ chốt là phải dựa vào Quốc-dân đảng.

Song nhân dân là kẻ phán đoán tinh nhất. Nhân dân biết rằng Bát-lộ-quân và Tân-tử-quân lúc đó tuy số lượng có ít nhưng chất lượng rất cao, chỉ có Bát-lộ-quân và Tân-tử-quân mới chấp hành đúng chiến tranh nhân dân; một khi đã kéo ra tiền tuyến chống Nhật, và kết hợp với nhân dân đông đảo thì quân đội ấy sẽ có tiền đồ vẻ vang không biết ngần nào. Nhân dân nhận xét đúng lắm. Khi tôi làm bản báo cáo này, quân đội chính thức của ta đã phát triển tới 910.000 người, dân binh tới hơn 2.200.000 người. Dù rằng lấy số lượng mà so sánh với quân đội Quốc-dân đảng (cả hệ

thống Trung-ương và hệ thống địa phương), thì quân đội chính thức của ta còn kém mấy mươi vạn, nhưng lấy số quân dịch và nguy quân tại mỗi chiến trường, lấy diện tích chiến trường, lấy sức chiến đấu, lấy sự phối hợp của nhân dân đông đảo, của dân quân tự vệ, và lấy chất lượng về chính trị cùng với nền nếp đoàn kết thống nhất nội bộ mà nói, thì quân đội ta đã thành chủ lực quân trong cuộc chiến tranh chống Nhật rồi.

Quân đội ấy mạnh vì tất cả mọi người tham gia quân đội ấy đều có kỷ luật tự giác. Họ kết nạp nhau lại để chiến đấu không phải vì lợi ích của một số ít người, hay một tập đoàn hẹp hòi, mà chính là để theo đuổi cuộc chiến tranh chính nghĩa của nhân dân, vì lợi ích của đại chúng nhân dân, của toàn thể dân tộc. Tôn chỉ duy nhất của quân đội ấy là xiết chặt hàng ngũ với nhân dân Trung-quốc, hết lòng hết dạ làm việc cho nhân dân.

Dưới tôn chỉ đó, quân đội ấy có tinh thần mạnh mẽ, thẳng tiến không lùi. Nó sẽ đánh ngã bất cứ kẻ địch nào, chứ không thể bị kẻ địch nào khuất phục. Dù trong trường hợp gian nan khốn khổ đến đâu, miễn là còn lại một người, người đó vẫn tiếp tục chiến đấu.

Dưới tôn chỉ đó, quân đội ấy có tinh thần đoàn kết bên trong và đoàn kết bên ngoài rất cao. Trong thì đoàn kết chỉ huy với đội viên, cấp trên đối với cấp dưới, công tác quân sự, công tác chính trị với công tác cần vụ ở hậu phương; ngoài thì đoàn kết quân với dân, quân sự với chính trị, quân ta với quân bạn. Hết thấy mọi hiện tượng có hại cho khối đoàn kết đó đều phải đánh bật.

Dưới tôn chỉ đó, quân đội ấy có chính sách lôi kéo quân địch và xử trí tù binh rất đúng. Phạm những người trong quân đội địch và quân đội bù nhìn biết tìm đường ngay lối thẳng, bỏ ta theo chính, hay sau khi bỏ khí giới có lòng xin tham gia công cuộc phản đối kẻ thù chung, đều được hoan nghênh và giáo dục xứng đáng. Không một người tù binh nào bị giết chóc, ngược đãi và sỉ nhục.

Dưới tôn chỉ đó, quân đội ấy đã tạo ra một chiến lược chiến thuật có hệ thống hẳn hoi, hết sức cần thiết cho chiến tranh nhân dân. Chiến lược chiến thuật ấy đi rất sát với mọi sự biến hóa của các điều kiện cụ thể để tiến hành một cuộc chiến tranh du kích linh động tại tình, mà cũng hay về vận động chiến nữa.

Dưới tôn chỉ đó, quân đội ấy đã tạo ra một lề lối công tác chính trị có hệ thống hẳn hoi

hết sức cần thiết cho chiến tranh nhân dân, luôn luôn tranh đấu để đoàn kết quân ta, đoàn kết quân bạn, đoàn kết nhân dân, và làm tan rã quân địch để bảo đảm cho cuộc chiến đấu được thắng lợi.

Dưới tôn chỉ đó, và trong điều kiện chiến tranh du kích, toàn thể quân đội đều có thể làm như sau, và đã làm thật sự như sau: lợi dụng những lúc rảnh rang ngoài thì giờ chiến đấu và huấn luyện mà lo việc sản xuất lương thực cùng các thứ cần dùng hàng ngày, đi tới mục đích quân đội tự cấp tất cả, tự cấp một nửa hay tự cấp một phần, để vượt qua những khó khăn về kinh tế, cải thiện đời sống quân đội, và giảm nhẹ phần gánh vác của nhân dân, các nơi căn cứ quân sự cũng lợi dụng hết thảy khả năng mà mở nhiều ngành kỹ nghệ quân sự nhỏ.

Quân đội ấy mạnh còn nhờ có các tổ chức quần chúng vũ trang đông đảo của nhân dân như tự vệ, dân quân phối hợp chặt chẽ với nó mà tác chiến. Tại Khu giải phóng tất cả thanh niên, tráng niên và cả đến phụ lão, đàn bà cũng như đàn ông đều muốn được tổ chức vào đội tự vệ chống Nhật của nhân dân, theo nguyên tắc tự nguyện, dân chủ và

không thoát ly sinh sản. Các phần tử sắc sảo, giỏi giang trong đội tự vệ, trừ những người gia nhập quân đội và đội du kích không kể đều được tổ chức vào dân quân.

Muốn thắng bọn xâm lược Nhật mà không có sự phối hợp của các lực lượng vũ trang ấy thì không thể được.

Quân đội ấy mạnh, lại còn do chỗ nó tự vạch rõ sự phân công giữa hai bộ phận của nó là binh đoàn chủ lực và binh đoàn địa phương. Binh đoàn chủ lực thì tùy từng lúc có thể chấp hành nhiệm vụ tác chiến có tính cách ra ngoài phạm vi địa phương. Binh đoàn địa phương thì nắm chặt nhiệm vụ hiệp lực với dân quân tự vệ mà giữ gìn từng địa phương nhất định và đánh quân địch ở địa phương đó. Nhờ sự phân công rành mạch như thế, nên quân đội đã được nhân dân hết lòng ủng hộ thành thực. Nếu không vạch rõ một cách đúng đắn như thế, ví như chỉ biết chú trọng đến tác dụng của binh đoàn chủ lực, mà khinh thường tác dụng của binh đoàn địa phương, thì trong hoàn cảnh Khu giải phóng Trung-quốc quyết không thể đánh bại được quân Nhật xâm lược. Về mặt binh đoàn địa phương, nhiều đội vũ trang công tác được tổ chức. Nó là những đội quân đã từng

trải qua một thời kỳ huấn luyện chu đáo và khá mạnh về các mặt công tác quân sự, chính trị và dân vận.

Họ đi sâu vào hậu phương địch, họ đánh quân địch, họ gây cuộc đấu tranh chống Nhật trong dân chúng của các Khu giải phóng, nhờ đó sự tác chiến trên mặt trận chính diện (1) đã được phối hợp với nhau, thu nhiều hiệu quả và thành tích to tát.

Dưới sự lãnh đạo của Chính phủ dân chủ, Khu giải phóng Trung-quốc kêu gọi tất cả nhân dân chống Nhật, thuộc các đoàn thể chức nghiệp và công tác của thợ thuyền, dân cày, thanh niên, phụ nữ, các giới văn hóa cùng các giới khác đều sốt sắng giúp đỡ quân đội trong mọi việc, từ như động viên nhân dân tham gia bộ đội, chuyên chở lương thực cho bộ đội, ưu đãi gia đình của các quân sĩ chống Nhật, giúp đỡ bộ đội giải quyết những vấn đề khó khăn về vật chất. Điều trọng yếu hơn nữa về mặt này là động viên đội du kích, dân quân và tự vệ, mở rộng phong trào đánh úp và phong trào tạc đạn, địa lôi, trinh sát tình hình địch, trừ sạch quân gian, khiêng gánh và bảo hộ thương binh, và trực tiếp giúp sức bộ đội đánh giặc.

(1) Ngay trước mặt địch.

Đồng thời tất cả nhân dân Khu giải phóng lại hăng hái làm mọi việc kiến thiết về chính trị, kinh tế, văn hóa, vệ sinh. Về mặt này điều trọng yếu nhất là động viên toàn thể nhân dân lo việc sản xuất lương thực cùng các vật dụng thường ngày, và làm cho các cơ quan, các nhà trường, trừ khi gặp những tình trạng đặc biệt không kê, trong những lúc rảnh rang ngoài giờ làm việc và học tập, đều nhất luật tham gia công việc sản xuất để tự cấp, và phối hợp với phong trào tự cấp của nhân dân và của quân đội, gây lên một phong trào sản xuất mạnh mẽ lớn lao. Nhờ đó mà giữ vững được chiến tranh trường kỳ chống Nhật, và làm cho Khu giải phóng Trung-quốc càng thêm đặc sắc.

Tại Khu giải phóng Trung-quốc, sự tàn phá của địch thật là dữ dội lạ thường. Tai nạn ngập lụt, đại hạn, sâu keo cũng xảy ra luôn. Nhưng Chính phủ dân chủ Khu giải phóng lãnh đạo toàn thể nhân dân đã tranh đấu một cách có tổ chức để vượt hết mọi khó khăn. Những cuộc vận động quần chúng lớn lao, nào là diệt sâu keo, nào là chống nạn lụt, nào là cứu tế tai ương, đều gây được những thành tích chưa bao giờ có trong lịch sử, làm cho cuộc chiến tranh chống Nhật có thể tiếp tục bền lâu.

Nói tóm lại, khẩu hiệu chung, phương châm chung của toàn thể quân dân Khu giải phóng Trung-quốc là: tất cả cho tiền tuyến, tất cả cho sự nghiệp đánh đổ bọn xâm lược Nhật và giải phóng nhân dân Trung-quốc.

Đây là chiến tranh nhân dân chân chính. Chỉ có loại chiến tranh nhân dân ấy mới thắng được kẻ thù của dân tộc. Quốc-dân đảng sở dĩ thất bại, chính là vì họ liều chết phản đối chiến tranh nhân dân.

Quân đội Khu giải phóng Trung-quốc, một khi có đủ vũ khí kiện mới, lại càng vô địch hơn nữa, cuối cùng sẽ đánh tan quân xâm lược Nhật.

HAI CHIẾN TRƯỜNG

Chiến trường Trung-quốc, ngay từ đầu đã chia làm hai: một chiến trường Quốc-dân đảng và một chiến trường Khu giải phóng.

Từ khi mất Vũ-hán độ tháng 10-1938 về sau, bọn xâm lược Nhật, về mặt chiến lược đã ngừng tiến công chiến trường Quốc-dân đảng mà thiên dồn lực lượng quân sự chủ yếu ra chiến trường Khu giải phóng; đồng thời, nhằm vào tâm lý chiến bại (1) của Chính phủ

(1) Chỉ nghĩ việc thua.

Quốc-dân đảng, chúng lên tiếng dân hòa riêng với Quốc-dân-đảng, và dụ dỗ tên bán nước Uông-tinh-Vệ bỏ Trưng-khánh ra lập Chính phủ bù nhìn ở Nam-kinh, thực hành chính sách lừa bịp dân tộ. Bắt đầu từ đây Quốc-dân đảng thay đổi chính sách, đem phần trọng yếu đối ngoại chuyển dần vào đối phó bên trong. Trước hết, sự đó lộ ra trong chính sách quân sự: đối với Nhật thì họ dùng chính sách tác chiến tiêu cực, để giữ thực lực quân sự của họ, mà đem gánh nặng tác chiến trút cả cho chiến trường Khu giải phóng, để mặc quân Nhật tấn công ồ ạt vào Khu giải phóng, còn mình thì cứ «ngồi yên trên núi xem hai cọp đánh nhau».

Năm 1939, Chính phủ Quốc-dân đảng dùng một thủ đoạn gọi là «cách hạn chế sự hoạt động của đảng khác», bao nhiêu quyền lợi cho nhân dân và các đảng phái chống Nhật độ đầu kháng chiến đều bị rút lại hết. Bắt đầu từ đây, trong khu Quốc-dân đảng thống trị, Chính phủ Quốc-dân đảng dồn hết tay các đảng phái dân chủ, trước nhất là Đảng cộng sản Trung-quốc, đều trở vào bí mật cả. Nhà lao và trại tập trung các tỉnh thuộc khu Quốc-dân đảng thống trị chật ních những người

cộng sản, những thanh niên yêu nước và những chiến sĩ dân chủ. Suốt trong 5 năm, từ 1939 cho tới cuối mùa thu 1943, Chính phủ Quốc-dân đảng ba lần gây «cao trào phản cộng» rộng lớn chia xẻ khối đoàn kết trong nước, tạo thành nguy cơ nội chiến nghiêm trọng. Vụ «giải tán» Tân-lữ-quân và tiêu diệt bộ đội Tân-lữ-quân tại Nam phần An-huy chính là xảy ra trong thời kỳ đó. Mãi tới bây giờ những cuộc tiến công của quân Quốc-dân đảng đánh vào quân đội Khu giải phóng vẫn chưa ngừng, và cũng chưa thấy có triệu chứng gì là sắp sửa ngừng.

Trong tình hình đó, bao nhiêu lời vu cáo chửi rủa xấu xa đều do mồm mép các phần tử phản động của Quốc-dân đảng phun ra cả. Nào là : «gian đảng», «gian quân», «gian khu», nào là «phá hoại kháng chiến, nguy hại quốc gia», đều do bọn chúng chế tạo ra và đặc ý rêu rao lên để phản nhàn dân Trung-quốc. Ngày 7-7-1939, Trung-ương Đảng cộng sản Trung-quốc phát biểu tuyên ngôn, xét đúng nguy cơ lúc đó, đã nêu ra khẩu hiệu sau này : «giữ vững kháng chiến, phản đối đầu hàng ; giữ vững đoàn kết, phản đối chia rẽ ; giữ vững tiến bộ ; phản đối giạt lùi ».

Dưới khẩu hiệu rất hợp thời đó, trong 5 năm luôn chúng ta đã đập tan bá phen «cao trào phản cộng» của bọn phản động, phản nhân dân, và đã dẹp được mỗi nguy đương thời. Trong mấy năm ấy tại chiến trường Quốc-dân đảng thật ra không có chiến tranh nghiêm trọng. Mũi dao của bọn xâm lược Nhật chỉ cốt chìa vào chiến trường Khu giải phóng. Đầu năm 1943, chiến trường Khu giải phóng phải chống chọi 64% quân Nhật xâm chiếm Trung-hoa và 95% nguy quân. Còn phần chịu đựng của chiến trường Quốc-dân đảng thì chẳng qua 36% quân Nhật và 5% nguy quân mà thôi.

Năm 1944, quân Nhật tấn công ồ ạt, mở đường giao thông đại lục. Chiến trường Quốc-dân đảng lúng túng, không có chút năng lực chống cự nào. Chỉ trong mấy tháng cả vùng rộng mênh mông gồm mấy tỉnh Hà-nam, Hồ-nam, Quảng-tây, Quảng-đông đều rơi vào tay giặc. Mãi tới lúc đó, sự so sánh về phần gánh vác nhiệm vụ chống giặc giữa hai chiến trường mới thay đổi ít nhiều. Nhưng chính khi tôi làm báo cáo này thì trong số 40 sư đoàn rưỡi gồm 580.000 người của quân đội Nhật xâm chiếm Trung-hoa (chưa kể số quân tại Mãn-châu), riêng chiến trường Khu giải phóng phải

đánh 22 sư đoàn gồm có 320.000 người. Tính ra tới 56%/. Còn chiến trường Khu Quốc-dân đảng thì chỉ phải đánh 18 sư đoàn rưỡi gồm có 260.000 người tính ra là 44%/. Còn sự so sánh theo số nguy quân thì hoàn toàn không thay đổi.

Lại còn điều này nữa cũng cần nói rõ. Trong số trên 800.000 nguy quân (kể cả nguy quân chính quy, và các tổ chức địa phương vũ trang của bù nhìn, thì phần lớn là binh lính của các tướng lĩnh Quốc-dân đảng qua hàng giặc hay là bọn chỉ huy của Quốc-dân đảng hàng giặc rồi tổ chức ra. Các phần tử phản động của Quốc-dân đảng trước hết thì gả cho bọn nguy quân ấy thứ luận điệu phản quốc gọi là đường lối « cứu quốc quanh co », rồi sau lại nâng đỡ bọn ấy về mặt tinh thần và tổ chức để cho bọn ấy phối hợp với quân xâm lược Nhật mà chống Khu giải phóng. Ngoài ra chúng lại còn động viên từng loạt đại quân phong tỏa và tiến công biên Khu Thiểm-Cam-Ninh cùng các Khu giải phóng ở hậu phương địch. Số quân đội chúng dùng vào việc này lên tới 790.000 người. Vì chính sách bưng bít tin tức của Chính phủ Quốc-dân đảng, nhiều người Trung-quốc và ngoại quốc không có cách gì hiểu biết các tình hình nghiêm trọng

đó. Rất nhiều người chỉ biết rằng Nam-tư có một Mi-cai-lô-vích (1) mà không biết rằng Trung-quốc có những mấy mươi Mi-cai-lô-vích.

KHU GIẢI PHÒNG TRUNG-QUỐC

Hiện nay Khu giải phóng có 9.550.000 người; về lãnh thổ thì Bắc từ Nội Mông, Nam tới Hải-nam, hầu hết chỗ nào có địch đến là có Bát-lô-quân, Tân-tư-quân và các quân đội thân dân khác hoạt động. Khu giải phóng Trung-quốc rộng mênh mông đó có 19 Khu giải phóng lớn, đất đai bao quát các tỉnh Liêu-minh, Nhiệt-hà, Sát-cáp-nhĩ, Tuy-viên, Thiểm-tây, Cam-túc, Ninh-hạ, Sơn-tây, Hà-bắc, Hà-nam, Sơn-đông, Giang-tô, Triết-giang, An-huy, Giang-tây, Hồ-bắc, Hồ-nam, Quảng-đông, Phúc-kiến. Trong đó, tỉnh nào cũng có một bộ phận giải phóng hoặc lớn hoặc nhỏ, còn trung tâm chỉ đạo chung tất cả các Khu giải phóng thì là Diên-an. Biên khu Thiểm-Cam-Ninh, từ Hoàng-hồ đi về phía Tây có 1 triệu rưỡi nhân khẩu, chẳng qua chỉ là một trong số 19 Khu giải phóng mà thôi. Vả lại trừ hai

(1) Mikhaïlovích là một tên phản quốc Nam-Tư làm dấy tớ Hít-Le, đã bị nhân dân Nam-Tư xử tử sau đại chiến.

khu Triết-dông và Quỳnh-nhai ra, lấy số người mà nói thì biên khu Thiểm-Cam-Ninh là khu nhỏ nhất. Nhiều người không hiểu rõ như thế, cho rằng nơi đến Khu giải phóng Trung-quốc thì phần cốt yếu là biên khu Thiểm-Cam-Ninh. Đó là một điều nhầm, vì chính sách bùng nổ của Chính phủ Quốc-dân đảng mà ra.

Trong Khu giải phóng rộng lớn đó, chính sách Mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật tối cần thiết đã được thực hành toàn bộ. Chính phủ hợp tác của các đại biểu cộng sản, các đại biểu đảng phái khác và các đại biểu không đảng phái, nghĩa là Chính phủ liên hiệp địa phương đã được thành lập hoặc đang được thành lập. Lực lượng toàn thể nhân dân đều được động viên. Tất cả những điều đó làm cho Khu giải phóng Trung-quốc, dưới sức áp bức của quân địch mạnh mẽ, trong vòng phong tỏa tiến công của quân đội Quốc-dân đảng, và không có người ngoài giúp đỡ may may mà vẫn đứng vững như đồng, càng ngày càng phát triển, thu hẹp được khu địch chiếm, mở rộng được Khu giải phóng, làm mẫu mực cho nước Trung-hoa dân chủ, và làm trọng tâm phối hợp với các nước đồng minh đánh đuổi quân xâm lược Nhật, giải phóng nhân dân Trung-hoa.

Quân đội Khu giải phóng Trung quốc — Bát-lô quân, Tân-tử-quân và các quân đội nhân dân khác — không những đã nêu tác dụng gương mẫu anh dũng trong sự tác chiến chống Nhật, mà lại còn nêu tác dụng gương mẫu trong sự chấp hành mọi chính sách dân chủ của Mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật nữa.

Ngày 22-9-1937, Trung-ương Đảng cộng sản Trung-quốc phát biểu tuyên ngôn thừa nhận chủ nghĩa Tam dân của Tôn-trung-Sơn tiên sinh là điều tối cần thiết cho Trung-quốc ngày nay. Đó là một lời tuyên ngôn hoàn toàn thực tế trong Khu giải phóng Trung-quốc.

KHU QUỐC-DÂN ĐẢNG THỐNG TRỊ

Trong Quốc-dân đảng, tập đoàn thống trị chủ chốt, bám chặt lấy lối thống trị độc tài, thực hành chính sách trong nước tiêu cực chống Nhật và phản lại nhân dân. Vì thế quân đội Quốc-dân đảng thu hẹp lại chỉ còn hơn một nửa, mà trong đó thì một phần lớn lại hồ như mất hết sức chiến đấu rồi. Giữa họ với nhân dân đồng đảo hiện ra một cái hố sâu. Đời sống của nhân dân điêu tàn, máu căm hờn của nhân dân sôi lên. Người ta thấy nguy cơ nghiêm trọng của những vụ biến động xôn xao.

Tác dụng của Quốc-dân đảng trong cuộc chiến tranh chống Nhật, không những giảm bớt nhiều mà lại còn biến thành chương ngại vật cho sự động viên và thống nhất hết thảy lực lượng chống Nhật của nhân dân Trung-quốc.

Tại sao dưới sự lãnh đạo của tập đoàn chủ chốt trong Quốc-dân đảng lại nảy ra tình hình nghiêm trọng đó? Vì họ đại biểu cho quyền lợi riêng của giai cấp đại địa chủ, đại ngân hàng, đại mại biện. Tầng lớp phản động tuyệt đối thiểu số ấy thu tóm hết mọi ngành trọng yếu về quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa thuộc quyền Chính phủ Quốc-dân đảng quản trị. Chúng đặt việc bảo toàn lợi ích phe thiểu số của mình lên trên hết, còn việc chống Nhật thì ở địa vị thứ hai. Chúng cũng nói « dân tộc trên hết », nhưng việc làm của chúng lại không phù hợp với yêu cầu của số đông nhân dân trong nước. Chúng cũng nói « quốc gia trên hết », nhưng thứ « quốc gia » chúng nói đây là quốc gia phong kiến, phát-xít độc tài của các tầng lớp đại địa chủ, đại ngân hàng, đại mại biện, chứ không phải quốc gia dân chủ của đại chúng nhân dân. Bởi vậy, chúng sợ nhân dân vùng lên, sợ phong trào dân chủ, không dám nhận rõ cuộc chiến tranh, động viên cả nước chống Nhật. Đó là nguyên nhân gốc rễ

Vì sao đối với quân Nhật thì chúng dùng chính sách tác chiến tiêu cực, mà đối với bên trong thì chúng dùng chính sách phản động chống nhân dân, chống dân chủ, chống cộng sản. Phải xét tận gốc rễ các tầng lớp xã hội đại địa chủ, đại ngân hàng, đại mại biện mới hiểu rõ nguyên nhân tại sao chúng lại dùng những chính sách hai mặt mâu thuẫn nhau. Chẳng hạn: một mặt tuy là kháng Nhật, một mặt nữa lại dùng chính sách tác chiến tiêu cực, và luôn luôn làm mỗi cho Nhật sẵn đón dụ địch; một mặt tuy ngoài miệng nói phát triển kinh tế quốc gia, nhưng một mặt nữa thực ra lại giúp đỡ cho tư bản quan liêu, tức là cả tư bản đại địa chủ, đại ngân hàng, đại mại biện thâu tóm hết các mạch máu chủ chốt của Trung-quốc, mà áp bức dân cày, dân thợ, giai cấp tiểu tư sản và giai cấp tư sản tự do rất tàn khốc; một mặt tuy hô hô lên rằng thực hành « dân chủ » và trả chính quyền về nhân dân, nhưng một mặt nữa lại ra tay đè nén phong trào dân chủ của nhân dân, không chịu thực hành tư bản cải cách dân chủ; một mặt tuy nhắc đi nhắc lại rằng: « vấn đề cộng sản là một vấn đề chính trị », vậy phải đem phương pháp chính trị mà giải quyết, nhưng một mặt nữa lại áp bức Đảng cộng sản Trung-quốc rất tàn khốc về mọi mặt quân sự, chính trị,

kinh tế, xem Đảng cộng sản là « kẻ thù số một », còn bọn xâm lược Nhật là « kẻ thù số hai », rồi cứ càng ngày càng tích cực sửa soạn nội chiến, chỉ chăm chăm chúi chúi vào việc tiêu diệt Đảng cộng sản; một mặt tuy đối với bên trong Quốc-dân đảng, chúng nói « hết lòng chân thành mà đoàn kết nhau », một mặt nữa lại thực tế khuyến khích quân đội thuộc hệ thống Trung-ương khinh bỉ áp chế các quân đội thuộc hệ thống địa phương (chúng gọi là « quân đội tạp nham »); khuyến khích phái chuyên chế khinh bỉ áp bức phái dân chủ, sui dục các phái chống chọi nhau để tiện lợi cho nền thống trị độc tài của chúng; một mặt tuy nói « xây dựng nhà nước kiến mới », nhưng một mặt nữa lại liều chết giữ lấy nhà nước phong kiến phát-xít độc tài của bọn đại địa chủ, đại ngân hàng, đại mại biện; một mặt tuy ngoại hình thức chúng giữ tình ngoại giao với Liên-Xô nhưng một mặt nữa lại tỏ thái độ thù hằn Liên-Xô; một mặt tuy dựa vào sự giúp đỡ của Anh, Mỹ, một mặt nữa lại phản đối chủ nghĩa tự do của Anh Mỹ; một mặt tuy cùng phái cô lập của Mỹ, họ hát luận điệu « châu Á trước, châu Âu sau » (1), cốt để kéo dài số mạng nước Đức

(1) Giải quyết vấn đề châu Á xong mới lo tới châu Âu.

phát-xít, mà cũng là kéo dài số mạng của chủ nghĩa phát-xít nói chung và kéo dài số mạng quyền thống trị phát-xít của mình đối với nhân dân Trung-quốc; nhưng một mặt nữa lại khéo đóng trò mà đầu cơ trong đại gia đình quốc tế, làm ra bộ chính mình là một kẻ anh hùng chống phát-xít.

Song Quốc-dân đảng là một chính đảng phức tạp. Nó bị đè nén dưới quyền thống trị và lãnh đạo của tập đoàn phản động, đại biểu cho các tầng lớp đại địa chủ, đại ngân hàng, đại mại biện. Nhưng không phải tất cả Quốc-dân đảng đều cùng một hạng với tập đoàn phản động ấy: có nhiều vị lãnh tụ không thuộc tập đoàn ấy, công kích, bài xích hoặc khinh rẻ Quốc-dân đảng, lại càng có nhiều cán bộ và quần chúng đảng viên, quần chúng đoàn viên Đoàn Thanh (2) đều không bằng lòng sự lãnh đạo của tập đoàn ấy; hơn nữa, có khi họ lại còn phản đối sự lãnh đạo đó. Hiện nay trong quân đội Quốc-dân đảng, trong cơ quan Chính phủ Quốc-dân đảng, trong cơ quan kinh tế Quốc-dân đảng và trong cơ quan văn hóa Quốc-dân đảng do tập đoàn phản động ấy thống trị đều có

(2) Đoàn thanh niên Tam dân chủ nghĩa.

tình hình như thế cả. Các quân đội và cơ quan ấy đều có nhiều phần tử dân chủ tiến bộ bị mai một. Tập đoàn phản động trên đây cũng chia làm mấy phái tranh giành nhau, chứ không phải là một khối thống nhất chặt chẽ. Nếu xem tất cả Quốc-dân đảng là một tập phản động rất mờ mịt màu sắc như nhau, thì nhất định là sai.

SO SÁNH

Nhân dân Trung-quốc đã so sánh rõ ràng Khu giải phóng Trung-quốc với khu Quốc-dân đảng thống trị.

Có gì không rõ ràng nữa ư ?

Hai đường lối, hai kết quả : đường lối chiến tranh nhân dân là đường lối thắng lợi, dù ở địa vị hết sức khó khăn của Khu giải phóng Trung-quốc, tuyệt nhiên không có người ngoài giúp sức. Đường lối phản chiến tranh nhân dân và tiêu cực chống Nhật là đường lối thất bại dù ở địa vị tuyệt đối có lợi của khu Quốc-dân đảng thống trị, được nước ngoài tiếp tế cho.

Chính phủ Quốc-dân đảng đồ tể thiếu vũ khí nên thua, thử hỏi chính quân đội thiếu vũ khí là quân đội Quốc-dân đảng hay là quân đội Khu giải phóng ? Quân đội Khu giải phóng

chỉ có cách cướp vũ khí trong tay địch và tự chế tạo lấy vũ khí trong những tình cảnh rất ác hại.

Vũ khí quân đội Trung ương của Quốc-dân đảng chẳng tốt hơn vũ khí của các quân đội địa phương ư? Thế mà so sánh theo sức chiến đấu thì phần đông quân đội Trung ương lại kém quân đội địa phương nhiều.

Quốc-dân đảng sẵn có đông người làm của. Nhưng chính sách lấy lính bắt buộc của họ sai, nên họ rất khó kiếm cho đủ người mà điền vào chỗ thiếu. Khu giải phóng vừa bị quân địch cắt thành từng mảnh, vừa phải chiến đấu liên miên, nhưng nhờ thi hành chính sách phổ biến chế độ dân quân và tự vệ rất thích hợp với nhu cầu của nhân dân, lại biết ngăn ngừa sự lạm dụng phung phí sức người và của cải, cho nên nguồn nhân lực dồi dào, đông viên không bao giờ cạn.

Quốc-dân đảng có khu vực rất rộng, lương thực rất giàu. Mỗi năm nhân dân cung cấp từ 70 triệu đến 100 triệu gánh lương thực. Nhưng phần lớn số lương thực ấy chỉ no bụng bọn thừa hành mà thôi, cho nên quân đội thường thiếu ăn, binh lính đói đến nổi mình gầy xác ve. Khu giải phóng Trung-quốc là một vùng ở sau

lưng địch, cách biệt bộ phận chủ yếu, bị địch dùng chính sách tam quang «giết sạch, đốt sạch, cướp sạch» làm hại rất nặng. Trong khu đó lại có những vùng nghèo khổ như vùng Triêm-bắc. Nhưng nhờ sự cố gắng bản thân bắt tay làm việc, phát triển phương pháp sản xuất nông nghiệp, cho nên Khu giải phóng đã giải quyết vấn đề lương thực rất giỏi.

Nguy cơ kinh tế của khu vực Quốc-dân đảng hết sức nghiêm trọng. Phần lớn kỹ nghệ bị phá sản. Các thứ vật dụng thường ngày, ngay đến vải mặc cũng phải nhờ hàng Mỹ. Khu giải phóng thì biết dùng phương pháp phát triển nông nghiệp, tự giải quyết lấy vấn đề vải vóc và vật dụng hàng ngày.

Trong khu vực Quốc-dân đảng, thợ thuyền, dân cày, những người làm tại các hiệu buôn, những người làm công vụ, các phần tử trí thức và các bạn văn hóa sống khổ sở đến cực điểm. Trong Khu giải phóng thì tất cả nhân dân đều có cơm ăn, áo mặc, sách đọc, việc làm cả. Lại có những nơi làm ra thức ăn thức mặc có phần dư dật nữa.

Một điều đặc sắc của khu Quốc-dân đảng là lợi dụng thời kháng chiến để thu tiền cứu tế nạn nước, quan lại chính là con buôn tham ô quen thói, vớt hết tiếm sĩ. Một điều đặc sắc

của Quân giải phóng Trung-quốc là phần đầu gian khổ, đem mình làm gương, ngoài công tác ra, còn lo sản xuất, khuyến khích trong sạch; cấm tuyệt tham ô.

Khu vực Quốc-dân đang cướp hết tự do của nhân dân. Khu giải phóng đem lại tự do đầy đủ cho nhân dân.

Người ta đang trách hay chính mình đang trách? Nên trách nước ngoài không giúp đỡ, hay nên trách chính thể thống trị độc tài của Chính phủ Quốc-dân đang là hủ bại và bất tài.

Có gì không rõ nữa ư?

AI « PHÁ HOẠI KHÁNG CHIẾN, LÀM HẠI QUỐC GIA? »

Những bằng chứng sờ sờ như thế còn chưa tỏ rõ rằng kẻ phá hoại cuộc kháng chiến của nhân dân và làm hại quốc gia của nhân dân. Trung-quốc chính là Chính phủ Quốc-dân làm ư? Chính phủ ấy đã cố tâm gay mười năm nội chiến, chia mũi dao vào đồng bào, chẳng nhìn ngó gì đến sự nghiệp quốc phòng, lại dùng chính sách « không chống cự » mà biểu 4 tỉnh miền Đông (1) cho giặc. Khi quân Nhật đánh tới bản bộ của chúng thì chúng dời dịch hoảng hốt, từ Lư-câu-Kiều chạy dài một mạch tới Quý-châu.

(1) Mãn-châu: Hắc long-giang, Cát lâm, Nhiệt-hà, Liêu-ninh.

Nhưng những người Quốc-dân đảng lại nói: « Đảng công sản phá hoại kháng chiến, làm hại quốc gia » (xem bản nghị quyết hội nghị Trung-ương lần thứ 11 của Quốc-dân đảng kỳ tháng 9-1939). Chứng cứ duy nhất là Đảng công sản đã liên hiệp các đảng, các phái, các giới nhân dân mà tạo ra Khu giải phóng Trung-quốc chống Nhật rất anh dũng. Dầu óc luận lý của những người Quốc-dân đảng trái ngược với dầu óc luận lý của nhân dân như thế, thảo nào có rất nhiều vấn đề chúng tôi không xuôi.

Có hai vấn đề:

1) Tại sao Chính phủ Quốc-dân đảng bỏ cả một vùng đất rộng mênh mông và nhân dân đông đúc từ Hắc-long-giang đến Lư-câu-Kiều rồi lại từ Lư-câu-Kiều tới Quý-châu? Có thể bảo rằng đây không phải là vì Chính phủ Quốc-dân đảng đã dùng chính sách không chống cự, chính sách chống Nhật tiêu cực và chính sách đối nội phản lại chiến tranh nhân dân ư?

2) Tại sao Khu giải phóng Trung-quốc đã đánh bại cuộc tiến công triền kỳ và tàn khốc của quân địch và quân bù nhìn, lấy lại đất nước đã mất vào tay địch, giải phóng được số nhân dân đông đúc như thế? Có thể bảo rằng đây không phải là nhờ đường lối đúng của chiến tranh nhân dân ư?

KHÔNG PHỤC TÙNG CHÍNH LỆNH
VÀ QUÂN LỆNH

Chính phủ Quốc-dân đảng còn luôn luôn trách Đảng cộng sản « không phục tùng chính lệnh và quân lệnh »: Nhưng về phần chúng ta thì chỉ có thể nói rằng: may mà Đảng cộng sản còn giữ được những điều hiểu biết thông thường của nhân dân Trung-quốc, không chịu phục tùng những thứ « chính lệnh và quân lệnh » đem Khu giải phóng Trung-quốc biếu cho giặc Nhật: Khu giải phóng ấy, nhân dân Trung-quốc đã phải chịu bao gian nan khổ nhọc mới cướp lại được trong tay quân địch! May mà Đảng cộng sản không phục tùng những thứ « chính lệnh và quân lệnh » như « cách hạn chế sự hoạt động của Đảng khác » năm 1939, « sự giải tán Tân-tức-quân » và « sự rút lui đến tận bờ phía Bắc Hoàng-hà » năm 1941, « sự giải tán Đảng cộng sản » năm 1943, sự « định kỳ hạn bắt thủ tiêu tất cả quân đội nhiều quá số 10 sư đoàn ». Trong cuộc đàm phán mới đây, Chính phủ Quốc-dân đảng đề ra việc giao quân đội và chính phủ địa phương cho Quốc-dân đảng. Điều kiện họ trao đổi lại là không được lập Chính phủ liên hiệp, mà chỉ cho một vài đảng viên cộng sản vào làm.

quan trong Chính phủ độc tài của Quốc-dân đảng. Họ lại gọi những việc đó là những sự nhượng bộ của Chính phủ Quốc-dân đảng. May mà chúng ta không phục tùng những cái đó, chúng ta đã giữ cho nhân dân Trung-quốc một miếng đất trong sạch, một đạo quân chống Nhật anh dũng, đây chẳng phải là một sự « không phục tùng » đáng mừng cho nhân dân Trung-quốc ư? Chính phủ Quốc-dân đảng dùng chính lệnh phát-xít và quân lệnh chiến bại, đem cả đất nước rộng mênh mông và nhân dân đông đảo từ Hắc-long-giang đến Quý-châu dâng cho Nhật-bản, thế mà vẫn chưa cho là đủ ư? Ngoài quân Nhật và bọn phản động ra, bởi có người Trung-quốc nào còn có lương tâm yêu nước mà lại hoan nghênh thứ « quân lệnh, chính lệnh » ấy không? Trừ phi có một Chính phủ liên hiệp thật sự chứ không hình thức, dân chủ chứ không độc tài, phỏng có bao giờ nhân dân Trung-quốc lại bằng lòng cho Đảng cộng sản tự tiện đem Khu giải phóng vừa được thoát ách áp bức, và quân đội bấy lâu có công chống Nhật mà giao cho Chính phủ phát-xít và chiến bại của Quốc-dân đảng không?

Không có Khu giải phóng Trung-quốc, không có quân đội giải phóng thì sự nghiệp chống

Nhật của nhân dân Trung-quốc có đi tới ngày nay không? Và chúng ta có thể nghĩ tới tiền đồ của dân tộc chúng ta không?

MỐI NGUY NỘI CHIẾN

Mãi cho tới nay, nhóm thống trị chủ chốt của Quốc-dân đảng vẫn giữ riết phương châm phản động có tính cách độc tài và gây nội chiến. Có rất nhiều triệu chứng tỏ rõ rằng chúng đã chuẩn bị từ lâu, và chính hiện nay vẫn đang chuẩn bị hành động như sau: chờ cho quân đội một nước đồng minh nào đó đánh thắng quân Nhật trong đất nước Trung-hoa, đến một mực nào đó thì chúng sẽ gây nội chiến. Chúng lại trông mong có một số tướng lĩnh nước đồng minh nào đó sẽ đóng tại Trung-quốc một vai trò giống vai trò của tướng Xit-cô-be ở Hy-lạp. Chúng hoan hô sự tàn sát của tướng Xit-cô-be và Chính phủ phản động Hy-lạp. Chúng toan lôi kéo nước Trung-hoa trở vào trong lò nội chiến đã cháy bùng từ 1927 đến 1936, chúng đang nấp sau cái màn khói mù mờ « giả danh » mở Quốc dân đại hội và « giải quyết bằng chính trị » để tiến hành một cách nhanh nhẹn và âm thầm công việc sửa soạn nội chiến; nếu nhân dân không chú

ý lột trần âm mưu của chúng, phá tan công cuộc chuẩn bị của chúng thì không bao lâu sẽ lại nghe tiếng súng nội chiến nổ vang.

ĐÀM PHÁN

Để đánh bại quân xâm lược Nhật, để ngăn ngừa nội chiến, Đảng cộng sản Trung-quốc sau khi được các phái dân chủ khác đồng ý, đã đưa ra Hội Quốc-dân tham chính hợp kỳ tháng 9-1944 lời yêu cầu bỏ ngay chế độ một đảng chuyên chính mà thành lập chính phủ liên hiệp. Ai cũng thấy rõ lời yêu cầu ấy là hợp thời. Chỉ trong mấy tháng nó đã được đại chúng nhân dân hưởng ứng.

Chúng ta đã nhiều lần đàm phán với Chính phủ Quốc-dân đảng về vấn đề nên làm thế nào để bỏ chế độ một đảng chuyên chính, lập chính phủ liên hiệp và thực hành những sự cải cách căn-biết. Nhưng tất cả mọi ý kiến chúng ta đưa ra đều bị Chính phủ Quốc-dân đảng cự tuyệt. Chẳng những họ không muốn bỏ chế độ một đảng chuyên chính, không muốn lập chính phủ liên hiệp, mà họ cũng chẳng muốn thực hành một sự cải cách dân chủ căn-biết nào; chẳng hạn việc thu tiêu cơ quan đặc vụ, xóa bỏ các luật lệ phản động, đàn áp quyền tự do của nhân dân, tha chính trị phạm, thừa

nhận địa vị hợp pháp của các đảng phái, thừa nhận Khu giải phóng và rút lui các quân đội phong tỏa và tiến công Khu giải phóng v.v..., không có việc gì được thực hành cả. Bởi vậy, tình hình chính trị giữa các đảng phái Trung-quốc hiện nay lâm vào một cục diện nghiêm trọng hết sức.

HAI TIỀN ĐỒ

Nhìn chung tình thế và dựa vào tất cả sự thật trong nước ngoài nước đã phân tích trên này, tôi yêu cầu hết thảy mọi người đều chú ý, đừng tưởng rằng trong sự nghiệp của chúng ta cái gì cũng trôi chảy dễ dàng, cái gì cũng sẽ đẹp để thần tình cả.

Không, không phải thế đâu. Thật ra thì cũng có thể tốt đẹp mà cũng có thể hư hỏng. Cả hai tiền đồ đẹp dễ và xấu xa đều còn cả.

Cứ tiếp tục thống trị độc tài, không cho thực hành những sự cải cách dân chủ, không chú trọng vào việc chống bọn xâm lược Nhật mà lại chú trọng vào việc chống lại nhân dân; dù quân xâm lược Nhật có bị đánh bại, Trung-quốc vẫn có thể nổ ra nội chiến, và trở lại cái cảnh tượng cũ đau khổ liên miên, không độc lập, không tự do, không dân chủ, không thống

nhất, không phú cường; đó là một điều có thể xảy ra, đó là một tiền đồ. Điều kiện ấy, tiền đồ ấy hiện còn nguyên vẹn. Tuy tình hình quốc tế có tốt lên, trình độ giác ngộ của nhân dân Trung-quốc có cao lên, các lực lượng nhân dân có tổ chức và có phát triển lên; nhưng không phải vì thế mà tiền đồ ấy, điều kiện ấy tự nhiên biến mất. Hiện nay trong nước thì tội phản nhân dân trong Quốc-dân đảng, ngoài nước thì bọn phản động ồm ập tư tưởng đế quốc đều mong thực hiện điều kiện ấy và tiền đồ ấy. Đó là một mặt cần chú ý và không thể không chú ý.

Nhưng một mặt khác, cũng nhìn chung tình thế và dựa vào sự phân tích tất cả tình hình trong ngoài, chúng ta lại càng thêm lòng tin chắc chắn và chí khí phấn khởi mà nắm vững điều kiện thứ hai, tiền đồ thứ hai. Nghĩa là chúng ta sẽ vượt hết khó khăn, đoàn kết toàn dân, xóa bỏ nền thống trị độc tài, thực hành những sự cải cách dân chủ, củng cố và mở rộng lực lượng chống Nhật, triệt để đánh bại quân xâm lược, xây dựng Trung-quốc thành một nước mới, độc lập, tự do, dân chủ, thống nhất và phú cường. Trong nước, thì nhân dân đông đảo, Đảng cộng sản, các phần tử và các nhóm dân chủ, ngoài nước, thì các dân tộc đối

đãi chúng ta một cách bình đẳng, các phần tử tiến bộ và đại chúng nhân dân các nước đều mong thực hiện điều kiện và tiền đề này.

Chúng ta hiểu rõ rằng trước mặt chúng ta và nhân dân Trung-quốc còn có rất nhiều khó khăn trở lực, còn có nhiều đoạn đường quanh co. Nhưng chúng ta lại hiểu rõ rằng bất cứ khó khăn gì và trở lực gì chúng ta với nhân dân Trung-quốc đều nhất định vượt qua mà hoàn thành nhiệm vụ lịch sử của Trung-quốc; chúng ta sẽ đem hết tâm lực chống điều kiện thứ nhất mà giành điều kiện thứ hai, chống tiền đề thứ nhất mà giành tiền đề thứ hai. Đó là nhiệm vụ lớn lao của nhân dân Trung-quốc và của chúng ta. Điều kiện chủ chốt và phương diện chủ chốt trong nước ngoài nước đều có lợi cho chúng ta và nhân dân Trung-quốc. Trên này tôi đã nói rõ điều đó. Chúng ta mong rằng nhà đương cục Quốc-dân đảng nhìn theo phương hướng tiến triển chung của thế giới và xu hướng chung của dân Trung-quốc mà mạnh bạo thay đổi chính sách sai lầm hiện nay, để cho chiến tranh chống Nhật giành được thắng lợi, nhân dân Trung-quốc bớt đau khổ, nước Trung-hoa mới chóng ra đời. Nên biết rằng dù quanh co trắc trở đến đâu, nhiệm vụ giải phóng và độc lập của nhân dân

Trung-quốc cũng nhất định hoàn thành. Và tại thời cơ này đã đến thật sự rồi. Ý chí cao cả của biết bao tiên liệt hơn một trăm năm nay, nhất định sẽ do thế hệ chúng ta thực hiện. Dù ai muốn ngăn trở, rút cục cũng không sao ngăn trở được.

IV

CHÍNH SÁCH ĐẢNG CÔNG SẢN TRUNG-QUỐC

Trên đây, tôi đã phân tích rõ hai con đường trong cuộc chiến tranh của Trung-quốc chống Nhật. Theo tôi sự phân tích đó là hoàn toàn cần thiết. Bởi vì trong số nhân dân rất đông đảo của Trung-quốc, đến nay vẫn còn rất nhiều người chưa biết rõ tình trạng cụ thể của cuộc chiến tranh này. Trong khu vực Quốc-dân đảng thống trị và ở ngoài nước có rất nhiều người đã bị bịt mắt vì chính sách bưng bít của Chính phủ Quốc-dân đảng. Trước khi đoàn khảo sát của các báo Trung-hoa và ngoại quốc, cũng nhóm quan sát của quân đội Mỹ đến thăm Khu giải phóng Trung-quốc, thì ở khu vực Quốc-dân đảng và ở ngoài nước có rất nhiều người có hồ chẳng biết Khu giải phóng là cái gì cả. Số «thời báo Nữ-ước» ra

ngày 28-1-45 nói rằng: «cách tốt nhất để giải quyết vấn đề Đảng cộng sản Trung-quốc là nên cho người ta đi lại luôn giữa hai khu vực. Bao nhiêu điều hiểu nhầm sẽ bị xóa sạch». Thế nhưng Chính phủ Quốc-dân đóng lại sọt quạ chường. Từ khi đoạn ký giả thứ nhất (1944) về rồi, chúng liền đóng kín cửa lại, không để cho một nhà báo nào đến Khu giải phóng nữa. Đối với bộ mặt thật của khu vực Quốc-dân đảng, chúng cũng bưng bít như thế. Bởi vậy, tôi cảm thấy chúng ta có trách nhiệm đem chân tướng «hai khu vực» hết sức trình bày cho mọi người hiểu rõ. Có thấy rõ tình trạng chung của Trung-quốc như thế thì mới hiểu tại sao chính sách Đảng cộng sản và Quốc-dân đảng là hai đảng lớn nhất của Trung-quốc lại khác nhau, tại sao lại có hai đường lối xung đột nhau. Có thể mới làm cho người ta thấy rõ cuộc tranh luận giữa hai đảng không phải chỉ là một cuộc tranh luận không cần thiết, không quan trọng, hoặc thậm chí chỉ là một cuộc cãi vã tiền khí, mà chính là một cuộc tranh luận về nguyên tắc có quan hệ đến vấn đề sinh tử của cả mấy trăm triệu nhân dân.

Trong tình hình thời cuộc nghiêm trọng của Trung-quốc hiện nay, nhân dân Trung-quốc, tất cả các đảng phái dân chủ và các

phần tử dân chủ của Trung-quốc, tất cả nhân dân thế-giới có quan tâm đến thời cuộc Trung-quốc và Chính phủ nhiều nước đồng minh đều mong cho Trung-quốc từ chỗ chia rẽ trở lại đoàn kết. Họ đều mong cho Trung-quốc thực hành những sự cải cách dân chủ, đều muốn hiểu rõ chính sách của Đảng công sản đối với sự giải quyết bao nhiêu vấn đề to tát trước mắt. Về phần các đảng viên của chúng ta cố nhiên họ lại càng tha thiết với những điều ấy hơn nữa.

Chính sách Mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật của chúng ta từ trước tới nay rất rõ và đúng. Cuộc chiến tranh 8 năm nay đã chứng tỏ như thế. Đại hội này nên đem chính sách ấy ra thảo luận kỹ càng để làm kim chỉ nam cho đường lối phấn đấu từ nay về sau.

Dưới đây tôi sẽ đưa ra mấy kết luận đã được nhận định rõ ràng và chắc chắn về mặt chính sách chủ yếu trong khi giải quyết vấn đề Trung-quốc.

CƯƠNG LĨNH BAO QUÁT CỦA CHÚNG TA

Muốn động viên và thống nhất nhân dân và hết thảy lực lượng chống Nhật của Trung-quốc, mà cần diệt triệt để bọn xâm lược Nhật, và

xây dựng nước Trung-hoa mới, độc lập, tự do, dân chủ, thống nhất và phú cường, thì nhân dân Trung-quốc, Đảng cộng sản Trung-quốc và hết thảy các đảng phái dân chủ chống Nhật, phải có một cương lĩnh chung, được mọi người cùng nhau đồng ý; cương lĩnh chung đó có thể chia làm hai phần, một phần có tính chất bao quát, một phần có tính chất cụ thể. Tôi nói cương lĩnh bao quát trước rồi sẽ nói cương lĩnh cụ thể sau.

Nhằm vào mục đích tiêu diệt bọn xâm lược Nhật và xây dựng Trung-quốc mới, những người cộng sản chúng ta trong giai đoạn hiện nay, hoàn toàn nhất trí với thành phần đông đảo nhất trong nước về những điều cơ bản này:

1) Chế độ Trung-quốc hiện nay không thể là một chế độ quốc gia phong kiến phát-xít, phản nhân dân, dưới quyền chuyên chính của giai cấp đại địa chủ, và đại tư bản nữa. Bởi vì chế độ phản nhân dân ấy do tập đoàn thống trị của Quốc-dân đảng đem dùng mà thống trị nhân dân trong 18 năm nay đã tỏ ra hoàn toàn phá sản rồi.

2) Trung-quốc không thể mà cũng không nên lập một chế độ quốc gia dân chủ kiểu cũ, thuần túy do giai cấp tư sản tự do chuyên

chính. Bởi vì tại Trung-quốc, một mặt thì giai cấp tư sản tự do, về chính trị và kinh tế đã tỏ ra yếu đuối lắm rồi; một mặt thì giai cấp vô sản Trung-quốc và đội tiền phong của nó là Đảng cộng sản Trung-quốc đã giức ngộ và có năng lực rất mạnh, bấy lâu nay vẫn đứng trên vũ đài chính trị mà lãnh đạo nông dân đông đảo, giai cấp tiểu tư sản, các phần tử trí thức và các phần tử dân chủ khác.

3) Trong giai đoạn hiện nay, nhiệm vụ nhân dân Trung-quốc vẫn là phải chống nạn áp bức dân tộc và ách thống trị phong kiến. Nhân dân Trung-quốc chưa thể và cũng chưa nên thực hiện chế độ xã hội chủ nghĩa, vì Trung-quốc chưa có đủ điều kiện cần thiết về kinh tế xã hội.

Vậy thì chúng ta chủ trương như thế nào?

Chúng ta chủ trương sau khi tiêu diệt bọn xâm lược Nhật sẽ xây dựng một chế độ quốc gia liên hiệp dân chủ của Mặt trận thống nhất đặt trên nền tảng của các tầng lớp nhân dân đông đảo nhất trong loạn quốc. Chế độ quốc gia ấy, chúng ta gọi là chế độ quốc gia dân chủ mới.

Đó là chế độ hợp với nguyện vọng của thành phần đông đảo nhất trong nhân dân Trung-quốc. Bởi vì:

a) Nó được hàng triệu công nhân sản nghiệp và hàng chục triệu công nhân thủ công nghiệp cùng công nhân nông nghiệp tán thành.

b) Nó được 360 triệu nông dân, tức 80% nhân khẩu Trung-quốc tán thành.

c) Nó được cả giai cấp tiền tư sản đông đảo, giai cấp tư sản tự do, các thân sĩ tiến bộ và các phần tử ái quốc khác cũng đều tán thành.

Lẽ tự nhiên, không phải tất cả các giai cấp ấy đều có nguyện vọng hoàn toàn như nhau. Giữa các giai cấp ấy, sẽ còn mâu thuẫn, như mâu thuẫn giữa lao động và tư bản chẳng hạn. Phủ nhận nguyện vọng bất đồng đó, phủ nhận các mâu thuẫn đó, là xuyên tạc sự thật và sai lầm. Nhưng những nguyện vọng khác nhau và những mâu thuẫn như thế, trong tất cả giai đoạn dân chủ mới quyết không thể vượt lên quá nguyện vọng chung. Nó sẽ được điều hòa và tiết chế. Nhờ sự điều hòa và tiết chế ấy, nhân dân mới có thể chung sức với nhau mà hoàn thành công cuộc xây dựng nền chính trị, nền kinh tế, và nền văn hóa dân chủ mới.

Chủ trương chính trị dân chủ mới của chúng ta là lật đổ ách áp bức dân tộc của người ngoài và lật đổ ách áp bức phát-xít và phong kiến trong nước, nhưng không phải để lập một chế

độ chính trị kiểu dân chủ cũ, mà để lập một chế độ chính trị liên hiệp hết thấy các giai cấp dân chủ trong một Mặt trận thống nhất. Chúng ta chủ trương như thế là hoàn toàn hợp với chủ trương của Tôn-trung-Sơn tiên sinh. Trong bản tuyên ngôn đọc tại Đại hội đại biểu kỳ thứ nhất của Quốc-dân đảng, Tôn tiên sinh có nói: « chế độ mà gần đây nhiều nước trên thế giới gọi là chế độ dân quyền, thường do giai cấp tư sản nắm lấy một mình, thành ra nó là một thứ công cụ áp bức bình dân. Chủ nghĩa dân quyền của Quốc-dân đảng phải là sở hữu chung của bình dân, không thể để cho một số ít người chiếm riêng ». Chỉ thị trọng đại đo của Tôn-trung-Sơn tiên sinh, nhân dân Trung-quốc, Đảng cộng sản Trung-quốc và tất cả các phần tử dân chủ khác đều phải phục tùng, và kiên quyết thi hành cho được, mà đấu tranh quyết liệt chống bất cứ người nào hay tập đoàn nào phản lại chỉ thị đó để bảo hộ và phát huy nó ra, vì nó là một nguyên tắc chính trị dân chủ mới hoàn toàn đúng.

Sự xây dựng chính quyền dân chủ mới phải theo lối dân chủ tập trung, do Đại hội đại biểu các tầng lớp nhân dân quyết định các phương châm chính trị lớn, tuyên cử chính phủ. Chính

quyền ấy là dân chủ và tập trung, nghĩa là tập trung trên nền tảng dân chủ, và dân chủ dưới sự chỉ đạo tập trung. Chỉ có chế độ ấy mới thật là một chế độ vừa tỏ rõ dân chủ rộng rãi, đem lại quyền lợi tối cao cho Đại hội đại biểu nhân dân, vừa tập trung giải quyết việc nước để cho các cấp chính quyền có thể giải quyết một cách tập trung mọi việc Đại hội đại biểu nhân dân giao cho, và bảo đảm được hết thảy mọi sự hoạt động dân chủ cần thiết của nhân dân.

Vấn đề quốc gia và chính quyền dân chủ mới bao gồm cả vấn đề liên bang. Các dân tộc trong cõi Trung-hoa nên theo nguyên tắc dân chủ và tự nguyện mà tổ chức nước liên bang dân chủ cộng hòa Trung-hoa; và chính phủ Trung ương của liên bang ấy.

Quân đội và các lực lượng vũ trang khác là bộ phận trọng yếu trong ngành bảo vệ quyền lực của quốc gia dân chủ mới. Không có nó, quốc gia không thể đứng vững. Tất cả lực lượng vũ trang dân chủ mới đều thuộc về nhân dân và bảo vệ quyền lợi của nhân dân. Nó khác quân đội kiểu cũ và ngành cảnh sát kiểu cũ của phe số ít áp bức nhân dân.

Chúng ta chủ trương kinh tế dân chủ mới cũng phù hợp với nguyên tắc của Tôn-trung-Son tiên sinh. Về ruộng đất, Tôn tiên sinh chủ trương « dân cày có ruộng cày ». Về kỹ nghệ, trong bản tuyên ngôn kể trên đây Tôn tiên sinh có nói: « tất cả xí nghiệp người nước ta hay người ngoại quốc, hoặc có tính cách độc chiếm, hoặc là to tát quá, tư nhân không thể kinh doanh được, như ngân hàng, ngành vận tải, đường sắt và đường thủy đều do Nhà nước quản lý, để cho thành phần tư bản tư hữu không thể thôn tóm hết sinh kế của quốc dân. Đó chính là ý nghĩa của chủ trương tiết chế tư bản ». Trong giai đoạn này, chúng ta hoàn toàn đồng ý chủ trương đó của Tôn tiên sinh về vấn đề kinh tế.

Có kẻ ngờ rằng người cộng sản Trung-quốc không tán thành phát triển cá tính, không tán thành phát triển chủ nghĩa tư bản, không tán thành bảo hộ của riêng. Thực ra, đó là những sự lo sợ quá đáng. Bọn áp bức dân tộc và bọn phong kiến đã trói buộc cá tính của nhân dân Trung-quốc một cách tàn khốc quá; chúng đã kìm hãm tư bản tư nhân không cho phát triển lên, chúng phá hoại tài sản của nhân dân đông đảo. Nhiệm vụ của dân chủ mới mà chúng ta chủ trương chính là chặt đứt xiềng xích trói

buộc đó, triệt hẳn sự phá hoại đó, bảo đảm tất cả mọi thứ của riêng chính đảng, và bảo đảm cho nhân dân được phát triển cá tính trong đời sống chung, được phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa của tư nhân, không phải để thân tóm sinh kế quốc dân, mà để làm lợi cho sinh kế quốc dân.

Dựa theo nguyên tắc của Tôn tiên sinh và kinh nghiệm cách mạng của Trung-hoa, trong giai đoạn này kinh tế Trung-quốc lúc này phải gồm tất cả ba thành phần: quốc gia kinh doanh, tư nhân kinh doanh, và hợp tác xã. Quốc gia nói đây không phải là thứ quốc gia « do một số ít người dùng làm của riêng » mà phải là một quốc gia dân chủ mới, thuộc quyền sở hữu chung của tất cả các lớp bình dân ».

Văn hóa dân chủ mới cũng thế. Nó phải là của nhân dân nói chung. Nó là văn hóa dân tộc, khoa học, đại chúng, quyết không thể là văn hóa do « một số ít người dùng làm của riêng ».

Tất cả mọi điều trên đây, tức là cương lĩnh chung hay cương lĩnh cơ bản của Đảng cộng sản này. Đối với cương lĩnh tương lai hay cương lĩnh tối cao của chủ nghĩa xã hội hay chủ nghĩa cộng sản, đây chỉ là cương lĩnh thấp nhất.

Thực hành cương lĩnh ấy thì có thể thúc đẩy Trung-quốc tiến thêm một bước nữa về tinh chất quốc gia và tinh chất xã hội, nghĩa là từ một quốc gia, một xã hội thực dân địa, nửa thực dân địa và nửa phong kiến tiến tới một quốc gia và một xã hội dân chủ tư sản mới. Sau khi tiêu diệt bọn xâm lược Nhật, chúng ta có thể xây dựng một nước độc lập, tự do, dân chủ, thống nhất và phú cường.

Thực hành cương lĩnh ấy không phải là đẩy ngay Trung-quốc đến chủ nghĩa xã hội. Đây không phải chuyện một người nào theo ý nghĩ chủ quan của mình mà muốn làm hay không muốn làm sự thúc đẩy đó. Đây là vấn đề điều kiện khách quan của quốc gia và xã hội Trung-hoa không cho phép người ta làm như thế.

Người cộng sản chúng ta từ trước tới nay không che dấu chủ trương chính trị của mình. Cương lĩnh ngày sau của chúng ta, cương lĩnh cao nhất của chúng ta, là sẽ đưa Trung-hoa đến chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Đương là thế. Không có gì nghi ngờ cả. Chữ tên của Đảng ta, và vũ trụ quan mác-xít của chúng ta đã vạch rõ phương hướng tương lai đó, phương hướng vô cùng rực rỡ, vô cùng đẹp đẻ đó, phương hướng lý tưởng tối cao đó.

Mỗi cá nhân chúng ta, khi vào Đảng, trong lòng phải nhắm vào con đường cách mạng tư sản dân chủ kiểu mới hiện nay và con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa của giai cấp vô sản sau này mà phấn đấu. Chúng ta không đếm xỉa đến những sự hăn học, vu cáo, chửi rủa, chế giễu dè hèn và ngu dốt của bọn thù hiểm chủ nghĩa cộng sản. Chúng ta quyết đập tan tất cả những thứ đó. Còn đối với những người hoài nghi mà có lòng tốt thì chúng ta không bài xích. Chúng ta sẽ lấy lòng tử tế và chịu khó mà giải thích cho họ. Hết thấy mọi điều trên đây đều rất rõ ràng, đúng, không có gì mơ hồ cả.

Nhưng tất cả mọi người cộng sản Trung-hoa, tất cả mọi người đồng tình với chủ nghĩa cộng sản Trung-hoa, đều nên nhắm vào mục tiêu trong giai đoạn hiện nay mà phấn đấu. Phấn đấu để phản đối kẻ thù của dân tộc và bọn phong kiến áp bức nhân dân, để đưa nhân dân Trung-hoa ra khỏi mạng vạ bị thảm của một nước thực dân địa, nửa thực dân địa và nửa phong kiến; phấn đấu để xây dựng một nước Trung-hoa độc lập, tự do, dân chủ, thống nhất và phú cường; một nước dân chủ tư sản kiểu mới, một nước dân chủ mới, và cũng là

một nước cách mạng Tam dân chủ nghĩa theo chủ trương của Tôn-trung-Sơn tiên sinh.

Bất cứ người cộng sản nào hay người nào đồng tình với chủ nghĩa cộng sản nếu không nhằm vào mục tiêu đó mà phấn đấu, nếu như không rõ cuộc cách mạng dân chủ tư sản đó, nếu hững hờ với nó, hay có vẻ không trung thành với nó, mà chỉ nói suông chủ nghĩa xã hội này và chủ nghĩa cộng sản kia, thì người đó là kẻ cố ý hay vô tình bội phản chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản hoặc nhiều hoặc ít, chứ không phải là một người cộng sản tự giác và trung thành. Có đi qua chủ nghĩa dân chủ mới thì mới có thể tới chủ nghĩa xã hội. Học thuyết mác-xít dạy chúng ta như vậy. Và ở Trung-hoa, thời gian phấn đấu cho chủ nghĩa dân chủ còn dài. Nếu không có một quốc gia dân chủ mới liên hiệp thống nhất, nếu kinh tế quốc gia dân chủ không phát triển, nếu kinh tế tư bản tư nhân và kinh tế hợp tác xã không phát triển, nếu văn hóa dân chủ mới tức là văn hóa dân tộc, khoa học, đại chúng không phát triển, nếu cả tính của mấy trăm triệu nhân dân không được giải phóng và phát triển, nói tóm lại nếu không có một cuộc cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới triệt để, thì họ

vong xây dựng chủ nghĩa xã hội ngay trên nền móng hoang tàn của chế độ thực dân địa, nửa thực dân địa, nửa phong kiến chỉ hoàn toàn là một không tưởng.

Có một số người chưa rõ tại sao người cộng sản không những không lo sợ chủ nghĩa tư bản mà trái lại còn đề xướng phát triển nó lên. Chúng ta trả lời một cách đơn giản như sau: đem sự phát triển chủ nghĩa tư bản để thay cho sự áp bức của chủ nghĩa đế quốc nước ngoài và của chủ nghĩa phong kiến, không những là một bước tiến mà còn là một quá trình nhất định phải có. Không những nó có lợi cho giai cấp tư sản, mà đối với giai cấp vô sản nó cũng có lợi. Nước Trung-hoa hiện nay chỉ thừa chủ nghĩa đế quốc nước ngoài và chủ nghĩa phong kiến trong nước, chứ không thừa chủ nghĩa tư bản trong nước. Trái lại chủ nghĩa tư bản trong nước còn thiếu nhiều lắm.

Có một điều kỳ quái là nhiều người đại biểu cho giai cấp tư sản Trung-quốc không dám đưa thẳng chủ trương phát triển chủ nghĩa tư bản ra. Họ nói vấn đề ấy một cách quanh co, bết che đảng này lại bịt mắt kia. Lại có những người thậm chí mở miệng ra là không

thừa nhận rằng Trung-quốc nên đề cho chủ nghĩa tư bản phát triển rộng lớn. Theo họ thì nào là phát triển một bước đến ngay chủ nghĩa xã hội, nào là đem cả chủ nghĩa Tam dân và chủ nghĩa xã hội mà làm gọn ngay một chuyển cho xong. Các hiện tượng đó rõ ràng hoặc phản ánh tính chất mềm yếu của giai cấp tư sản tự do Trung-hoa, hoặc phản ánh mảnh khỏe lừa bịp dân chúng của giai cấp đại địa chủ, đại tư sản. Dựa vào sự hiểu biết quy luật phát triển của xã hội theo học thuyết Mác, chúng ta biết rõ rằng trong điều kiện Trung-quốc hiện nay, dưới sự thống trị của Nhà nước dân chủ mới, ngoài kinh tế quốc gia, kinh tế chung của nhân dân lao động và kinh tế hợp tác xã ra, còn phải đề cho tư bản tư nhân được phát triển để dằng thì mới có ích cho quốc gia và nhân dân, có ích cho sự phát triển tiến bộ của xã hội. Người công sản Trung-quốc không thể đề cho bất cứ lời nói suông và mảnh khỏe lừa bịp nào có thể làm mê hoặc đầu óc sáng suốt của mình.

Có một số người ngờ rằng người công sản hình như không được thành thực trong khi nói: « chúng tôi thừa nhận chủ nghĩa Tam dân rất cần cho Trung-quốc ngày nay. Đảng chúng tôi nguyện phấn đấu để triệt để thực hiện chủ

nghĩa Tam dân ». Đó là vì họ không hiểu rõ rằng chúng ta thừa nhận nguyên tắc căn bản mà Tôn-trung-Sơn tiên sinh đã giải thích trong bản tuyên ngôn kỷ Đại hội đại biểu lần thứ nhất của Quốc-dân đảng năm 1924, vì nguyên tắc căn bản ấy hoàn toàn nhất trí với mấy nguyên tắc căn bản trong cương lĩnh thấp nhất của Đảng ta giữa lúc này. Nên nhớ rằng chủ nghĩa Tam dân của Tôn tiên sinh chỉ nhất trí với cương lĩnh của Đảng ta trong giai đoạn này về mấy nguyên tắc căn bản mà thôi, chứ không phải hoàn toàn nhất trí. Chủ nghĩa dân chủ mới của Đảng ta cổ nhiên đầy đủ hơn chủ nghĩa Tam dân nhiều. Nhất là sau khi Tôn tiên sinh tạ thế, cách mạng Trung-quốc trong 20 năm nay đã phát triển rất nhiều, làm cho chủ nghĩa dân chủ mới của Đảng ta về lý luận, cương lĩnh và thực hành đều có những sự phát triển khá mạnh. Nhưng xét theo tinh chất căn bản thì chủ nghĩa Tam dân của Tôn tiên sinh nói đây là một chủ nghĩa Tam dân dân chủ mới, là chủ nghĩa Tam dân mới, khác hẳn chủ nghĩa Tam dân cũ trước đây. Cho nên, lẽ tự nhiên nó là « cần thiết cho Trung-quốc ngày nay » và « Đảng ta nguyện phấn đấu để thực hiện nó cho kỳ được ». Đối với người cộng sản Trung-quốc, phấn đấu cho cương lĩnh

thấp nhất của Đảng ta và phần đầu cho cách mạng Tam dân chủ nghĩa, tức là chủ nghĩa Tam dân mới của Tôn tiên sinh, xét về căn bản (chỉ về căn bản thôi, không phải về tất cả mọi mặt) vẫn là một việc, không phải hai việc khác nhau. Bởi vậy không những trước đây đã chứng tỏ, hiện nay đang chứng tỏ, mà sau này cũng sẽ chứng tỏ rằng: người cộng sản Trung-quốc là người thực hiện chủ nghĩa Tam dân trung thành nhất, triệt để nhất.

Có người ngờ rằng Đảng cộng sản sau khi « đặc thể » sẽ đi tới chế độ một đảng, và chế độ vô sản chuyên chính, như nước Nga.

Chúng tôi trả lời: nước dân chủ mới gồm nhiều giai cấp dân chủ liên minh lại, với nước xã hội chủ nghĩa do giai cấp vô sản chuyên chính, về nguyên tắc không giống nhau. Suốt cả thời kỳ thực hành chế độ dân chủ mới, Trung-quốc không thể và vì thế cũng không nên có chế độ chính phủ một đảng chuyên chính và một giai cấp chuyên chính. Bất cứ chính đảng nào, tập đoàn xã hội nào, cá nhân nào ngoài Đảng cộng sản, miễn là có thái độ hợp tác với Đảng ta, không tỏ vẻ nghi kỵ hằn học, thì không lý gì chúng ta lại không hợp tác với họ. Lịch sử nước Nga tạo

ra chế độ nước Nga. Ở đây chế độ xã hội người bóc lột người đã bị xóa sạch, chế độ chính trị, kinh tế, văn hóa, dân chủ tối tân tức là chủ nghĩa xã hội đã được thực hiện. Tất cả các chính đảng phản đối chủ nghĩa xã hội đều bị nhân dân gạt bỏ. Nhân dân chỉ ủng hộ Đảng Bôn-sê-vich. Do đó mới có cục diện nước Nga hiện nay. Đối với nước Nga, chế độ ấy là hoàn toàn cần thiết và hoàn toàn hợp lý. Nhưng trong bộ máy chính quyền của nước Nga, tuy ngoài Đảng Bôn-sê-vich ra không còn có đảng nào khác, song trong sự thực hành thì cũng là công nhân, nông dân và các phần tử trí thức liên minh với nhau; trong Đảng với ngoài Đảng liên minh với nhau, chứ không phải chỉ có giai cấp công nhân và chỉ có Đảng Bôn-sê-vich mới được làm việc trong bộ máy chính quyền. Lịch sử Trung-quốc sẽ tạo thành chế độ của Trung-quốc. Trong một thời gian rất lâu, Trung-quốc sẽ có một hình thái đặc biệt hoàn toàn cần thiết, hoàn toàn hợp lý đối với chúng ta, đồng thời lại khác chế độ nước Nga. Đó là hình thái chính quyền và hình thái quốc gia dân chủ mới gồm nhiều giai cấp dân chủ liên minh lại với nhau.

Tại đây, chúng ta lại trả lời một câu hỏi nữa.

Người cộng sản chúng ta hiện nay chủ trương xây dựng chính phủ liên hiệp là vì hiện nay chưa có chế độ tuyển cử dân chủ và vì chính phủ liên hiệp là cần thiết để đoàn kết chống Nhật. Nhưng rồi đây, khi chế độ tuyển cử dân chủ có rồi, tại sao không giao cho đảng nào đa số nhất trong quốc hội đứng ra tổ chức chính phủ một đảng, mà còn tổ chức chính phủ liên hiệp làm gì?

Chúng ta trả lời: điểm này cũng do điều kiện lịch sử quy định. Trên đây tôi đã nói rõ rằng ở Trung-quốc, từ lâu Đảng cộng sản Trung-quốc không những đại biểu cho giai cấp vô sản, mà theo cương lĩnh và quá trình đấu tranh thực tế của nó, thì còn đại biểu cho giai cấp nông dân đông đảo, giai cấp tiểu tư sản, các phần tử trí thức và các phần tử tiểu chủ khác nữa. Điều kiện mới đó làm cho tình trạng chung thay đổi hẳn. Vô luận chính phủ nào, nếu gạt Đảng cộng sản ra ngoài, thì không làm được việc gì ra trò. Đó là đặc điểm cơ bản trong giai đoạn lịch sử hiện nay, nó sẽ đưa Trung-quốc tiến dần tới chủ nghĩa xã hội. Hồi Tôn tiên sinh còn sống, vào năm 1924. Tiên sinh đã thực hiện một chính phủ liên hiệp có Đảng cộng sản tham gia, nhờ đó Tiên sinh đã làm được một việc lớn lao trong sự

nghiệp cách mạng. Từ 1927 về sau, Chính phủ Quốc-dân đảng bài trừ Đảng cộng sản, lại gây chiến tranh tàn khốc chống cộng sản, cho nên công việc của Chính phủ biến thành một sự nghiệp phản cách mạng. Trong 8 năm kháng chiến, tuy rằng đến nay, vì còn có bọn xâm lược Nhật trước mắt, Chính phủ Quốc-dân đảng chưa thể công khai tuyên bố chiến tranh toàn diện với Đảng cộng sản mà chỉ dùng lối chiến tranh bộ phận như đặc vụ, đàn áp, phong tỏa, vu cáo, chuẩn bị nội chiến và ngăn trở sự tổ chức chính phủ liên hiệp v.v... để bài xích Đảng cộng sản, nhưng cũng đã cho ta thấy rõ tình hình sẽ đi như sau: Quốc-dân đảng càng bài xích Đảng cộng sản thì Quốc-dân đảng càng sa xuống vũng lầy. Từ nay về sau, nếu Quốc-dân đảng cứ tiếp tục bài xích, thì Quốc-dân đảng càng lún sâu hơn nữa. Trong điều kiện Trung-quốc hiện nay, mà có một chính phủ không muốn cho Đảng cộng sản tham gia, thế là nghĩa lý gì? Thế là không muốn cho nhân dân đông đảo tham gia. Không ai có thể nghi ngờ rằng người cộng sản muốn vào trong chính phủ là vì tham địa vị làm quan. Người cộng sản muốn gia nhập chính phủ chỉ là vì muốn thực hiện những sự cải cách dân chủ mới mà thôi. Sau này, khi Trung-quốc đã có

chế độ luyện cử dân chủ rồi, dù Đảng cộng sản chiếm đa số hay thiểu số trong quốc hội, chính phủ cũng phải là một chính phủ liên hiệp, làm việc theo cương lĩnh dân chủ mới, được mọi người thừa nhận, thì mới có lợi cho sự hoàn thành công cuộc xây dựng nền dân chủ mới. Điều đó bây giờ đã rõ lắm rồi.

CÁC CƯƠNG LĨNH CỤ THỂ CỦA CHÚNG TA

Dựa vào cương lĩnh chung đó, mỗi thời kỳ lại phải có riêng một cương lĩnh cụ thể. Suốt trong giai đoạn cách mạng dân chủ tư sản, độmấy mươi năm luôn, cương lĩnh chung về nền dân chủ mới của chúng ta sẽ không thay đổi. Nhưng trong cả giai đoạn lớn đó, tình hình mỗi giai đoạn nhỏ đã biến hóa nhiều và đang biến hóa nữa. Cho nên cương lĩnh cụ thể của chúng ta không thể không thay đổi. Đó là lẽ dĩ nhiên. Chẳng hạn như trong thời kỳ Bắc phạt, trong thời kỳ cải cách ruộng đất và trong thời kỳ kháng Nhật, cương lĩnh chung về nền dân chủ mới của chúng ta không có gì thay đổi. Nhưng nói về cương lĩnh cụ thể thì cả ba thời kỳ đều có thay đổi, bởi vì trong ba thời kỳ đó, quân địch và quân bạn của ta đều khác nhau.

Hiện nay, nhân dân Trung-quốc ở vào trong tình trạng như sau :

- 1) Bọn xâm lược Nhật chưa bị đánh bại ;
- 2) Nhân dân Trung-quốc cần kíp đoàn kết nhau lại, thực hiện một cuộc cải cách dân chủ để lập khối dân tộc đoàn kết, gấp rút động viên và thống nhất hết thảy lực lượng chống Nhật, hợp với các nước đồng minh đánh bại bọn xâm lược Nhật.

3) Chính phủ Quốc-dân đảng chia xé khối đoàn kết dân tộc, ngăn trở sự cải cách dân chủ.

Trong tình hình ấy, cương lĩnh cụ thể của chúng ta, nghĩa là yêu cầu hiện thời của nhân dân là thế nào ?

Chúng ta cho rằng những điều dưới đây là thích hợp, và cũng là việc thấp nhất.

Nhân dân Trung-quốc yêu cầu động viên hết thảy lực lượng, hợp với các nước đồng minh, triệt để tiêu diệt bọn xâm lược Nhật và xây dựng hòa bình quốc tế, yêu cầu Quốc-dân đảng bỏ lối một đảng chuyên chính ; lập Chính phủ liên hiệp và bộ Tổng chỉ huy liên hiệp ; yêu cầu trừng phạt bọn phá hoại đoàn kết và phản đối nhân dân là bọn thân Nhật.

bọn phát-xít và bọn thất bại chủ nghĩa, mà tạo thành khối dân tộc đoàn kết; yêu cầu trừng phạt những phần tử phản động gây nguy cơ nội chiến, mà bình vực nền hòa bình trong nước; yêu cầu trừng phạt Hán gian, đánh dẹp bọn quân quan hàng giặc và bọn gian điệp Nhật; yêu cầu thủ tiêu tất cả mọi cơ quan đặc vụ và mọi hoạt động đặc vụ phản động, thủ tiêu trại tập trung; yêu cầu thủ tiêu tất cả mọi thứ luật pháp phản động đàn áp các quyền tự do ngôn luận, xuất bản, nhóm họp, lập hội, tư tưởng, tín ngưỡng và thân thể, để cho nhân dân được hưởng quyền lợi tự do đầy đủ; yêu cầu thừa nhận địa vị hợp pháp của tất cả các đảng phái dân chủ; yêu cầu thừa nhận tất cả các quân đội kháng Nhật và Chính phủ dân cử (1) của Khu giải phóng, yêu cầu củng cố và mở rộng Khu giải phóng cùng quân đội Khu giải phóng và thu hẹp khu địch chiếm; yêu cầu giúp nhân dân trong vùng bị địch chiếm đóng, tổ chức quân đội bí mật, chuẩn bị vũ trang khởi nghĩa; yêu cầu để cho nhân dân được tự động vũ trang để bảo vệ làng nước; yêu cầu cải tạo về mặt chính trị và về mặt quân sự những quân đội do

(1) Do dân luyện cử ra

Đội Tổng chỉ huy Quốc-dân đang trực tiếp lãnh đạo, luôn luôn đánh thua, luôn luôn áp bức nhân dân và luôn luôn bài xích quân đội khác; yêu cầu trừng phạt các tướng lĩnh chịu trách nhiệm về những trận thua tai hại đó; yêu cầu cải thiện chế độ lấy lính và cải thiện sinh hoạt các cấp chỉ huy và binh sĩ; yêu cầu ưu đãi gia đình chiến sĩ để cho những người ngoài mặt trận được yên lòng đánh giặc; yêu cầu ưu đãi bà con những chiến sĩ bỏ mình vì nước, ưu đãi những thương binh tàn tật, giúp đỡ cho các quân sĩ thoát ngũ có nghề nghiệp sinh sống; yêu cầu phát triển kỹ nghệ quốc phòng để lợi cho kháng chiến; yêu cầu đem số vũ khí và tiền của các nước đồng minh giúp mà chia một cách công bình cho các quân đội kháng chiến; yêu cầu thủ tiêu chế độ bao giáp áp bức nhân dân; yêu cầu trừng phạt bọn quan lại tham ô, thực hiện chính trị liêm khiết; yêu cầu cải thiện chế độ lương cho các công chức trung cấp và hạ cấp; yêu cầu cho nhân dân Trung-quốc được hưởng quyền tự do dân chủ; yêu cầu cứu tế nạn dân và cứu tế tai ương đói kém; yêu cầu lập quỹ cứu tế cho nhiều để đến khi thu lại được đất đai thì cứu tế rộng rãi cho nhân dân bị

nạn trong thời quân địch chiếm đóng; yêu cầu xóa bỏ các thứ quyền thuế nặng nề, thi hành một thứ thuế lũy tiến thống nhất; yêu cầu thực hành cải cách nông thôn, giảm tô, giảm tức, bảo vệ quyền người làm ruộng một cách thích hợp, cho bần nông được hưởng những món tiền cho vay rất nhẹ lãi, và giúp cho nông dân tổ chức nhau lại để làm lợi cho sự sản xuất nông nghiệp; yêu cầu xóa bỏ tư bản quan liêu, yêu cầu xóa bỏ chính sách kinh tế chỉ huy hiện hành; yêu cầu đình chỉ việc tiền tệ lạm phát bừa bãi và giá hàng vọt lên quá cao; yêu cầu giúp các ngành công nghệ của nhân dân, giúp cho nhân dân vay vốn gây kỹ nghệ, mua nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm dễ dàng; yêu cầu cải thiện đời sống nhân dân, cứu tế thợ thất nghiệp, giúp công nhân về mặt tổ chức để cho sự sản xuất kỹ nghệ được phát triển dễ; yêu cầu bỏ lối giáo dục « đảng hóa », phát triển nền giáo dục văn hóa dân tộc, khoa học, và đại chúng; yêu cầu bảo đảm cho các nhà giáo và học sinh được sinh hoạt dễ dàng và học tập tự do; yêu cầu bảo đảm quyền lợi thanh niên, phụ nữ, nhi đồng, cứu tế thanh niên thất học, và giúp thanh niên, phụ nữ về mặt tổ chức, cho họ được tham gia bình đẳng vào những công tác có ích cho kháng chiến và sự nghiệp xã hội, thực hiện tự do hôn nhân, nam nữ bình

quyền, thực hiện chế độ học vắn có ích cho thanh niên và nhi đồng; yêu cầu cải thiện cách đối đãi dân tộc thiểu số trong nước, để cho các dân tộc thiểu số được quyền dân tộc tự quyết và quyền liên hiệp với Hán tộc theo nguyên tắc tự nguyện mà xây dựng nhà nước Liên bang; yêu cầu bảo đảm quyền lợi Hoa kiều, nâng đỡ Hoa kiều về nước, yêu cầu bảo vệ nhân dân nước ngoài bị bọn xâm lược Nhật áp bức mà chạy qua Trung-quốc, và giúp đỡ cuộc đấu tranh của nhân dân các nước chống xâm lược Nhật; yêu cầu cải thiện tình bang giao giữa Trung-quốc và Liên-Xô v.v... Muốn làm được tất cả mọi việc đó thì yêu cầu trọng yếu nhất là lập tức xóa bỏ chế độ một đảng chuyên chính của Quốc-dân đảng, mà xây dựng một chính phủ trung-uơng dân chủ liên hiệp tạm thời, bao gồm nhất trí đủ số đại biểu tất cả các đảng phái và không đảng phái trong nước? Vứt bỏ điều kiện chủ chốt đó, mà muốn tiến hành những việc cải cách thực sự trong toàn quốc hay ngay trong khu vực Quốc-dân đảng thống trị mà thôi cũng nhất định không được.

Chỉ có những điều kiện trên đây mới thật là những lời kêu gọi của đại chúng nhân dân Trung-quốc, mà cũng là những lời kêu gọi của các giới dư luận đồng đảo trong các nước đồng minh.

Hiện nay cần có ngay những cương lĩnh cụ thể thấp nhất được tất cả các đảng phái chống Nhật đồng ý với nhau. Chúng ta chuẩn bị lấy các cương lĩnh nói trên làm nền móng để hiệp đồng thương nghị với các đảng phái khác. Các đảng có thể có những yêu cầu khác nhau, nhưng giữa các đảng không thể không thỏa hiệp với nhau để định rõ một yêu cầu chung.

Cương lĩnh đó, đối với khu Quốc-dân đảng thống trị hiện nay tạm thời là một cương lĩnh đưa ra để yêu cầu thi hành. Đối với vùng bị chiếm đóng, ngoài việc tổ chức quân đội bí mật và chuẩn bị vũ trang khởi nghĩa ra, còn các điều khác thì phải chờ đến lúc thu phục các vùng ấy mới thi hành được. Riêng đối với Khu giải phóng thì cương lĩnh ấy đã được thi hành từ lâu và hiện nay vẫn đang tiếp tục thi hành.

TRIỆT ĐỂ TIÊU DIỆT BỌN XÂM LƯỢC NHẬT KHÔNG ĐƯỢC THỎA HIỆP NỬA CHỪNG

Trong các cương lĩnh cụ thể và các điều yêu cầu hiện nay của nhân dân Trung-quốc nói trên đây, có nhiều vấn đề trọng đại trong chiến tranh và sau chiến tranh cần nói rõ thêm dưới đây.

Khi nói rõ các vấn đề ấy, chúng ta sẽ phê bình một số quan điểm sai lầm của tập đoàn thống trị Quốc-dân đảng, đồng thời lại trả lời một ít câu hỏi thắc mắc khác của nhân dân.

Một là triệt để tiêu diệt bọn xâm lược Nhật, không được thỏa hiệp nửa chừng.

Hội nghị Lo-Ke (le Caire) quyết định bắt bọn xâm lược Nhật đầu hàng không điều kiện. Thế là đúng, nhưng hiện nay bọn xâm lược Nhật đang tiến hành hoạt động thâm lén, để không đi tới thỏa hiệp hòa bình. Các phần tử thân Nhật trong Chính phủ Quốc dân đảng cũng muốn dùng Chính phủ bù nhìn làm trung gian để bí mật kết bè với Nhật. Chúng chưa từng bị ngăn trở bao giờ, vì thế nguy cơ nửa chừng thỏa hiệp vẫn còn. Hội nghị Lo-Ke lại quyết định trả bốn tỉnh Đông-Bắc, Đài-loan và quần đảo Bành-hồ cho Trung-quốc. Thế là rất tốt. Nhưng theo chính sách hiện hành của Chính phủ Quốc-dân đảng, thì không thể đánh tới bên sông Áp-lục-giang mà thu phục hết thủy đất đai đã mất.

Trong tình hình đó nhân dân Trung-quốc nên làm thế nào. Nhân dân Trung-quốc nên đòi Chính phủ Quốc-dân đảng triệt để tiêu

diệt bọn xâm lược Nhật; không được thỏa hiệp nửa chừng. Phải triệt ngay mọi hoạt động và âm mưu thỏa hiệp. Nhân dân Trung-quốc nên đòi Chính phủ Quốc-dân đang sửa đổi chính sách kháng Nhật tiêu cực hiện nay, đem hết lực lượng quân sự mà dùng vào việc tác chiến tích cực. Nhân dân Trung-quốc nên mở rộng quân đội của mình — Bát-lô-quân, Tân-tứ-quân, và các quân đội nhân dân khác. Bất cứ nơi nào có địch đến thì chúng ta phải tự động mở rộng vũ trang kháng Nhật, chuẩn bị trực tiếp phối hợp với các nước đồng minh mà tác chiến, thu phục tất cả đất đai đã mất, quyết không thể dựa vào một mình Quốc-dân đảng. Tiêu diệt bọn xâm lược Nhật, đó là quyền lợi thiêng liêng của nhân dân Trung-quốc. Dù là phần tử phản động nào nếu muốn tước bỏ quyền lợi thiêng liêng đó của nhân dân Trung-quốc, nếu muốn bóp nghẹt hoạt động kháng Nhật của nhân dân Trung-quốc, nếu muốn phá hoại lực lượng kháng Nhật của nhân dân Trung-quốc, thì nhân dân Trung-quốc sau khi thất bại phục không được, nhất định phải đứng vững trên lập trường của mình mà đập lại thẳng tay. Bởi vì những hành vi chống lại lợi ích dân tộc đó của các phần tử phản động đều hoàn toàn là những hành vi giúp sức cho bọn xâm lược Nhật.

BỎ CHẾ ĐỘ MỘT ĐẢNG CHUYÊN CHÍNH LẬP CHÍNH PHỦ LIÊN HIỆP

Hai là bỏ chế độ một đảng chuyên chính, lập chính phủ liên hiệp dân chủ.

Muốn tiêu diệt triệt để bọn xâm lược Nhật thì phải thực hành những sự cải cách dân chủ trong phạm vi toàn quốc, mà muốn làm như thế, thì không thể không bỏ chế độ một đảng chuyên chính của Quốc-dân đảng và lập chính phủ liên hiệp dân chủ.

Nói chế độ một đảng chuyên chính của Quốc-dân đảng thật ra tức là chế độ chuyên chính của tập đoàn phản nhân dân trong Quốc-dân đảng. Chúng là bọn phá hoại khối đoàn kết dân chủ của Trung-quốc. Chúng phải chịu trách nhiệm về những sự thất bại trong cuộc kháng Nhật. Chúng là những chướng ngại vật căn bản ngăn trở sự động viên và thống nhất các lực lượng kháng Nhật của nhân dân Trung-quốc. Kinh nghiệm đau đớn trong 8 năm chiến tranh chống Nhật đã cho nhân dân Trung-quốc thấy rõ điều đó. Lẽ tự nhiên nhân dân Trung-quốc phải đòi hỏi gạt bỏ ngay bọn chúng đi. Nền chuyên chính phản nhân dân ấy lại còn là cái mầm

nội chiến, nếu không lập tức triệt đi thì thảm họa nội chiến sẽ đến ngay trước mắt.

Tiếng kêu của nhân dân Trung-quốc đòi bỏ nền chuyên chính phản nhân dân ấy vang dội khắp nơi, làm cho nhà đương cục Quốc-dân đảng không thể không công khai thừa nhận «nên chóng kết thúc thời kỳ huấn chính». Xem thế đủ rõ sự «huấn chính» đó và nền «chuyên chính một đảng» đã bị nhân dân chán ghét và uy tín Quốc-dân đảng đã bị chôn vùi đến mức nào rồi. Ở Trung-quốc hiện nay chẳng còn một người nào dám nói «huấn chính» và «chuyên chính một đảng» có chỗ nào tốt và không đáng xóa bỏ hay chấm dứt đi. Đó là một sự biến đổi lớn trong thời cục hiện nay. Chấm dứt là phải, không nghi ngờ gì cả. Nhưng chấm dứt thế nào?

Về chỗ này ý kiến chưa được thống nhất.

Có người nói: nên chấm dứt ngay, mà lập chính phủ liên hiệp dần dần lắm thời. Lại có người nói: nên chờ một độ nữa sẽ kết thúc. Phải triệu tập «Quốc-dân đại hội» «giao trả chính quyền về nhân dân», chứ không thể giao chính quyền cho chính phủ liên hiệp.

Như vậy là thế nào?

Như vậy là có hai cách làm : một cách làm thật và một cách làm giả.

Cách thứ nhất là thật. Đó là cách tuyên bố bỏ ngay chế độ một đảng chuyên chính mà lập một chính phủ trung-ương lâm thời bao gồm đại biểu Quốc-dân đảng, Đảng cộng sản, Dân chủ đồng minh và không đảng phái, đưa ra một cương lĩnh chính trị dân chủ hợp với những « yêu cầu hiện nay của nhân dân Trung-quốc » mà chúng ta vừa kể trên đây, để khôi phục khối đoàn kết dân tộc, đánh bại bọn xâm lược Nhật. Muốn thảo luận những việc đó thì phải triệu tập đại biểu các đảng, các phái và không đảng phái trong một cuộc hội nghị bàn tròn lập thành bản hiệp nghị rồi cùng nhau nỗ lực thực hiện. Đó là một phương châm đoàn kết, nhân dân Trung-quốc đều kiên quyết ủng hộ phương châm ấy.

Cách thứ hai là giả dối. Đó là cách không đếm xỉa đến yêu cầu của nhân dân đồng đảo và của tất cả các đảng phái dân chủ, mà tự ý riêng rẽ triệu tập một kiểu « quốc-dân đại hội » do lập đoàn phản nhân dân trong Quốc-dân đảng một tay bao biện giật giây, rồi thông qua một bản « hiến pháp » có hình thức quốc hội lập ra, nhưng thực tế là có tính chất duy-trì

chế độ độc tài và phản dân chủ. Nhờ hiến pháp ấy, loại «chính phủ quốc-dân» bất hợp pháp gồm vền vện vài mươi người do Quốc-dân đảng ủy nhiệm, hoàn toàn không dựa vào ý nguyện của dân mà chỉ đặt bừa lên trên đầu nhân dân Trung-quốc đó, sẽ khoác thêm chiếc áo «hợp pháp», giả bộ «giao trả chính quyền cho nhân dân», nhưng thực ra là vẫn «giao trả chính quyền» vào tay bọn phản nhân dân trong Quốc-dân đảng. Ai không tán thành, chúng sẽ gọi người ta là phá hoại «dân chủ», phá hoại «thống nhất», và như thế chúng sẽ có «lý do» để tuyên bố đánh dẹp những người đó. Đó là một phương châm chia rẽ. Nhân dân Trung-quốc đều kiên quyết phản đối phương châm ấy.

Trong những bước chuẩn bị phương châm chia rẽ ấy, các ông anh hùng phản nhân dân kia đang lâm vào nguy cơ chính mình đi đến chỗ cùng đường. Chúng đã chui đầu vào một nút dây thông lọng càng ngày càng thắt chặt. Nút dây ấy tức là «Quốc-dân đại hội». Nguyên chúng định dùng Quốc-dân đại hội làm một món bửu bối, mỗi khi tung ra thì một là chen được chính phủ liên hiệp, hai là duy trì được nền thống trị độc tài, ba là có thể kiếm chuyện gây nội chiến. Nhưng bánh xe lịch sử lại quay

theo một chiều ngược hẳn ý muốn của chúng :
« Lấy chân hất tảng đá đi, rút cục chỉ đau chân mình ».

Bởi vì, hiện nay ai cũng thấy rõ, trong khu Quốc - dân đảng thống trị, nhân dân không được tự do, trong vùng Nhật chiếm, nhân dân không được tham gia tuyển cử; tại Khu giải phóng Trung-quốc thì nhân dân được hưởng tự do, nhưng Chính phủ Quốc - dân đảng lại không thừa nhận Khu giải phóng. Trong tình trạng đó, lấy đâu ra đại biểu quốc - dân ?, lấy đâu ra quốc - dân đại hội ?, bây giờ mà mở quốc - dân đại hội thì chẳng qua là thứ quốc hội do bọn độc tài Quốc - dân đảng nặn ra trong thời nội chiến trước đây hơn 8 năm. Quốc hội ấy ra đời chỉ làm cho nhân dân nổi lên phản đối nhao nhao. Xin hỏi các vị anh hùng phản nhân dân của chúng ta sẽ làm thế nào để bước xuống sân khấu ? Xét cho cùng, nếu thật chúng nặn ra quốc hội ấy, thì rút cục chúng sẽ đi đến bước cùng đường tan rã mà thôi.

Người cộng sản chúng ta không muốn cho Trung-quốc đi lên con đường ấy. Bởi vậy chúng ta vạch rõ hai bước đường giải phóng Trung-quốc :

1) Ngay bây giờ thì hội hiệp đại biểu các đảng, các phái, và không đảng phái, mà lập chính phủ liên hiệp lâm thời.

2) Về sau sẽ đi tới sự tuyên cử hoàn toàn tự do, rồi mở quốc dân đại hội, thành lập chính phủ liên hiệp chính thức.

Tóm lại, là phải có chính phủ liên hiệp, đoàn kết hết thảy đại biểu các tầng lớp và các chính đảng sẵn lòng tham gia vào một khối, mà phấn đấu theo một cương lĩnh dân chủ bao quát, để hoàn thành công cuộc kháng Nhật hiện nay và sự nghiệp kiến quốc sau này.

Dù người Quốc-dân đảng hay đảng phái nào, tập đoàn nào, cá nhân nào mưu tính gì, muốn hay không muốn, tự giác hay không tự giác, Trung-quốc cũng chỉ có thể đi con đường ấy mà thôi. Đó là một việc tất nhiên trên lịch sử, không thể tránh khỏi. Lực lượng nào cũng không cưỡng lại nó được.

Về vấn đề này và bất cứ vấn đề nào có quan hệ đến những sự cải cách dân chủ, người cộng sản đều nói rõ ràng: « dù nhà đương cục Quốc-dân đảng hiện nay bảo thủ chính sách sai lầm, dùng lối đàm phán để làm kẻ hoãn binh và lấp liếm dư luận, miễn là nay mai họ chịn bỏ chính sách sai lầm hiện hành, tán

thành những sự cải cách dân chủ, thì chúng ta vui lòng đàm phán lại với họ. Nhưng nền tảng đàm phán phải đặt theo phương châm chung là kháng Nhật, đoàn kết và dân chủ. Bất cứ phương pháp nào dù nói ra nghe hay đến đâu đi nữa, nhưng nếu lìa bỏ phương châm ấy thì chúng ta đều không thể tán thành.

TỰ DO CỦA NHÂN DÂN

Ba là tự do của nhân dân.

Hiện nay nhân dân Trung-quốc giành tự do trước hết là nhằm vào bọn xâm lược Nhật. Nhưng Chính phủ Quốc-dân đang tước mất quyền tự do của nhân dân, trói tay chân nhân dân, làm cho nhân dân không thể phản đối bọn xâm lược Nhật. Nếu không giải quyết vấn đề ấy thì không thể động viên và thống nhất hết thủy lục lượng chống Nhật trong phạm vi toàn quốc. Trong cương lĩnh của chúng ta, chúng ta đã nêu ra việc xóa bỏ chế độ một đảng chuyên chính, thành lập chính phủ liên hiệp, thủ hiến ngành đặc vụ, thủ tiêu các pháp luật đàn áp tự do, trừng phạt bọn Hán gian, gián điệp, thân Nhật, phát-xít, và các quan tham lại những, thả chính trị phạm, thừa nhận địa vị hợp pháp của các đảng phái dân chủ, rút lui

các quân đội đang bao vây và tấn công Khu giải phóng, thừa nhận Khu giải phóng, bỏ chế độ bao giáp, và thực hiện các yêu cầu khác về kinh tế, về văn hóa, về dân vận. Nói tóm lại tức là cởi mở sợi giây thắt cổ nhân dân để nhân dân được tự do chống Nhật, đoàn kết và dân chủ.

Tự do là nhân dân giành lấy, không phải của ai ban cho nhân dân.

Nhân dân Khu giải phóng đã giành được tự do. Nhân dân các khu khác cũng có thể và cũng phải giành cho được tự do. Nhân dân Trung-quốc càng giành được tự do, thì lực lượng dân chủ có tổ chức càng mạnh, và chính phủ thống nhất liên hiệp lâm thời càng dễ thành lập. Một khi chính phủ lâm thời ấy ra đời, nó sẽ đem lại thêm nhiều tự do đầy đủ cho nhân dân, và củng cố thêm nền tảng cho Chính phủ liên hiệp. Có thể, khi tiêu diệt được bọn xâm lược Nhật rồi mới có thể mở một cuộc tuyên cử hoàn toàn tự do trong phạm vi cả nước, tổ chức quốc hội dân chủ, và thành lập chính phủ liên hiệp chính thức. Không có tự do của nhân dân, thì không thể có quốc hội chân chính của nhân dân, và vì thế cũng không thể có chính phủ chân chính của nhân dân. Điều ấy rất là dễ hiểu.

... (text is faint and partially obscured by ink stains)

Những quyền tự do về ngôn luận, xuất bản, nhóm họp, lập hội, tư tưởng, tín ngưỡng, và thân thể của nhân dân đều là những quyền tự do trọng yếu hơn cả. Tại Trung-quốc thì có Khu giải phóng đã thực hiện triệt để các quyền tự do ấy.

Năm 1925, Tôn-trung-Sơn tiên sinh, khi lâm chung có nói trong bản di chúc rằng: «trọng 40 năm tôi đem hết tâm lực theo đuổi cách mạng, mục đích là để giành tự do bình đẳng cho Trung-quốc; gom góp kinh nghiệm bốn mươi năm, tôi biết rõ muốn đạt mục đích ấy thì phải thức tỉnh dân chúng liên hiệp với các dân tộc đối đãi chúng ta một cách bình đẳng mà cùng chung phấn đấu».

Bọn con cháu bất hiếu bội phản Tôn-trung-Sơn tiên sinh không thức tỉnh dân chúng mà lại áp bức dân chúng, tước sạch quyền tự do ngôn luận, xuất bản, lập hội, nhóm họp, tư tưởng, tín ngưỡng, và thân thể của dân chúng. Đảng cộng sản, Tân-tứ-quân, Bát-lộ-quân, và Khu giải phóng đều thật lòng thức tỉnh nhân dân, thật lòng bảo vệ tự do của nhân dân, thì bọn ấy lại bảo đấy là «gian đảng», «gian quân», «gian khu». Chúng ta mong rằng thời kỳ xáo lộn thì phi ấy chóng chấm dứt đi. Nếu

nó còn kéo dài thì nhân dân Trung-quốc quyết không nín nhịn được nữa.

THỐNG NHẤT NHÂN DÂN

Bốn là thống nhất nhân dân.

Đề tiên diệt bọn xâm lược Nhật, đề ngăn ngừa nội chiến, đề kiến thiết nước Trung-hoa mới, thì phải biến đổi nước Trung-hoa hiện đang chia xé thành một nước Trung-hoa thống nhất. Đó là nhiệm vụ lịch sử của nhân dân Trung-quốc.

Nhưng thống nhất thế nào? Thống nhất theo lối chuyên chế của bọn độc tài, hay thống nhất theo lối dân chủ của nhân dân? Từ Viên-thế-Khải về sau, bọn quân phiệt Bắc-Dương đã cố gò ép thống nhất. Thế rồi, kết quả ra sao? Trái với ý muốn của bọn quân phiệt ấy, thống nhất không có mà chỉ có chia rẽ, cuối cùng là chúng bị quật ngã xuống dưới vũ đài. Tập đoàn phản nhân dân trong Quốc-dân đảng bắt chước mảnh khoe cũ rích của Viên-thế-Khải, cũng muốn đi tới một sự thống nhất chuyên chế, gây nên mười năm nội chiến, rút cục mở đường cho bọn xâm lược Nhật tấn công, rồi tự mình rút lui về núi Nga-mi.

nay, họ vẫn ngồi trên chót núi mà hô hét thống nhất theo kiểu chuyên chế. Phỏng còn ai nghe? Có người dân Trung-quốc nào thật lòng yêu nước, thật có lương tâm mà còn nghe lời bọn chúng không? Sau 16 năm dưới ách thống trị của bọn quân phiệt Bắc-Dương, tiếp đến 18 năm dưới ách độc tài của Quốc-dân đảng, nhân dân đã già kinh nghiệm lắm rồi, đã tỉnh đời lắm rồi. Họ mong mỏi một sự thống nhất dân chủ của đại chúng nhân dân. Họ không thiết những sự thống nhất chuyên chế của bọn độc tài. Ngay từ năm 1935 người cộng sản chúng ta đã đề ra phương châm mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật. Ngày nào chúng ta cũng phấn đấu để thực hiện phương châm ấy. Năm 1937, Quốc-dân đảng dùng một mẹo phản động « hạn chế sự hoạt động của đảng khác », gây nguy cơ đầu hàng, chia rẽ tan hoang. Họ vẫn hô hét luận điệu thống nhất chuyên chế. Chúng ta lại nói rõ rằng: « không thể thống nhất trong việc đầu hàng, mà phải thống nhất trong cuộc kháng chiến, không thể thống nhất trong âm mưu chia rẽ, mà phải thống nhất trong mặt trận đoàn kết, không thể thống nhất để chạy lùi, mà phải thống nhất để tiến lên. Có thống nhất

như thế mới là thống nhất thật sự. Tất cả những sự thống nhất khác đều là « thống nhất giả dối ». Đã 6 năm rồi mà vấn đề vẫn y nguyên.

Không có tự do của nhân dân, không có chính trị dân chủ của nhân dân, thì có thể thống nhất được không? Không. Trái lại nếu có những tự do thì thống nhất được ngay. Những hành động của nhân dân Trung-quốc để giành tự do, giành dân chủ, giành điều kiện thành lập chính phủ liên hiệp, đều là những hành động để giành thống nhất. Trong cương lĩnh cụ thể chúng ta đề ra những yêu cầu giành tự do, giành dân chủ, đề ra yêu cầu lập chính phủ liên hiệp đều là nhằm vào mục đích ấy. Không gạt bỏ nền chuyên chính của tập đoàn phản nhân dân trong Quốc-dân đảng, mà thành lập chính phủ liên hiệp dân chủ, thì trong khu vực Quốc-dân đảng thống trị không những không thực hành được một sự cải cách dân chủ nào, không động viên được toàn thể quân dân phối hợp mạnh mẽ với các nước đồng minh để tiêu diệt triệt để bọn xâm lược Nhật, mà còn sẽ gây ra thảm họa nội chiến nữa. Đó là một điều rất thường, không mấy ai không hiểu rõ.

Tại sao biết bao phần tử dân chủ các đảng, các phái trong có rất nhiều phần tử dân chủ

của Quốc-dân đảng nữa, đều một lòng mong mỗi chính phủ liên hiệp? Đó là vì ai cũng thấy rõ rằng không làm như thế thì không vượt được nguy cơ trước mắt, không đạt được mục đích đoàn kết giết giặc và đoàn kết dựng nước.

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

Năm là quân đội nhân dân.

Nhân dân Trung-quốc cần tự do, cần thống nhất, cần chính phủ liên hiệp, cần tiêu diệt triệt để bọn xâm lược Nhật và xây dựng Trung-quốc mới. Nếu không có một quân đội đứng trên lập trường nhân dân thì không thực hiện được yêu cầu đó. Hiện nay mới có Bát-lộ-quân và Tân-tứ-quân là quân đội đứng trên lập trường nhân dân mà thôi. Thế là chưa đủ. Vậy mà bọn phản nhân dân trong Quốc-dân đảng lại cứ mưu tâm phá hoại và diệt quân đội ấy. Năm 1944, Chính phủ Quốc-dân đảng đưa ra một bản cảnh cáo, buộc Đảng cộng sản phải «định kỳ thủ tiêu» bốn phần năm quân đội Khu giải phóng. Năm 1945, tức là trong cuộc đàm phán gần đây nhất, họ lại đòi Đảng cộng sản đưa hết quân đội cho họ, rồi họ sẽ cho Đảng cộng sản được địa vị hợp pháp.

Họ bảo Đảng cộng sản rằng: « các anh giao quân đội đi, chúng tôi sẽ cho các anh tự do ». Theo miệng lưỡi của họ thì đảng không có quân đội cũng sẽ được tự do. Nhưng từ năm 1924 đến 1927 vì Đảng cộng sản Trung-quốc chỉ có một số quân rất ít nên khi Chính phủ Quốc-dân đảng dùng chính sách « thanh đảng » và chính sách tàn sát, thì bao nhiêu tự do của Đảng cộng sản đều sạch nhẵn. Ngày nay Dân chủ đồng minh, và phái dân chủ trong Quốc-dân đảng đều không có quân đội và cũng đều không có tự do. Trong 18 năm, các giới công nhân, nông dân, học sinh và tất cả phần tử tiến bộ trong các giới văn hóa, giáo dục, sản nghiệp dưới quyền thống trị của Chính phủ Quốc-dân đảng đều không có tự do. Vậy thì có thể bảo rằng: vì các giới ấy đã tổ chức một quân đội riêng nào đó, thực hành một lối « phong kiến đất cứ » (1) nào đó, thành lập một « gian khu » nào đó, trái phạm những « chính lệnh quân lệnh » (2) nào đó, cho nên họ mới không được tự do hay không? Không. Trái lại, chính

(1) Mỗi người cắt riêng một khu vực mà chiếm cứ riêng.

(2) Những chữ giữa dấu ngoặc kép là những lời buộc tội của Quốc-dân đảng.

vì họ không làm những việc ấy nên mới không được tự do.

« Quân đội là của quốc gia ». Đó là một điều rất đúng. Trên thế giới chẳng có quân đội nào không thuộc về quốc gia. Nhưng quốc gia nào? Quốc gia phong kiến, phát-xít, độc tài của bọn đại địa chủ, đại ngân hàng, đại mại biện ư? Hay là quốc gia dân chủ mới của đại chúng nhân dân?

Trung-quốc chỉ nên xây dựng quốc gia dân chủ mới và lập chính phủ liên hiệp dân chủ mới trên nền tảng quốc gia này. Hết thấy quân đội Trung-quốc đều phải thuộc về chính phủ quốc gia này, để mà bảo vệ tự do cho nhân dân đánh bại bọn xâm lược. Khi nào Trung-quốc có một chính phủ và một bộ Tổng tư lệnh liên hiệp dân chủ mới rõ ràng, thì Khu giải phóng sẽ đem ngay quân đội giao cho chính phủ ấy và bộ Tổng tư lệnh ấy. Nhưng đồng thời Quốc-dân đảng cũng phải đem hết quân đội của mình mà đưa vào đó luôn.

Để đánh bại bọn xâm lược Nhật và xây dựng Trung-quốc mới, để đem lại tự do và thống nhất cho Trung-quốc, để ngăn ngừa nội chiến, để bảo vệ hòa bình trong nước, thì nhân dân Trung-quốc phải tự mình kiên quyết cái

tạo hết cả các quân đội của Chính phủ Quốc-dân đảng bấy lâu luôn luôn bị thua quân Nhật, mà lại cứ nhằm vào mục đích phản đối nhân dân, bài xích các quân đội khác và chuân bị nội chiến. Nhân dân phải đem các quân đội ấy biến thành quân đội nhân dân. Binh sĩ Quốc-dân đảng và phần đông sĩ quan của Quốc-dân đảng vốn là tốt cả. Đối với cuộc kháng Nhật, họ vốn có lòng tích cực, và đã từng chiến đấu anh dũng. Họ cũng không muốn phản đối Đảng cộng sản, Bát-lộ-quân, Tân-tư-quân và Khu giải phóng. Chỉ vì cơ quan thống soái và các tướng lĩnh hủ bại của Quốc-dân đảng phản lại truyền thống dân chủ của Tôn-trung-Sơn tiên sinh, thực hành chủ nghĩa thất bại, sự lãnh đạo phát-xít, những phương sách chính trị phản động và những âm mưu đặc vụ phản động mà bức bách họ, thậm chí họ bị đặt lên lập trường phản nhân dân. Và cũng bởi thế nên quân đội ấy hiện đang mắc vào một tình trạng rất nghiêm trọng: trong thì các cấp chỉ huy hủ hóa tột bậc đối với binh sĩ, ngoài thì quân đội hủ hóa tột bậc đối với nhân dân, sức chiến đấu thì yếu đuối, đời sống thì cực khổ, chế độ lấy lính thì nảy ra trăm mối tệ hại mà dân cày thì không được vũ trang đứng lên bảo vệ làng nước. Tất cả

những cái đồ đều phải cải cách, không thể để kéo dài như thế nữa. Việc cải cách này, không những là nguyện vọng của nhân dân Trung-quốc, mà còn là nguyện vọng của các nước đồng minh, và cũng là nguyện vọng của toàn thể binh sĩ và một số đông các cấp chỉ huy trong quân đội Quốc-dân đảng.

Năm 1924, Tôn-trung-Son tiên sinh có nói: «từ nay về sau, nên vạch rõ một thời đại mới của cách mạng quốc dân (1)... bước đầu tiên là kết hợp vũ lực với quốc dân; bước thứ hai là làm cho vũ lực thành ra vũ lực của quốc dân». Bát-lộ-quân, Tân-tử-quân tuân theo phương châm ấy, hiện đã thành ra «vũ lực của quốc dân», nghĩa là đã thành quân đội của nhân dân Trung-quốc. Cho nên nó đã thắng trận. Quân đội Quốc-dân đảng độ đầu thời chiến tranh Bắc phạt đã thực hiện được bước đầu tiên theo đường lối của Tôn-trung-Son tiên sinh nên đã thắng trận. Từ độ cuối chiến tranh Bắc phạt cho đến nay, quân đội ấy đã vứt bỏ luôn cả «bước đầu tiên» ấy mà đứng trên lập trường phản nhân dân, cho nên càng ngày càng hủ bại truy lạc. Ngoài việc «nội chiến» ra, về mặt «ngoại chiến» họ chẳng làm được gì nên chuyện. Tất cả các cấp chỉ huy và binh sĩ yêu nước và có lương tâm

(1) Cũng như: cách mạng nhân dân.

trong Quốc-dân Đảng nên đứng lên khôi phục lại tinh thần Tôn-trung-Sơn tiên sinh, cải tạo lại quân đội của mình.

Trong việc cải tạo quân đội cũ, đối với những người có thể giáo luyện thì phải giáo luyện họ cho đầy đủ, giúp đỡ họ học cho có những quan điểm đúng, xóa sạch những quan điểm cũ rích để tiếp tục phụng sự quân đội nhân dân.

Phấn đấu để sáng tạo một quân đội của nhân dân Trung-quốc, đó là trách nhiệm của nhân dân cả nước và hết thảy các đảng phái dân chủ. Không có quân đội của nhân dân thì nhân dân sẽ không có gì hết. Đó là một vấn đề cốt thiết, không thể chỉ đem bàn suông.

Đảng cộng sản chúng ta nguyện hết lòng tán trợ sự nghiệp cải cách quân đội Trung-quốc. Bát-lộ-quân, Tân-tử-quân, đối với hết thảy các quân đội có lòng đoàn kết nhân dân, chống xâm lược Nhật chứ không chống Khu, giải phóng Trung-quốc, đều xem là quân đội bạn và hiệp trợ một cách xứng đáng.

RUỘNG ĐẤT

Sáu là vấn đề ruộng đất.

Muốn tiêu diệt xâm lược Nhật và xây dựng Trung-quốc mới, thì phải thực hành cải cách ruộng đất, giải phóng dân cày. Chủ trương

« dân cây cỏ ruộng cây » của Tôn-trung-Son tiên sinh là chủ trương đúng trong thời kỳ cách mạng dân chủ tư sản hiện nay.

Tại sao gọi cuộc cách mạng hiện nay là « cách mạng dân chủ tư sản » ? Vì đối tượng của cuộc cách mạng này không phải là giai cấp tư sản nói chung, mà là bọn áp bức dân tộc và bọn phong kiến áp bức. Nó không phải một mực xóa bỏ hết tài sản tư hữu, mà nói chung thì nó lại bảo vệ tài sản tư hữu; kết quả của cuộc cách mạng ấy là dọn đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển lên. Thực hiện chủ trương « dân cây cỏ ruộng cây » tức là lấy ruộng đất trong tay bọn phong kiến bóc lột giao cho dân cây, biến thành tài sản tư hữu của dân cây, để cho dân cây thoát khỏi những sợi giây trói buộc vào ruộng đất phong kiến, tiến từ trình độ kỹ thuật lạc hậu cũ kỹ tới trình độ kỹ thuật cận đại. Nhờ đó, kỹ nghệ có thêm thị trường, nước nông nghiệp mới có cơ chuyển thành nước kỹ nghệ. Bởi vậy chủ trương « dân cây cỏ ruộng cây » là chủ trương dân chủ tư sản, không phải chủ trương xã hội chủ nghĩa có tính chất vô sản. Đó là chủ trương của tất cả các đảng phái dân chủ, không phải chủ trương riêng của những người cộng

sản chúng ta. Có điều trong hoàn cảnh Trung-quốc hiện nay, chỉ có những người cộng sản là nhìn rõ chủ trương ấy đúng hơn cả. Không những chúng ta nói rõ, mà chúng ta còn làm thật sự.

Những ai là cách mạng dân chủ? Trừ giai cấp vô sản là phe cách mạng dân chủ triệt để không kể, dân cày cũng là phe cách mạng dân chủ rất đông đảo. Số đông nhất trong dân cày, ngoài một bọn phú nông còn vương cái đuôi phong kiến ra, không ai là không tích cực yêu cầu cho « dân cày có ruộng cày ». Giai cấp tiểu tư sản thành thị cũng là phái cách mạng dân chủ. Chủ trương « dân cày có ruộng cày » làm cho sức sinh sản nông nghiệp phát triển, điều này có lợi cho họ. Giai cấp tư sản tự do là một giai cấp lừng chừng. Họ cần thị trường thì họ cũng tán thành « dân cày có ruộng cày ». Nhưng quá nửa bọn họ dính chặt với ruộng đất nên họ lại sợ « dân cày có ruộng cày ».

Chỉ có tập đoàn phản nhân dân trong Quốc-dân đảng là kiên quyết phản đối « dân cày có ruộng cày » vì chúng là đại biểu của tầng lớp đại địa chủ, đại ngân hàng, đại mại biện. Trung-quốc không có một chính đảng nào

đại biểu riêng cho dân cày. Chính đảng của giai cấp tư sản tự do không có một cương lĩnh tích cực về chính sách ruộng đất. Đảng cộng sản Trung-quốc có một cương lĩnh đầy đủ và tích cực về chính sách ruộng đất. Đảng cộng sản phấn đấu dùng lợi ích dân cày, nên có quần chúng dân cày đông đảo làm đội đồng minh quân rất mạnh. Bởi vậy chỉ có Đảng cộng sản mới giữ được vai lãnh đạo dân cày và tất cả các phái cách mạng dân chủ.

Từ 1927 đến 1936, Đảng cộng sản Trung-quốc đã thực hành chủ trương « dân cày có ruộng cày » của Tôn-trung-Son tiên sinh. Kể đứng ra nhảu nanh thò vuốt gây chiến tranh phản nhân dân, đồng thời cũng là chiến tranh phản chủ trương « dân cày có ruộng cày » chính là đoàn thể đang bao gồm hết thảy những đứa con bất hiếu của Tôn-trung-Son tiên sinh, chính là tập đoàn phản nhân dân trong Quốc-dân đảng.

Trong thời kháng chiến, Đảng cộng sản Trung-quốc đã nhượng một bước, đem chính sách « dân cày có ruộng cày » đổi làm chính sách giảm tô giảm tức. Sự nhượng bộ đó là đúng, nó thúc đẩy Quốc-dân đảng tham gia kháng Nhật. Nó lại làm cho địa chủ với dân cày

ở Khu giải phóng liên hiệp nhau lại mà chống bọn xâm lược Nhật. Chính sách ấy nếu không gặp trở lực gì đặc biệt thì sau chiến tranh, chúng ta sẽ tiếp tục thực hành. Trước hết, chúng ta thực hiện giảm tô giảm tức trong cả nước, rồi sau sẽ tìm cách phải chăng mà tiến dần một cách có kế hoạch tới chính sách « dân cây có ruộng cây ».

Nhưng bọn phản Tôn - Trung - Sơn tiên sinh không những phản đối « dân cây có ruộng cây », mà còn phản đối luôn cả giảm tô giảm tức. Chính phủ Quốc-dân đảng ra lệnh « giảm địa tô 25% », nhưng chính họ lại không thực hành; chỉ có Khu giải phóng đã thực hành xong, vì thế Khu giải phóng đã bị khép án: họ gọi nó là « gian khu ».

Trong thời kháng chiến ta thấy nảy ra lý luận hai giai đoạn, tức là một giai đoạn dân tộc, và một giai đoạn dân chủ dân sinh. Đó là một lý luận sai lầm.

« Kẻ thù đang còn trước mắt, chưa nên nói tới dân chủ dân sinh, chờ quân Nhật chạy rồi sẽ hay ». Đó là lý luận của Quốc-dân đảng; mục đích của họ là không cho chiến tranh chống Nhật được thắng lợi triệt để. Vậy mà cũng có người ngây ngô phụ họa theo, không

hiện rằng như thế là mình đã theo đuổi lý luận sai lầm ấy.

« Kẻ thù đang còn trước mắt, không giải quyết dân chủ dân sinh thì không đánh đuổi được quân Nhật. Đó là lý luận đúng của phái dân chủ cách mạng Trung-quốc. Lý luận đó được toàn bộ lịch sử cận đại của Trung-quốc nhất là lịch sử 8 năm kháng chiến chứng tỏ là đúng. Nó lại được cuộc đấu tranh chống phát-xít của nhân dân các nước Pháp, Ý, Ba-lan, Nam-tư, Bảo, Lô, Hung đều chứng tỏ thêm. Chính sách thực hiện ở các nước Ba-lan, Nam-tư v.v... không phải chỉ là chính sách giảm tô giảm tức như bên ta, mà chính là chính sách « dân cấy cò ruộng cấy ».

Trong thời kháng Nhật, tất cả đều phải phục tùng kháng chiến. Giảm tô giảm tức và hết thảy mọi sự cải cách dân chủ đều là để đánh Nhật, không có ý nghĩa gì riêng biệt cả. Để đoàn kết tất cả mọi tầng lớp xã hội chống kẻ thù chung, chúng ta không thủ tiêu quyền sở hữu của địa chủ, mà còn giao tô giao tức phải chăng, khuyến khích địa chủ chuyển tư bản vào các ngành kỹ nghệ; đồng thời chúng ta làm cho các thân sĩ tiên bộ và các đại biểu khác của nhân dân cùng nhau tham gia công

việc xã hội và công việc chính phủ. Đối với phủ nông, chúng ta khuyến khích họ phát triển sự sản xuất. Tất cả mọi việc đó đều bao gồm trong đường lối kiên quyết chấp hành những sự cải cách dân chủ cho dân cày, và đều là hoàn toàn cần thiết cả.

Hai con đường : một là khẳng khẳng phản đối dân cày Trung-quốc giải quyết vấn đề dân chủ dân sinh, tự mình hóa ra hủ bại bất lực, không chống nổi Nhật ; hai là quyết tâm giúp đỡ dân cày Trung-quốc giải quyết vấn đề dân chủ dân sinh, nhờ đó mà tự mình có một đội đồng minh quân mạnh mẽ chiếm 80 % toàn số nhân khẩu, và tổ chức được một lực lượng chiến đấu lớn lao. Con đường thứ nhất là đường của Chính phủ Quốc-dân đảng. Con đường thứ hai là đường của Khu giải phóng Trung-quốc.

Bấp bênh ở giữa hai con đường ấy, miệng nói tán trợ dân cày, nhưng không quyết tâm thực hành giảm tô giảm tức, vũ trang dân cày và lập chính quyền dân chủ ở nông thôn : đó là đường lối của bọn cơ hội.

Tập đoàn phản nhân dân trong Quốc-dân đảng huy động hết thảy lực lượng, có bao nhiêu mũi tên độc đều đem bắn cả vào

Đảng cộng sản Trung-quốc, khi thì ra mặt, khi thì thăm lén, khi thì về quân sự, khi thì về chính trị, khi thì đồ máu, khi thì không đồ máu. Cuộc tranh luận giữa hai đảng xét theo tính chất xã hội, thực ra chỉ là vấn đề nông thôn. Chúng ta đã chạm nọc tập đoàn phản nhân dân của Quốc-dân đảng ở chỗ nào? Không phải ở chỗ đó ư?

Họ đã được bọn xâm lược Nhật hoan nghênh và cổ vũ rồi rít lên, không phải vì thế ư? Họ bô bô nào là «Đảng cộng sản phá hoại kháng chiến, nguy hại quốc gia», nào là «gian khu» «gian quân», «gian đảng», nào là «không phục tùng chính lệnh, quân lệnh», không phải vì về vấn đề này, Đảng cộng sản đã làm đúng sự nghiệp phù hợp lợi ích dân tộc ư?

Dân cày! Đó là tiền thân của công nhân Trung-quốc. Sau này sẽ cần có hàng chục triệu dân cày vào thành thị, tiến vào công xưởng. Nếu Trung-quốc muốn xây dựng một nền kỹ nghệ dân tộc lớn mạnh, xây dựng rất nhiều thành phố lớn kiêu mới, thì Trung-quốc phải có một quá trình lâu dài biến nhân khẩu nông thôn thành nhân khẩu thành thị.

Dân cày! Đó là thị trường kỹ nghệ Trung-quốc, chỉ có dân cày mới cung cấp lương

thực và nguyên liệu rời rạc. Chỉ có dân cây thu hút sản phẩm kỹ nghệ mạnh mẽ.

Dân cây! đó là nguồn gốc của quân đội. Binh sĩ chính là dân cây khoác áo quân nhân. Họ là kẻ thù không đội trời chung của bọn xâm lược Nhật.

Dân cây đó là nền tảng chính trị dân chủ cốt yếu của Trung-quốc trong giai đoạn hiện nay. Những người dân chủ Trung-quốc sẽ không làm được gì nếu không nhờ đám quân chúng 360 triệu nông dân giúp sức.

Dân cây! đó là nền tảng phong trào văn hóa cốt yếu của Trung-quốc trong giai đoạn hiện nay. Nói chống nạn mù chữ, nói phổ cập giáo dục, nói văn nghệ đại chúng, nói vệ sinh quốc dân, mà xa lìa 360 triệu dân cây thì hầu như chỉ là nói suông.

Khi nói « nền tảng cốt yếu », lẽ tất nhiên chúng ta không lãng quên vai trò trọng yếu về chính trị, kinh tế, văn hóa của số 90 triệu nhân dân thuộc các tầng lớp khác, nhất là chúng ta không bao giờ lãng quên giai cấp công nhân là giai cấp giác ngộ nhất về chính trị và có đủ tư cách lãnh đạo tất cả mọi phong trào dân chủ. Đó là một điều mà chúng ta phải hiểu rõ. Người cộng sản Trung-quốc phải

hiều như thế, mà tất cả các đảng phái dân chủ cũng hoàn toàn phải hiểu như thế.

Nếu chế độ ruộng đất được cải cách, dù chỉ cải cách bước đầu nghĩa là mới thực hiện giảm tô giảm tức mà thôi, lòng dân cây cũng phấn khởi lên mà tăng gia sản xuất hăng hơn. Sau nữa, chúng ta sẽ giúp cho dân cây tự giác mà tổ chức dần dần các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và các hợp tác xã khác. Loại hợp tác xã sản xuất nông nghiệp ấy hiện nay mới có thể tổ chức lao động tập thể và tương trợ trên nền tảng kinh tế từng bộ phận riêng của dân cây (nghĩa là trên nền tảng tài sản tư hữu của dân cây như đổi thay công, tổ tương trợ, ban đổi công v.v...) mà thôi. Thế mà sự phát triển sức sản xuất và sự tăng gia số lượng sản xuất cũng đã làm cho ta kinh ngạc rồi. Chế độ ấy hiện nay đã được phổ biến trong Khu giải phóng Trung-quốc. Từ nay về sau nó phải lan rộng ra nữa.

Tại đây, chúng ta phải chú ý rằng loại tổ chức hợp tác, đổi công vốn đã có sẵn trong dân cây từ trước rồi. Nhưng đó chỉ là một sự biểu hiện đời sống bi thảm của dân cây mà thôi. Ngày nay ở Khu giải phóng Trung-quốc, sự đổi công ấy đã đổi cả hình thức lẫn nội

dung. Nó biểu hiện ý chí của dân cày đang phát triển sự sản xuất, giành lấy đời sống đầy đủ. Muốn biết chính sách và sự thực hành của một đảng nào ở Trung-quốc gây tác dụng tốt hay xấu, lớn hay nhỏ đối với nhân dân Trung-quốc, thì cứ xem đảng ấy có giúp đỡ cho nhân dân Trung-quốc phát triển sức sản xuất hay không, và giúp đỡ nhiều hay ít; đảng ấy trói buộc sức sản xuất lại, hay đảng ấy cởi mở sức sản xuất ra?

Chỉ có đảng nào triệt để tiêu diệt bọn xâm lược Nhật, thực hành cải cách ruộng đất, giải phóng dân cày, phát triển kỹ nghệ hiện đại, xây dựng nước Trung-quốc mới độc lập, tự do, dân chủ, thống nhất và phủ cường, thì mới cởi mở được sức sản xuất xã hội của Trung-quốc và mới được nhân dân Trung-quốc hoan nghênh.

Chúng ta còn phải chú ý đến các điểm này nữa. Các phần tử trí thức từ thành thị về thôn quê công tác chưa thật biểu rằng kinh tế từng bộ phận riêng còn phân tán và lạc hậu. Ngoài đặc điểm ấy, Khu giải phóng lại có đặc điểm bị quân địch chia xé và đặc điểm chiến tranh du kích. Vì không hiểu rõ như thế, nên họ thường xem xét vấn đề nông thôn và giải quyết

công việc nông thôn theo quan điểm sinh hoạt và công tác ở thành thị. Do đó, họ xa lìa thực tế nông thôn, không thể kết làm một khối với dân cày. Chúng ta phải đem phương pháp giáo dục mà sửa chữa hiện tượng ấy.

Giới trí thức cách mạng đông đảo của Trung-quốc phải tự giác kết hợp nhất trí với dân cày. Dân cày đang cần họ, đang chờ đợi họ giúp sức. Họ nên hăng hái đi vào nông thôn, cởi bỏ chiếc áo nhà trường, khoác áo dân quê, dù làm việc gì nhỏ nhất cũng không ngần ngại, để hiểu rõ yêu cầu của dân cày, giúp cho dân cày giác ngộ, biết tổ chức và phấn đấu cho sự nghiệp cách mạng dân chủ nông thôn, tức là công tác trọng yếu nhất, để hoàn thành sự nghiệp cách mạng dân chủ của Trung-quốc.

Sau khi bọn xâm lược Nhật bị tiêu diệt, ruộng đất của bọn xâm lược Nhật và bọn Hán gian phải bị tịch thu chia cho dân cày không ruộng, hay có ít ruộng.

KỸ NGHỆ

Bây là vấn đề kỹ nghệ.

Muốn đánh bại bọn xâm lược Nhật và xây dựng Trung-quốc mới, thì phải phát triển kỹ nghệ. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Chính phủ Quốc-dân đảng, cái gì cũng nhờ nước ngoài.

Chính sách kinh tế tài chính của Chính phủ Quốc-dân đảng là chính sách phá hoại hết thảy sinh hoạt kinh tế. Trong khu vực Quốc-dân đảng thống trị chỉ có một loại kỹ nghệ nhỏ, mà một phần lớn lại đang lâm vào tình trạng phá sản. Không cải cách chính trị, thì tất cả lực lượng sản xuất đều không tránh khỏi bước phá sản. Nông nghiệp như thế, kỹ nghệ cũng như thế.

Nói chung lại, không có một nước Trung-hoa độc lập, tự do, dân chủ, và thống nhất thì không thể có một nước Trung-hoa kỹ nghệ. Tiêu diệt bọn xâm lược Nhật tức là giành độc lập. Bỏ chế độ một đảng chuyên chính, lập chính phủ liên hiệp dân chủ, thực hiện tự do nhân dân, thống nhất nhân dân, quân đội nhân dân, thực hiện cải cách ruộng đất, giải phóng dân cày, tức là mưu cầu tự do, dân chủ thống nhất. Không có độc lập, tự do, dân chủ và thống nhất thì không thể có kỹ nghệ lớn toàn quốc, không có kỹ nghệ thì quốc phòng không chắc chắn, nhân dân không được hạnh phúc, quốc gia không được phú cường. Lịch sử 105 năm nay kể từ chiến tranh nha phiến 1840, và nhất là lịch sử 18 năm nay, từ khi Quốc-dân đảng nắm giữ chính quyền, đã chứng tỏ

điều đó cho nhân dân Trung-quốc. Một nước Trung-hoa giàu mạnh chứ không nghèo hèn phải là một nước Trung-hoa độc lập chứ không phải thực dân địa, nửa thực dân địa, một nước Trung-hoa dân chủ chứ không phong kiến, một nước Trung-hoa thống nhất chứ không chia rẽ. Trong một nước Trung-hoa nửa thực dân địa, nửa phong kiến, và chia rẽ rời rạc, mà muốn phát triển kỹ nghệ, xây dựng quốc phòng, đem lại hạnh phúc cho nhân dân, đưa quốc gia đến chỗ phú cường, như bao nhiêu người đã mơ mộng thì thật chỉ là một ảo tưởng mà thôi. Bao nhiêu ý tưởng của nhà giáo dục, nhà khoa học, và của những sinh viên không muốn dính dáng đến chính trị, mà cho rằng mình có thể đem tài học của mình ra phụng sự quốc gia đến nơi đến chốn, rút cục đều hóa những giấc mơ, một phút bừng tan tỉnh mộng. Kề cũng may đấy, tình giấc mơ ngày thơ ấu đối với Trung-quốc chính là bắt đầu đi tới phú cường. Trong cuộc kháng Nhật, nhân dân Trung-quốc đã học được rất nhiều. Họ đã biết rằng sau khi tiêu diệt bọn xâm lược Nhật thì phải xây dựng một nước Trung-hoa dân chủ mới, độc lập, tự do, thống nhất và phú cường, mà hai việc đó (1) lại liên

(1) Diệt xâm lăng và xây dựng dân chủ mới.

quan chặt chẽ với nhau, không thể thiếu cái nào. Nếu được như thế thì Trung-quốc rất có hy vọng. Muốn giải phóng sức sản xuất của nhân dân Trung-quốc, làm cho nó có thể phát triển đầy đủ, thì phải chờ đến khi điều kiện chính trị dân chủ mới thực hiện trong toàn quốc mới được. Số người hiểu rõ điểm ấy hiện nay càng ngày càng nhiều. Khi đã có điều kiện chính trị dân chủ mới thì nhân dân và chính phủ của nhân dân Trung-quốc phải bắt tay thực hành, trong một thời gian mấy năm phải lập kỹ nghệ lớn nhỏ, để cho Trung-quốc từ địa vị một nước nông nghiệp tiến tới một nước kỹ nghệ. Nền dân chủ mới độc lập, tự do và thống nhất của Trung-quốc nếu không có kinh tế vững vàng làm cơ sở, nếu không có nông nghiệp tiến bộ và phát đạt gấp mấy hiện nay, nếu không có kỹ nghệ chiếm một phần hết sức trọng yếu trong kinh tế toàn quốc, và không có ngành giao thông, thương mại, tài chính tương đương với kỹ nghệ ấy làm cơ sở, thì nền dân chủ mới ấy không thể độc lập, tự do, và thống nhất chắc chắn.

Người cộng sản chúng ta nguyện hiệp lực với hết thảy các đảng phái dân chủ chống Nhật, và các giới sản nghiệp, cùng nhau phấn

đầu để đi tới mục tiêu đó. Trong nhiệm vụ ấy giai cấp công nhân Trung-quốc sẽ gây tác dụng rất lớn lao.

Từ cuộc thế giới đại chiến thứ nhất đến nay, giai cấp công nhân Trung-quốc đã tỏ rõ ý thức giác ngộ đứng lên đấu tranh cho Trung-quốc được độc lập giải phóng. Năm 1921, đội tiên phong của nó ra đời: Đảng cộng sản Trung-quốc. Từ đây cuộc đấu tranh giải phóng của Trung-quốc tiến vào giai đoạn mới. Trong ba thời kỳ chiến tranh Bắc phạt, cách mạng ruộng đất và chiến tranh kháng Nhật, sự nỗ lực cùng sự cống hiến của giai cấp công nhân Trung-quốc và đội tiên phong của nó đối với sự nghiệp giải phóng của nhân dân Trung-quốc rất là vĩ đại. Trong cuộc đấu tranh cuối cùng để tiêu diệt bọn xâm lược Nhật, nhất là trong cuộc đấu tranh thu phục các thành phố lớn và các đường giao thông cốt yếu, giai cấp công nhân Trung-quốc sẽ gây tác dụng lớn lao hơn nữa. Nhiệm vụ giai cấp công nhân Trung-quốc không những là đấu tranh cho nền độc lập, tự do, dân chủ, thống nhất của Trung-quốc, mà còn đấu tranh cho Trung-quốc được kỹ nghệ hóa và có một nền nông nghiệp kiên mới.

Dưới chế độ quốc gia dân chủ mới, sẽ có chính sách dàn xếp quan hệ lợi hại giữa

lao động và tư bản. Một mặt, chính sách ấy bảo đảm lợi ích công nhân, dựa theo tình hình mỗi nơi mỗi khác mà thực hành chế độ ngày làm việc 8 giờ hay 10 giờ, và chế độ cứu tế, thất nghiệp, bảo hiểm xã hội, quyền lợi công đoàn v. v...; một mặt nữa, chính sách ấy bảo đảm mỗi lợi chính đáng của các xí nghiệp quốc gia, xí nghiệp tư nhân và xí nghiệp hợp tác xã kinh doanh một cách hợp lý. Tóm lại chính sách ấy làm cho hai bên lao động và tư bản đều cùng nỗ lực để phát triển sự sản xuất kỹ nghệ.

Muốn phát triển kỹ nghệ thì phải có rất nhiều tư bản. Tư bản ở đâu? Chỉ có hai đường: con đường cội gốc là tư bản do nhân dân Trung-quốc tự mình tích lũy; một con đường nữa là vay mượn bên ngoài nhờ người ngoài giúp sức. Chúng ta hoan nghênh sự đầu tư của nước ngoài, nếu sự đầu tư ấy theo đúng luật pháp Trung-quốc, có ích cho kinh tế Trung-quốc. Một sự nghiệp vừa có lợi cho nhân dân Trung-quốc vừa có lợi cho nhân dân nước ngoài, chính là một nền kỹ nghệ lớn phát triển bông bột và một nền nông nghiệp kiều mới sau khi Trung-quốc đã giữ vững hòa bình trong nước và hòa bình quốc tế,

và sau khi Trung-quốc đã triệt để cải cách chính trị và cải cách ruộng đất. Trên nền tảng ấy số tư bản nước ngoài có thể đưa vào sẽ nhiều vô cùng. Một nước Trung-hoa chính trị giạt lùi và kinh tế nghèo khổ, không những hết sức bất lợi cho nhân dân Trung-quốc, mà đối với nhân dân nước ngoài cũng hết sức bất lợi.

Sau khi bọn xâm lược Nhật bị tiêu diệt, các xí nghiệp, các tài sản của bọn xâm lược và lũ thân Nhật đều phải tịch thu do chính phủ quản lý.

VĂN HÓA — GIÁO DỤC — PHẦN TƯ TRÍ THỨC

Tám là vấn đề văn hóa giáo dục, và các phần tử trí thức.

Trong các tai nạn mà bọn dân tộc áp bức và phong kiến áp bức đem đến cho nhân dân Trung-quốc, có cả tai nạn văn hóa dân tộc, nhất là các sự nghiệp văn hóa giáo dục và các nhà văn hóa giáo dục có tính chất tiên bộ lại càng bị tai nạn nặng hơn. Để chống ách áp bức của bọn xâm lược và của phong kiến, để xây dựng Trung-quốc dân chủ mới độc lập, tự do, thống nhất và phồn cường thì

phải có rất nhiều nhà giáo dục, rất nhiều thầy dạy, rất nhiều nhà khoa học, kỹ sư, y sĩ, nhà báo, nhà trước tác, nhà văn học, nhà nghệ thuật và những người công tác văn hóa phổ thông, đem tinh thần « làm việc cho nhân dân » « kết làm một khối với nhân dân » mà theo đuổi những công tác khó khăn năng nhọc. Tất cả các phần tử trí thức đó, miễn là đã làm việc cho nhân dân, có thành tích rõ ràng đều nên được chính phủ và xã hội tôn trọng, xem họ là những của quý trong xã hội và quốc gia. Trung-quốc là một quốc gia có nền văn hóa lạc hậu do bọn áp bức dân tộc và phong kiến áp bức tạo ra. Cuộc đấu tranh giải phóng của nhân dân Trung-quốc cần đến những phần tử trí thức. Bởi vậy vấn đề phần tử trí thức rất là trọng yếu. Trong 50 năm đấu tranh giải phóng vừa qua của nhân dân, nhất là trong những cuộc đấu tranh từ cuộc vận động « ngũ tứ » về sau, trong cuộc đấu tranh 8 năm chống Nhật, các phần tử trí thức cách mạng động đảo đối với sự nghiệp giải phóng nhân dân Trung-quốc đã gây được tác dụng lớn lao. Trong những cuộc đấu tranh sau này, tác dụng của họ lại càng lớn lao hơn nữa. Vì thế, từ nay về sau chính phủ nên đặt kế hoạch bồi dưỡng các hạng cán bộ trí thức trong nhân

dân đông đảo, và nên chú ý đoàn kết, và giáo dục hết thảy các phần tử trí thức hữu dụng.

Quét sạch nạn mù chữ trong số 80% nhân khẩu, đó là điều kiện cốt yếu để xây dựng Trung-quốc mới.

Đối với bất cứ nền văn hóa giáo dục nào có tinh chất nô dịch, phong kiến, và phát-xít chúng ta đều phải có cách bài trừ kiên quyết và xứng đáng.

Đối với tình hình nghiêm trọng do bọn áp bức dân tộc và phong kiến áp bức tạo ra, làm cho tinh thần nhân dân Trung-quốc bị ngu muội không hiểu biết vệ sinh, thể xác nhân dân Trung-quốc bị đau ốm dịch lệ, chúng ta phải có cách sửa đổi phòng ngừa mà mở rộng sự nghiệp vệ sinh quốc dân.

Đối với những người đã làm việc cho văn hóa cũ, giáo dục cũ, và những y sĩ cũ, chúng ta phải biết đối đãi phải chăng, dạy bảo họ, làm cho họ có quan điểm mới, phương pháp mới mà làm việc cho nhân dân Trung-quốc.

Tôn chỉ văn hóa quốc dân và giáo dục quốc dân của Trung-quốc là tôn chỉ dân chủ mới, nghĩa là Trung-quốc phải xây dựng nền văn hóa mới và nền giáo dục mới dân tộc, khoa học và đại chúng của mình.

Đối với văn hóa nước ngoài, phương châm bài ngoại là sai. Chúng ta phải hết sức thu hút văn hóa tiến bộ của nước ngoài để làm gương soi cho phong trào văn hóa Trung-quốc. Phương châm nhắm mắt theo đuôi cũng là sai. Chúng ta phải lấy nhu cầu thực tế của nhân dân Trung-quốc làm cơ sở mà thu hút văn hóa ngoại quốc một cách có nhận xét phê bình sáng suốt.

Đối với văn hóa đời xưa của Trung-quốc cũng thế; không nên một mực bài xích, cũng không nên một mực nhắm mắt phục tùng, mà nên tiếp thu một cách có nhận xét phê bình, có lợi cho việc thúc đẩy văn hóa dân chủ mới của Trung-quốc.

Dưới phương châm chung của cuộc đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng của nhân dân Trung-quốc, người cộng sản nên đoàn kết hết thảy các phần tử trí thức, không phân biệt giai cấp, tín ngưỡng và đảng phái.

DÂN TỘC THIỂU SỐ

Chín là vấn đề dân tộc thiểu số.

Tập đoàn phản nhân dân trong Quốc-dân đảng không thừa nhận rằng Trung-quốc có nhiều dân tộc, mà gọi các dân tộc thiểu số Mông, Hồi, Tạng, Di, Miêu, Dao là những «tông tộc». Đối với các dân tộc thiểu số họ hoàn

toàn tiếp tục chính sách phản động của Chính phủ Mãn-Thanh và Chính phủ quân phiệt Bắc-dương, áp bức bóc lột không biết đến chừng mực nào mà kể. Vụ tàn sát đồng bào Y-khắc-chiêu-minh thuộc dân tộc Mông-cổ năm 1943, những vụ đàn áp bằng vũ lực đối với dân tộc thiểu số Tân-cương từ 1944 đến nay, và những vụ tàn sát dân Hồi Cam-túc trong mấy năm gần đây đều là những bằng chứng rõ rệt. Đó là tư tưởng sai lầm và chính sách sai lầm về vấn đề dân tộc theo chủ nghĩa « đại Hán » (1) và chủ nghĩa phát-xít, hoàn toàn phản bội Tôn-trung-Sơn tiên sinh.

Năm 1924, Tôn-trung-Sơn tiên sinh có nói rõ trong bản tuyên ngôn đọc kỷ Đại hội đại biểu thứ nhất của Quốc-dân đảng rằng: « chủ nghĩa dân tộc của Quốc - dân đảng có hai ý nghĩa: một là dân tộc Trung - quốc giành lấy giải phóng, hai là các dân tộc trong cõi Trung-quốc đều nhất luật bình đẳng với nhau ». — « Quốc-dân đảng dám tuyên ngôn trịnh trọng rằng: chúng ta thừa nhận quyền tự quyết của các dân tộc trong nước. Sau khi đánh bại chủ nghĩa đế quốc và bọn quân phiệt. Chúng ta phải tổ chức một Trung-hoa dân quốc tự do

(1) Gồm cả vào một Hán tộc.

và thống nhất » — (nghĩa là do các dân tộc tự do liên hiệp lại).

Đảng cộng sản Trung-quốc hoàn toàn đồng ý chính sách dân tộc đó của Tôn-trung-Sơn tiên sinh. Người cộng sản phải tích cực giúp đỡ quần chúng nhân dân thuộc các dân tộc thiểu số, hết sức phấn đấu để thực hiện chính sách ấy. Chúng ta phải giúp cả những lãnh tụ của họ nếu những lãnh tụ ấy kết hợp chặt chẽ với dân chúng, để cho họ được giải phóng và phát triển về chính trị, kinh tế và văn hóa, và để thành lập quân đội riêng của dân tộc thiểu số luôn luôn bênh vực lợi ích của họ. Tiếng nói, chữ viết, phong tục, tập quán và tín ngưỡng tôn giáo của họ đều phải được tôn trọng.

Đã từ lâu, thái độ của biên khu Thiểm-Cam-Ninh và của Khu giải phóng Hoa-Bắc đối với hai dân tộc Mông, Hồi rất đúng. Công tác của chúng ta đã có thành tích rõ rệt.

NGOẠI GIAO

Mười là vấn đề ngoại giao.

Đảng cộng sản Trung-quốc đồng ý những nghị quyết của biển chương Đại-tây-dương và của các hội nghị quốc tế Mạc-tư-khoa, Lor

ke, Tê-hê-răng, Cờ-ri-mê, vì các nghị quyết đó đều có lợi cho việc đánh bại bọn phát-xít xâm lược, và duy trì hòa bình thế giới.

Nhất là đối với các nghị quyết của hội nghị Cờ-ri-mê, Đảng cộng sản Trung-quốc lại càng tán thành nhiệt liệt. Hội nghị Cờ-ri-mê quyết định: đánh cho phát-xít Đức thất bại đến cùng; tiêu diệt chủ nghĩa phát-xít và các nguyên nhân đã đẻ ra nó: tại những vùng được giải phóng ở châu Âu thì tiêu diệt vết tích cuối cùng của chủ nghĩa phát-xít, đặt vững hòa bình nội bộ từng nước, và lập chế độ dân chủ do nhân dân các nước tự ý lựa chọn; mà đường lối thành lập chế độ dân chủ là phải theo thứ tự sau này: «tổ chức bộ máy chính quyền lâm thời; bộ máy ấy bao gồm rộng rãi các đại biểu của tất cả mọi thành phần dân chủ trong nhân dân, nó bảo đảm cho bước đường tiến gấp tới cuộc tuyên cử tự do để lập một chính phủ chấp hành ý chí của nhân dân». Hội nghị Cờ-ri-mê lại quyết định: ba nước Anh, Mỹ, Liên-Xô phải đoàn kết nhất trí với nhau, giữ vững nền hòa bình chắc chắn và lâu dài cho thế giới, gấp rút thành lập bộ máy hòa bình thế giới.

Càng ta nhận thấy rằng đường lối của hội nghị Cờ-ri-mê hoàn toàn phù hợp với phương

châm cơ bản của Đảng cộng sản Trung-quốc về việc giải quyết vấn đề phương Đông và vấn đề Trung-quốc. Trong khi tiêu diệt bọn xâm lược Nhật và giải quyết vấn đề Trung-quốc, chúng ta phải thực hiện mấy điểm sau này :

1.) Đánh cho bọn xâm lược Nhật thất bại đến cùng, và tiêu diệt chủ nghĩa phát-xít, chủ nghĩa quốc gia quân phiệt Nhật và những nguyên nhân đã đẻ ra nó, không được thỏa hiệp nửa chừng.

2.) Tiêu diệt vết tích cuối cùng của chủ nghĩa phát-xít Trung-quốc đừng để sót lại mảy may.

3.) Trung-quốc phải xây dựng hòa bình trong nước, không được gây lại nội chiến.

4.) Xóa bỏ nền thống trị độc tài của Quốc-dân đảng, rồi lập chính phủ liên hiệp lâm thời toàn quốc bao gồm đông đủ các đại biểu của tất cả mọi thành phần dân chủ trong nhân dân; đó là bước đầu; sau khi thu phục đất nước, mở cuộc tuyển cử tự do rộng rãi, thành lập chính phủ liên hiệp chính thức chấp hành ý chí của nhân dân, đó là bước thứ hai. Cả hai bước ấy, không thể thiếu bước nào. Theo đường lối Co-ri-mê, theo tình hình Trung-quốc, chúng ta phải làm như thế.

Nguyên tắc căn bản về chính sách ngoại giao của Đảng cộng sản Trung-hoa là: tiêu diệt bọn xâm lược Nhật, giữ vững hòa bình thế giới. Các quốc gia phải tôn trọng nền độc lập và quyền bình đẳng của nhau, phải nâng cao lợi ích và tình thân ái giữa nhân dân và giữa chính phủ các nước đối với nhau. Trên cơ sở ấy các nước phải củng cố tình bang giao, giải quyết tất cả mọi vấn đề quan hệ với nhau trong chiến tranh và sau chiến tranh, ví như những vấn đề phối hợp tác chiến, hội nghị hòa bình, thông thương, đầu tư, v. v...

Đối với việc lập bộ máy bảo đảm nền hòa bình và cuộc an toàn quốc tế sau chiến tranh, Đảng cộng sản Trung-quốc hoàn toàn đồng ý lời kiến nghị của hội nghị Đôm-bác-Tôn và lời quyết định của hội nghị Co-ri-mê về vấn đề ấy. Đảng cộng sản Trung-quốc hoan nghênh Đại hội đại biểu Liên hiệp quốc ở Cựu-kim-sơn. Đảng cộng sản Trung-quốc đã phái đại biểu của mình vào trong đoàn đại biểu Trung-quốc đi dự hội nghị Cựu-kim-sơn để tỏ bày ý chí của nhân dân Trung-quốc.

Chúng ta nhận thấy rằng Chính phủ Quốc-dân đảng phải bỏ ngay thái độ hằn học đối với Liên-Xô đi, mà gấp rút cải thiện tình bang

giao giữa Liên-Xô và Trung-quốc. Liên-Xô là quốc gia đầu tiên xóa bỏ hiệp ước bất bình đẳng và ký kết những điều ước mới bình đẳng đối với Trung-quốc. Trong thời kỳ Tôn-trung-Sơn tiên sinh triệu tập Đại hội thứ nhất của Quốc-dân đảng, và trong thời kỳ Bắc phạt, chỉ có Liên-Xô là quốc gia duy nhất đã đứng ra giúp cuộc chiến tranh giải phóng của Trung-quốc. Sau vụ Lu-câu-kiều 7-7-37, Liên-Xô cũng là quốc gia đầu tiên giúp đỡ Trung-quốc chống bọn xâm lược Nhật. Nhân dân Trung-quốc đều biết ơn Chính phủ Liên-Xô và nhân dân Liên-Xô. Chúng ta nhận thấy rằng nếu không có Liên-Xô tham gia thì không thể giải quyết triệt để và dứt khoát vấn đề Thái-bình-dương.

Chúng ta hiểu rõ rằng hai nước lớn Anh, Mỹ, nhất là Mỹ đã nỗ lực rất nhiều trong sự nghiệp cùng chung chống Nhật. Chúng ta cũng hiểu rằng chính phủ và nhân dân hai nước ấy đã đồng tình với Trung-quốc và đã giúp sức cho Trung-quốc. Chúng ta thành thật cảm tạ hai nước ấy.

Nhưng chúng ta yêu cầu chính phủ các nước đồng minh, trước hết là chính phủ hai nước Anh, Mỹ, nên hết sức chú ý đến tiếng kêu của

nhân dân Trung-quốc, đừng theo đuổi những chính sách ngoại giao trái ý chí nhân dân Trung-quốc, làm tổn hại hoặc bỏ mất tinh thần thân thiện của nhân dân Trung-quốc. Theo ý chúng ta, bất cứ chính phủ nước nào, nếu giúp các phần tử phản động Trung-quốc chống lại sự nghiệp dân chủ của nhân dân Trung-quốc, thì sẽ mắc phải một điều lỗi lầm rất lớn.

Nhân dân Trung-quốc hoan nghênh các chính phủ nước ngoài đã tuyên bố thi hành những chính sách đối đãi nhân dân Trung-quốc một cách bình đẳng, xóa bỏ các điều ước bất bình đẳng mà ký kết những điều ước bình đẳng mới với Trung-quốc? Nhưng chúng ta cho rằng Trung-quốc ký điều ước bình đẳng chưa phải là Trung-quốc đã được địa vị bình đẳng chân chính và thực sự. Địa vị bình đẳng chân chính và thực sự đó quyết không thể chỉ nhờ chính phủ nước ngoài và nhân dân nước ngoài có lòng tốt ban cấp cho, mà cốt phải nhờ nhân dân Trung-quốc tự mình nỗ lực kiến thiết Trung-quốc về mọi mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, thành một nước dân chủ mới độc lập, tự do, thống nhất, phú cường mới được. Nếu không thể thì chỉ có độc lập bình đẳng về mặt hình thức, còn về thực tế thì không thể có.

Thế là theo chính sách hiện hành của Chính phủ Quốc-dân đảng thì quyết Trung-quốc không thể có độc lập và bình đẳng chân chính.

Chúng ta nhận thấy rằng sau khi hơn tám lược Nhật bị đánh bại và đầu hàng không điều kiện, nếu muốn tiêu diệt triệt để chủ nghĩa phát-xít, chủ nghĩa quân phiệt của Nhật, và những nguyên nhân chính trị, kinh tế, xã hội đã đẻ ra nó, thì phải giúp tất cả các lực lượng dân chủ của nhân dân Nhật-bản, xây dựng chế độ dân chủ của nhân dân Nhật-bản. Không có chế độ đó của nhân dân Nhật-bản thì không thể triệt để tiêu diệt chủ nghĩa phát-xít và chủ nghĩa quân phiệt Nhật, không thể bảo đảm nền hòa bình ở Thái-bình-dương.

Chúng ta cho rằng hội nghị Lơ-Ke quyết định cho Triều-tiên (1) độc lập là đúng. Nhân dân Trung-quốc nên giúp đỡ nhân dân Triều-tiên giải phóng. Mỹ đã cho Phi-lật-tân độc lập. Chúng ta mong Anh cũng trả độc lập cho Ấn-độ, bởi vì một nước Ấn-độ độc lập không những là cần cho nhân dân Ấn-độ mà còn cần cho nền hòa bình thế giới nữa.

Đối với các nước miền nam như Diên-diện, Mã-lai, Nam-dương, Việt-Nam, thì chúng ta

(1) Cao-ly.

Mong rằng Anh, Mỹ, Pháp, Hà, sau khi giúp đỡ nhân dân các nước ấy đánh bại bọn xâm lược Nhật rồi, thì theo tinh thần hội nghị Co-ri-mê đối với các nước được giải phóng ở châu Âu mà để cho họ được quyền xây dựng chế độ quốc gia độc lập và dân chủ. Đối với Xiêm thì nên xử trí theo lối xử trí với các nước phụ thuộc của phát-xít ở châu Âu.

Cố Tổng thống Mỹ Ru-đơ-Ven có nói: « thế giới đã thu hẹp lại rồi! ». Quả thế, đám nhân dân mà trước đây nhân dân Trung-quốc cho là những người ở xa tít mù, bây giờ chúng ta đã cảm thấy họ là những kẻ láng giềng rồi. Nhân dân Trung-quốc sẽ cùng nhân dân các nước Mỹ, Anh, Liên-Xô, Pháp và nhân dân tất cả các nước trên thế giới, cùng nhau xây dựng một nền hòa bình thế giới « chắc chắn và lâu dài ».

Trên đây là những điều chủ yếu trong cương lĩnh cụ thể.

Tôi nhắc lại rằng tất cả cương lĩnh cụ thể trên này, nếu không có một chính phủ liên

hiệp dân chủ nhất trí của cả nước, thì không thể thực hiện một cách thuận tiện trong toàn quốc được.

Trong 24 năm phấn đấu cho sự nghiệp giải phóng nhân dân Trung-quốc, Đảng cộng sản Trung-quốc đã tạo được một địa vị rõ rệt. Nghĩa là bất cứ chính đảng nào, tập đoàn xã hội nào, người Trung-quốc hay người ngoại quốc nào, nếu tỏ vẻ mặt sát ý kiến của Đảng cộng sản, không tôn trọng ý kiến của Đảng cộng sản thì nhất định không làm gì xong xuôi. Trước kia và hiện nay vẫn có những người muốn theo ý riêng của họ, dám mặt sát khinh thường ý kiến của chúng ta, nhưng họ chỉ thu được một kết quả là bị bế tắc. Tại sao thế? Có gì đâu, đây là chỉ vì ý kiến chúng ta, chính sách chúng ta, cương lĩnh chung và cương lĩnh cụ thể dân chủ mới mà chúng ta nêu ra để thực hành trong giai đoạn hiện tại của Trung-quốc đều phù hợp với lợi ích của nhân dân đông đảo ở Trung-quốc. Chúng ta là những người đại diện trung thực nhất của nhân dân Trung-quốc. Ai mặt sát khinh thường chúng ta thực ra chính là mặt sát và khinh thường nhân dân đông đảo của Trung-quốc và sẽ không tránh khỏi thất bại.

NHIỆM VỤ TRONG VÙNG QUỐC-DÂN BẢNG TRUNG-QUỐC THỐNG TRỊ

Trên đây tôi đã nói rõ ràng đầy đủ cương lĩnh chung và cương lĩnh cụ thể dân chủ mới của Đảng ta, Nhất định các cương lĩnh ấy phải được thực hiện trong toàn cõi Trung-quốc. Tình hình chung trên quốc tế và trong nước cho phép chúng ta tin tưởng như vậy. Nhưng theo tình hình hiện tại, trong lúc thực hành, chúng ta phải biết phân biệt từng nơi, nghĩa là phân biệt khu vực Quốc-dân đảng thống trị, khu vực bị địch chiếm đóng, và Khu giải phóng. Dựa theo tình hình khác nhau giữa ba địa phương đó, nhiệm vụ trong mỗi địa phương cũng khác nhau. Trong các nhiệm vụ đó, một phần đã được nói rõ trên này, còn một phần nữa thì nói thêm dưới đây.

Trong khu vực Quốc-dân đảng thống trị, nhân dân không được tự do hoạt động yêu nước. Phong trào dân chủ bị xem là phi pháp, nhưng luồng sáng hoạt động mạnh mẽ bao gồm rất nhiều tầng lớp, rất nhiều đảng phái, và phần tử dân chủ hiện đang phát triển bông bột. Khối dân chủ đồng minh Trung-quốc kỷ tháng giêng năm nay đã phát biểu yêu cầu

chấm dứt chế độ một đảng chuyên chính mà thành lập chính quyền liên hiệp. Trong các giới xã hội cũng có nhiều giới phát biểu những lời tuyên ngôn cùng một tính chất như thế. Một số rất đông đảng viên và nhiều nhân vật trọng yếu trong Quốc-dân đảng đối với chính sách bộ máy lãnh đạo của họ càng ngày càng hoài nghi bất mãn. Càng ngày họ càng cảm thấy nguy cơ Đảng của họ sẽ tách rời nhân dân đông đảo của Trung - quốc. Họ yêu cầu một sự cải cách dân chủ hợp thời. Phong trào dân chủ lấy Trùng - khánh làm trung tâm và bao gồm công nhân, nông dân, công chức, người buôn, giới sản nghiệp, giới văn hóa, giới học sinh, giới giáo dục, giới phụ nữ và cả một số quân nhân, hiện đang phát triển mạnh. Tất cả những điều đó báo trước cho chúng ta biết rằng phong trào dân chủ của các tầng lớp bị áp bức hiện đang dần dần dồn vào một mục tiêu chung. Nhược điểm của phong trào là ở chỗ các phần tử nền tảng chưa tham gia rộng rãi. Tầng lớp nông dân, công nhân, sĩ binh và tiểu công chức rất trọng yếu và rất đau khổ vẫn chưa được tổ chức. Một nhược điểm nữa của phong trào là ở chỗ trong các phần tử dân chủ vẫn có nhiều người chưa có

tinh thần kiên quyết và rõ ràng dựa theo nguyên tắc dân chủ mà chuyển biến thời cuộc. Nhưng thời cuộc quốc tế và trong nước sẽ thúc bách tất cả các tầng lớp, đảng phái, tập đoàn xã hội và cá nhân đều phải gác ngọ dần dần mà đoàn kết nhau lại, chấp hành quyền lợi thiêng liêng của mình là chống Nhật cứu nước. Dù Quốc-dân đảng đàn áp đến mức nào đi nữa cũng không ngăn trở được phong trào ấy phát triển.

Phong trào dân chủ của hết thảy các tầng lớp, các đảng phái, các tập đoàn xã hội, và các cá nhân trong vùng Quốc-dân đảng thống trị phải luôn luôn phát triển rộng, và phải thống nhất dần dần các lực lượng đang phân tán lại, mà tranh đấu để thực hiện sự đoàn kết toàn dân, lập chính phủ liên hiệp, đánh bại bọn xâm lược Nhật, và xây dựng Trung-quốc mới. Để đạt mục đích ấy, Đảng cộng sản Trung-quốc và Khu giải phóng Trung-quốc phải tùy theo khả năng mà hết sức giúp đỡ họ.

Trong vùng Quốc-dân đảng thống trị, người cộng sản phải tiếp tục chấp hành chính sách của Mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật rộng rãi. Bất cứ người nào dù hôm qua phản đối chúng ta, nhưng hôm nay không phản đối

nữa, chúng ta đều nên đoàn kết với họ mà phấn đấu đi tới mục tiêu chung. Tất cả mọi công tác của người cộng sản Trung-quốc đều phải phục tùng mục tiêu chung là động viên và thống nhất hết thảy lực lượng, triệt để tiêu diệt bọn xâm lược Nhật và xây dựng Trung-quốc mới.

NHIỆM VỤ TRONG VÙNG BỊ ĐỊCH CHIẾM ĐÓNG

Trong vùng bị địch chiếm đóng, người cộng sản phải kêu gọi hết thảy nhân dân chống Nhật, noi gương nhân dân Pháp, Ý, tham gia các đoàn thể, tổ chức đội quân ngấm, chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang, chờ cơ hội chín mùi sẽ phối hợp với quân đội bên ngoài đánh vào hai mặt tấn công tiêu diệt bọn xâm lược Nhật. Đối với anh chị em đồng bào của chúng ta trong vùng bị chiếm đóng, bọn xâm lược Nhật và lũ chó săn của chúng tàn hại cướp bóc, gian dâm và ô nhục không sót tí gì, làm cho máu căm hờn của nhân dân Trung-quốc sôi lên và thời cơ rửa hận báo thù càng đến chóng hơn. Nhân dân vùng bị chiếm đóng, được biết những tin thắng lợi trên hai chiến trường Đông Tây và những tin thắng lợi của Bát-lộ-quân, Tân-tứ-quân, họ

đều nức lòng chống Nhật, họ nóng lòng muốn tổ chức nhan lại, để lợi dụng hết mọi khả năng mà gấp rút giành giải phóng. Bởi vậy chúng ta phải nâng cao công tác vùng địch chiếm đóng lên địa vị trọng yếu ngang với công tác Khu giải phóng. Chúng ta phải cho rõ nhiều người làm việc vào công tác trong vùng bị chiếm đóng. Chúng ta phải đi vào nhân dân vùng bị chiếm đóng mà huấn luyện và cất nhắc rất nhiều phần tử tích cực tham gia công tác trong vùng đó.

Trong các nơi bị chiếm đóng thì bốn tỉnh Đông-Bắc bị chiếm đóng lâu hơn cả. Đó lại là trung tâm sản nghiệp và chỗ đóng binh trọng yếu của Nhật. Chúng ta phải gấp gia cường công tác bí mật trong miền ấy. Đối với nhân dân Đông-Bắc tản cư các nơi chúng ta phải hết sức đoàn kết họ lại, chuẩn bị khôi phục đất nước.

Trong tất cả vùng bị chiếm đóng, người cộng sản phải chấp hành một cách rất rộng rãi chính sách của Mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật. Bất cứ người nào, miễn là họ phản đối bọn xâm lược Nhật và lũ chó săn của chúng, thì chúng ta đều phải liên hiệp họ lại mà cùng nhau tranh đấu đánh bại kẻ thù chung.

Đối với tất cả những quân đội bù nhìn, cảnh sát bù nhìn và các nhân viên chính quyền bù nhìn khác giúp giặc giết hại đồng bào, thì chúng ta phải lên tiếng cảnh cáo. Họ phải biết gấp rút nhận rõ hành vi đầy tội ác của họ, mà hối cải kịp thời, trở về giúp đồng bào chống quân địch để chuộc tội lỗi. Nếu không thì một khi quân địch tan rã, kỷ luật dân tộc quyết không dung thứ cho họ.

Người công sản và những quân nhân chống Nhật, đối với tất cả các đoàn thể bù nhìn có tổ chức quần chúng, phải hết sức thuyết phục, lôi kéo họ về bên mặt trận chống kẻ thù chung của dân tộc. Đồng thời đối với những phần tử Hán gian đại ác không muốn hối cải, thì chúng ta phải điều tra rõ để đến khi khôi phục được đất nước mà chiếu luật trị tội cho nhanh chóng.

Đối với những phần tử phản động trong Quốc-dân đảng tổ chức Hán gian gây nên tội ác chống lại nhân dân Trung quốc, chống lại Đảng cộng sản, Bát-lộ-quân, Tân-tứ-quân, các quân đội nhân dân khác, và bội phản dân tộc, thì chúng ta phải cảnh cáo rõ ràng để cho họ ăn năn tội lỗi. Nếu không thì đến khi khôi phục đất nước chúng ta sẽ đem bọn Hán gian và những kẻ tổ chức Hán gian xử tội một mẻ, quyết không khoan thứ.

NHIỆM VỤ TRONG KHU GIẢI PHÓNG TRUNG-QUỐC

Trong cuộc đấu tranh vĩ đại của Khu giải phóng, toàn bộ cương lĩnh dân chủ mới của Đảng ta đã được và đang được nhân dân Trung-quốc biến thành cương lĩnh mà họ nhiệt liệt ủng hộ và kiên quyết thực hành. Nhờ đó nó đã thu được thành tích rực rỡ, tập hợp được lực lượng kháng Nhật lớn lao. Từ nay chúng ta phải hết sức phát triển và củng cố lực lượng ấy về mọi mặt.

Trong điều kiện hiện nay, quân đội Khu giải phóng Trung-quốc nên nhắm vào các địa phương đang bị địch chiếm mà ta có thể đánh phá, — bất cứ bị chiếm đã lâu hay mới — để tấn công ồ ạt vào, mở rộng Khu giải phóng, thu hẹp vùng bị chiếm đóng.

Nhưng đồng thời chúng ta nên chú ý rằng hiện nay quân địch còn mạnh. Nhất định chúng sẽ còn đánh bừa lên Khu giải phóng. Quân dân Khu giải phóng phải luôn luôn chuẩn bị đập tan sức tấn công của địch và phải chú ý đến các công tác củng cố Khu giải phóng.

Chúng ta phải lợi dụng tất cả mọi khả năng để hết sức mở rộng quân đội của Khu giải phóng, các đội du kích, dân quân, tự vệ, và phải gấp rút chấn chỉnh họ, huấn luyện họ, tăng cường sức chiến đấu của họ, để chuẩn bị lực lượng quân sự đầy đủ mà phối hợp với các nước đồng minh thực hành chiến lược phản công.

Trong Khu giải phóng, một mặt thì quân đội phải thực hành « ủng hộ chính quyền, yêu quý nhân dân », một mặt nữa chính phủ phải lãnh đạo nhân dân « ủng hộ quân đội, ưu đãi gia đình các chiến sĩ » để cho sự quan hệ giữa quân với dân được tốt đẹp hơn nữa.

Trong công tác của các chính phủ do nhân dân tuyển cử theo « tam tam chế » (1) ở Khu giải phóng, tức là các chính phủ liên hiệp địa phương, và trong các công tác xã hội, người công sản nên tiếp tục phương châm sẵn có từ trước tới nay mà hết lòng hợp tác với tất cả các phần tử dân chủ chống Nhật, không phân biệt giai cấp, đảng phái, và tín ngưỡng.

Trong công tác vận sự cũng thế, người công sản phải hết lòng hợp tác với các phần

(1) Gồm cả thành phần Đảng cộng sản, Quốc dân đảng và không đảng phái.

từ dân chủ chống Nhật sẵn lòng hợp tác với chúng ta; không kể họ ở trong hay ở ngoài quân đội giải phóng, đề cùng nhau xây dựng một quân đội nhân dân mạnh mẽ, chiến đấu vì mục đích vĩ đại là tiêu diệt bọn xâm lược Nhật và bảo vệ nước Trung-Hoa dân chủ.

Đề nâng cao tính tích cực của quần chúng lao động công nông trong việc chống Nhật và sản xuất thì phải tiếp tục thực hành chính sách giảm tô giảm tức và cải thiện chế độ tiền công tiền lương cho công nhân và viên chức một cách phải chăng nhưng kiên quyết. Những người làm việc trong Khu giải phóng phải cố gắng học công tác kinh tế, phải động viên tất cả mọi lực lượng có thể, hết sức mở rộng nông nghiệp, kỹ nghệ, thương mại trong Khu giải phóng, cải thiện đời sống quân đội, chuẩn bị điều kiện vật chất cần thiết để giữ vững chiến tranh trường kỳ và tiêu diệt bọn xâm lược Nhật. Đề đạt mục đích ấy, chúng ta phải thực hành thi đua lao động và khen thưởng các anh hùng lao động cùng các người công tác gương mẫu. Ở thành thị sau khi tiêu diệt bọn xâm lược Nhật, những người làm việc của chúng ta phải gấp rút học cho biết công tác kinh tế ở thành thị.

Muốn nâng cao trình độ giác ngộ của đại chúng nhân dân Khu giải phóng trước hết là quần chúng công nông binh đông đảo, và muốn vạn trồng cán bộ cho nhiều thì phải phát triển sự nghiệp văn hóa, giáo dục khu giải phóng. Nhiều người công tác văn hóa và công tác giáo dục ở Khu giải phóng, trong khi đẩy mạnh công việc của mình, phải biết dựa theo đặc điểm nông thôn hiện nay, dựa theo nguyên tắc hợp nhu cầu và ý nguyện của dân cây mà đặt nội dung và hình thức công tác cho thích hợp.

Trong khi mở rộng mọi công tác ở Khu giải phóng, chúng ta phải hết lòng yêu quý nhân lực, vật lực mọi nơi. bất cứ nơi nào chúng ta cũng phải trú tính lâu dài, hết sức tránh lạm dụng và phí phạm. Như thế không phải chỉ để đánh bại quân Nhật mà còn để xây dựng Trung-Quốc mới.

Trong khi mở rộng mọi công tác ở Khu giải phóng, chúng ta phải hết lòng giúp đỡ nhân dân địa phương quản trị mọi việc nơi họ, phải tìm trong những phần tử xuất sắc của nhân dân địa phương mà đào tạo cho nhiều cán bộ công tác của địa phương. Tất cả những người nơi khác đến, nếu không kết làm một khối với người địa phương, nếu không có lòng sốt sắng ân cần giúp đỡ cán bộ địa

phương, yêu quý cán bộ địa phương như yêu quý anh chị em ruột của mình thì không thể hoàn thành nhiệm vụ lớn lao trong sự nghiệp cách mạng dân chủ nông thôn.

Bát-lô-quân, Tân-tử-quân và các quân đội nhân dân khác đến nơi nào thì phải giúp đỡ ngay cho nhân dân nơi đó, không những cần tổ chức những đội dân quân tự vệ do cán bộ nhân dân địa phương lãnh đạo, mà còn cần tổ chức những bộ đội địa phương và binh đoàn địa phương do cán bộ của nhân dân địa phương lãnh đạo nữa. Sau đó mới có thể có bộ đội chủ lực và binh đoàn chủ lực do nhân dân địa phương lãnh đạo. Đó là một nhiệm vụ trọng yếu phi thường. Nếu không làm tròn nhiệm vụ ấy thì không thể lập căn cứ địa chắc chắn để chống Nhật, cũng không thể phát triển quân đội nhân dân.

Lẽ tất nhiên, người địa phương phải nhiệt liệt hoan nghênh và giúp đỡ những nhân viên và quân đội nơi khác đến để làm tròn nhiệm vụ chung đó.

Về vấn đề đối phó với các phần tử lên lút phá hoại dân tộc, chúng ta phải nêu ra cho mọi người chú ý. Đối với kẻ địch công khai và các phần tử phá hoại dân tộc công khai, việc

nhận xét và xử trí không khó khăn lắm. Nhưng đối với kẻ địch lén lút và các phần tử lén lút phá hoại dân tộc, thì việc nhận xét và xử trí không phải dễ. Bởi vậy, đối với hạng người sau này, chúng ta phải nghiêm, đồng thời lại phải cẩn thận.

Theo nguyên tắc tín ngưỡng tôn giáo tự do, trong Khu giải phóng, các tôn giáo đều được tồn tại. Vô luận đạo Tin lành, đạo Thiên Chúa, đạo Hồi, đạo Phật hay tôn giáo nào khác, chỉ cốt biết tuân giữ pháp luật chính phủ, thì đều được chính phủ che chở cho. Ai giáo, ai lương ai ai cũng được tự do tất cả, không ai được cưỡng bức ai, chia rẽ ai.

Sau cùng, Đại hội chúng ta nên đề nghị với nhân dân các Khu giải phóng Trung-quốc lợi dụng hết khả năng mà triệu tập Hội nghị đại biểu nhân dân các Khu giải phóng Trung-quốc tại Diên-an, đề thảo luận về sự hành động thống nhất giữa các Khu giải phóng, gia cường công tác chống Nhật của các Khu giải phóng, giúp phong trào dân chủ kháng Nhật trong khu vực Quốc-dân đảng thống trị, giúp phong trào đội quân ngấm của nhân dân vùng bị địch chiếm, thúc đẩy sự đoàn kết nhân dân toàn quốc và việc thành lập chính phủ liên hiệp. Khu giải phóng Trung-quốc thực ra hiện

đây đã thành cái trọng tâm để cho nhân dân đông đảo cả nước dựa vào mà chống Nhật cứu nước. Nhân dân cả nước đặt tất cả hy vọng vào chúng ta. Bồn phận của chúng ta là làm sao cho nhân dân khỏi thất vọng. Sự triệu tập Hội nghị đại biểu nhân dân Khu giải phóng sẽ gây một tác dụng rất lớn lao đẩy mạnh sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Trung-quốc tiến lên.

TOÀN ĐẢNG HAY ĐOÀN KẾT ĐẦU TRANH ĐỂ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG

Các đồng chí,

Nhiệm vụ của chúng ta trọng đại như thế. Chính sách của chúng ta cụ thể và đúng đắn như thế. Chúng ta nên có thái độ làm việc thế nào để chấp hành chính sách ấy và thực hiện nhiệm vụ ấy?

Thời cuộc quốc tế và trong nước hiện nay vạch rõ trước mắt chúng ta và trước mắt nhân dân Trung-quốc một tiền đồ rực rỡ có đủ điều kiện tiện lợi trước chưa từng thấy. Đây là một điều hiển nhiên, không có gì đáng nghi ngờ cả. Nhưng đồng thời, các điều kiện khó khăn nghiêm trọng cũng đang còn đó. Người nào chỉ nhìn thấy rực rỡ mà không nhìn thấy

khó khăn, thì người đó không thể đấu tranh đúng để thực hiện nhiệm vụ của Đảng.

Đảng chúng ta với nhân dân Trung-quốc kết làm một khối. Trong toàn bộ lịch sử 24 năm đấu tranh của Đảng cũng như trong 8 năm chiến tranh chống Nhật, Đảng ta đã tạo được một lực lượng lớn lao cho nhân dân Trung-quốc. Thành tích công tác của chúng ta rất là rõ rệt, không có gì đáng nghi ngờ cả. Nhưng đồng thời trong công tác của chúng ta vẫn còn khuyết điểm. Người nào chỉ nhìn thấy thành tích mà không nhìn thấy khuyết điểm, thì người đó cũng sẽ không thể đấu tranh cho đúng để thực hiện nhiệm vụ của Đảng.

Đảng công sản Trung-quốc từ năm 1921 ra đời đến nay, trong 24 năm lịch sử đã trải qua ba cuộc đấu tranh vĩ đại, tức là cuộc đấu tranh Bắc phạt, cuộc cách mạng thổ địa, và cuộc chiến tranh chống Nhật hiện chưa kết liễu. Đảng ta ngay từ đầu đã là một Đảng lấy lý luận Mác-xít làm nền tảng, bởi vì chủ nghĩa Mác là kết tinh của tư tưởng khoa học đúng đắn nhất, cách mạng nhất của giai cấp vô sản toàn thế giới. Chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác, một khi kết hợp với sự thật cụ thể của cách mạng Trung-quốc, đã đổi mới ngay bộ mặt

cách mạng của Trung-quốc và đã đề ra tất cả giai đoạn lịch sử dân chủ mới. Đảng cộng sản Trung-quốc lấy tư tưởng và lý luận Mác-xít làm vũ khí, đã tạo cho nhân dân Trung-quốc một lối làm việc mới. Điều chủ yếu của lối làm việc ấy là lẽ lối kết hợp lý luận với thực hành, lẽ lối liên hệ chặt chẽ với quần chúng nhân dân, và lẽ lối tự phê bình.

Chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác, phản ánh cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản toàn thế giới, phải kết hợp với sự thật cụ thể trong cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản và đại chúng nhân dân Trung-quốc thì mới biến thành vũ khí hữu dụng cho nhân dân Trung-quốc. Đảng cộng sản Trung-quốc đã làm như thế. Sự phát triển và tiến bộ của Đảng ta là do quá trình đấu tranh kiên quyết chống chủ nghĩa giáo điều, chủ nghĩa kinh nghiệm mà ra. Hai chủ nghĩa này trái ngược chân lý của chủ nghĩa Mác. Chủ nghĩa giáo điều xa lìa sự thật cụ thể. Chủ nghĩa kinh nghiệm nhận lầm kinh nghiệm bộ phận là chân lý phổ biến. Cả hai tư tưởng cơ hội chủ nghĩa đó đều trái ngược chủ nghĩa Mác. Đảng ta trong 24 năm đấu tranh đã chiến thắng và đang chiến thắng những tư tưởng sai lầm đó,

làm cho Đảng ta trở nên một Đảng rất vững về mặt tư tưởng. Hiện nay Đảng ta đã có 121 vạn đảng viên. Trong số đó, phần đông nhất là những đảng viên mới, vào Đảng trong thời kháng Nhật. Họ còn có những tư tưởng chưa thuần và chưa đĩnh. Về phần các đảng viên vào Đảng trước thời kháng Nhật cũng còn có tình trạng ấy. Công tác chỉnh phong mấy năm nay đã thu được hiệu quả lớn làm cho các tư tưởng sai lầm ấy được sửa chữa rất nhiều. Từ nay về sau chúng ta nên tiếp tục công tác đó, đem tinh thần « răn trước để ngừa sau », « trị bệnh để cứu người » mà mở mang việc giáo dục tư tưởng trong Đảng cho rộng hơn nữa. Chúng ta phải làm cho các cán bộ lãnh đạo trụ cột của Đảng đều hiểu rõ ràng sự kết hợp chặt chẽ giữa lý luận và thực hành chính là chỗ khác nhau rõ rệt giữa Đảng ta và tất cả mọi chính đảng khác. Bởi vậy việc nắm vững giáo dục tư tưởng là khâu chính để đoàn kết toàn Đảng mà tiến hành cuộc đấu tranh chính trị lớn lao. Nếu không giải quyết nhiệm vụ ấy thì không thể làm tròn tất cả các nhiệm vụ chính trị khác của Đảng.

Một dấu hiệu rõ rệt nữa để phân biệt Đảng ta với tất cả các chính đảng khác là sự liên hệ

chặt chẽ với quần chúng nhân dân đông đảo, hết lòng hết dạ làm việc cho nhân dân Trung-quốc, không một phút giây nào rời quần chúng: việc gì cũng suy theo lợi ích nhân dân mà ra, chứ không suy theo lợi ích một tập đoàn nhỏ nhỏ của mình hay cá nhân mình; xem việc chịu trách nhiệm trước nhân dân với việc chịu trách nhiệm trước cơ quan lãnh đạo là một; những điều đó chính là khởi điểm của chúng ta. Người cộng sản phải luôn luôn sẵn sàng giữ vững lẽ phải, bởi vì đã gọi là lẽ phải thì đều hợp lợi ích của nhân dân. Người cộng sản phải luôn luôn sẵn sàng sửa chữa lỗi lầm, bởi vì đã gọi là lỗi lầm thì đều trái lợi ích của nhân dân. Kinh nghiệm 24 năm cho chúng ta biết rằng, nhiệm vụ nào, chính sách nào và lối làm việc nào đúng thì đều thích hợp với yêu cầu của quần chúng nơi đó và lúc đó, đều liên hệ với quần chúng cả; còn nhiệm vụ nào, chính sách nào và lối làm việc nào sai thì đều không thích hợp với yêu cầu của quần chúng nơi đó và lúc đó, đều xa lìa quần chúng cả. Bởi vậy những chủ nghĩa giáo điều, chủ nghĩa kinh nghiệm, chủ nghĩa mệnh lệnh, chủ nghĩa theo đuôi, chủ nghĩa bè phái, chủ nghĩa quan liêu, chủ nghĩa quân phiệt và thói làm việc kiêu ngạo, tự cao tự đại, đều nhất định xấu,

nhất định không làm được trò trống gì cả. Ai mắc phải những chứng bệnh ấy thì nhất định phải sửa chữa đi, bởi vì đó là những chứng bệnh làm cho người ta xa lìa quần chúng. Đại hội của chúng ta phải kêu gọi toàn Đảng coi chừng, chú ý đến mỗi đồng chí trong mỗi công tác, đừng để cho ai xa lìa quần chúng, giáo dục mỗi đồng chí thiết tha yêu quý nhân dân, lắng nghe tiếng nói của quần chúng. Đồng chí ta mỗi khi đến nơi nào phải kết làm một khối với nơi đó, không được ngồi ngất ngưỡng trên quần chúng, mà phải gắn chặt trong quần chúng, dựa theo trình độ giác ngộ của quần chúng để mở rộng và nâng cao ý thức của quần chúng. Theo nguyên tắc tùy lòng thuận nguyện của quần chúng, đồng chí ta phải giúp quần chúng tổ chức dần dần, và mở rộng dần dần tất cả mọi sự đấu tranh cần thiết mà hoàn cảnh bên trong bên ngoài nơi đó và lúc đó cho phép.

Trong tất cả mọi công tác, chủ nghĩa mệnh lệnh là sai, vì đó là bệnh nóng tính, vượt qua trình độ giác ngộ của quần chúng, trái nguyên tắc quần chúng tự nguyện. Các đồng chí chúng ta không nên cho rằng cái gì mình hiểu thì quần chúng đông đảo cũng hiểu rõ như mình cả. Muốn biết quần chúng có hiểu

hay không và có vui lòng làm hay không, thì chúng ta phải đi vào quần chúng mà xem xét mới rõ được. Làm như thế chúng ta sẽ tránh được chủ nghĩa mệnh lệnh.

Trong tất cả mọi công tác chủ nghĩa theo đuôi là sai, vì đó là bệnh lờng khờng, lạc hậu đối với trình độ giác ngộ của quần chúng, trái nguyên tắc lãnh đạo quần chúng tiến lên. Các đồng chí chúng ta không nên cho rằng cái gì mình chưa hiểu thì quần chúng cũng không hiểu được. Nhiều khi quần chúng vượt lên trước chúng ta, đòi hỏi những sự tiến bộ gấp rút. Nhiều đồng chí chúng ta không lãnh đạo được quần chúng, lại phản ánh ý kiến của một số phần tử lạc hậu trong quần chúng mà nhận lầm đó là ý kiến của quần chúng đông đảo. Như thế, họ đã làm cái đuôi của bộ phận lạc hậu trong quần chúng. Tóm lại mỗi đồng chí chúng ta nên hiểu rõ ràng tất cả lời nói việc làm của người cộng sản phải xét theo cái mục cao nhất là có hợp lợi ích lớn lao của quần chúng nhân dân không, và có được quần chúng nhân dân ủng hộ không. Mỗi đồng chí chúng ta nên biết rõ ràng cốt sao chúng ta dựa vào nhân dân, tin chắc sức sáng tạo của nhân dân là không bờ bến, mà tin nhiệm nhân dân.

kết làm một khối với nhân dân, thì dù gặp khó khăn thế nào chúng ta cũng sẽ vượt qua, dù gặp quân địch nào chúng ta cũng không bị quật ngã, trái lại, chúng ta sẽ quật ngã tất cả mọi kẻ địch.

Một dấu hiệu rõ rệt nữa để phân biệt đảng ta với tất cả các chính đảng khác là có nhận dùng tự phê bình hay không? Chúng ta thường nói rằng nhà phải quét luôn, không quét thì sẽ đầy rác, mặt phải rửa luôn, không thì sẽ đầy ghét. Tự tưởng của đồng chí chúng ta, công tác của đảng chúng ta cũng dễ sinh dơ bẩn nên cũng phải quét rửa luôn luôn. (Giòng nước chảy không bay bẩn, cái chốt cửa không hay mọt). Câu ấy có ý nói rằng dòng nước chảy và cái chốt cửa, trong khi vận động không ngừng, đã chống được sự quấy phá đục khoét của các vi trùng và các sinh vật khác; về phần chúng ta, chúng ta phải luôn luôn kiểm thảo công tác và mở rộng nền nếp dân chủ trong khi kiểm thảo, không sợ phê bình và tự phê bình, thực hành những câu cách ngôn của nhân dân Trung-quốc là

« Không có điều gì biết mà không nói, không có điều gì đã nói mà không nói cho hết ».

« Người nói không có lợi gì, người nghe có thể răn mình ».

«Có lỗi thì chữa đi, không lỗi thì gượng thêm nữa».

Đó là phương pháp có hiệu quả duy nhất để chống các lỗi lầm khuyết điểm nghĩa là những con vi trùng chính trị quấy phá đục khoét tư tưởng của đồng chí chúng ta và cơ thể của Đảng chúng ta. Phong trào chỉnh phong, lấy tinh thần «rắn trước để ngừa sau, trị bệnh để cứu người» làm tôn chỉ, sẽ dĩ gây được hiệu quả lớn lao chính vì trong phong trào đó, chúng ta đã mở rộng sự phê bình và tự phê bình thẳng thắn chứ không quanh co, chân thật chứ không lấp liếm. Người cộng sản Trung-quốc làm việc gì cũng suy theo lợi ích lớn lao của đại chúng nhân dân Trung-quốc, tin chắc rằng sự nghiệp của mình là hoàn toàn hợp với chính nghĩa, nên không ngần ngại hy sinh tất cả mọi thứ của cá nhân mình, luôn luôn sẵn sàng đem tính mạng mình hiến cho sự nghiệp chung. Thế thì còn có tư tưởng gì, quan điểm gì, ý kiến gì, phương pháp gì sai lầm không hợp với nhu cầu của nhân dân mà chúng ta lại không vứt bỏ được ư? Thế thì có bao giờ chúng ta lại để cho những thứ rác bần chính trị, những thứ vi trùng chính trị đến làm ô uế gương mặt trong sáng của chúng ta, đục khoét cơ thể lành mạnh của chúng ta ư?

Biết bao Tiên Liệt cách mạng đã hy sinh tính mạng cho lợi ích của nhân dân! Ngày nay, mỗi khi nhớ tới những đảng Tiên Liệt ấy chúng ta cảm thấy khôn xiết ngậm ngùi. Thế thì còn có lợi ích gì, lỗi lầm gì, khuyết điểm gì của cá nhân chúng ta mà chúng ta lại không hy sinh được?

Các đồng chí,

Sau khi Đại hội bế mạc, chúng ta lại xông ra chiến trường dựa theo nghị quyết của Đại hội mà phấn đấu để đánh đổ bọn xâm lược Nhật và xây dựng Trung-quốc mới. Để đạt mục đích ấy, chúng ta phải đoàn kết nhân dân cả nước. Tôi nhắc lại rằng không kể giai cấp nào, chính đảng nào, tập đoàn xã hội nào hay cá nhân nào, miễn là người ta tán thành đánh đổ bọn xâm lược Nhật và xây dựng Trung-quốc mới, thì chúng ta đều phải đoàn kết với họ. Để đạt mục đích ấy, chúng ta phải đoàn kết toàn Đảng trong tổ chức dân chủ tập trung và dưới kỷ luật của Đảng, cho chặt chẽ mạnh mẽ hơn trước nữa. Vô luận đồng chí nào, nếu có lòng phục tùng chương trình điều lệ và nghị quyết của Đảng thì chúng ta phải đoàn kết nhau lại.

Đảng chúng ta, hồi chiến tranh Bắc phạt, không quá 5 vạn đảng viên, trong đó một phần lớn về sau lại bị kẻ thù đương thời đánh tan. Hồi cách mạng ruộng đất Đảng ta không quá 30 vạn đảng viên, trong đó một phần lớn về sau cũng bị kẻ thù đương thời đánh tan. Nay nay Đảng chúng ta có 121 vạn đảng viên. Bây giờ thì dù trong trường hợp nào, chúng ta cũng không bị địch đánh tan nữa.

Cốt sao chúng ta biết đức kinh nghiệm cả ba thời kỳ, tập luyện thái độ khiêm tốn, ngăn ngừa thái độ kiêu ngạo, trong đảng thì đoàn kết đồng chí chặt chẽ hơn nữa, ngoài đảng thì đoàn kết toàn thể nhân dân toàn quốc chặt chẽ hơn nữa. Vậy thì chúng ta sẽ đảm chắc rằng không những chúng ta không thể bị kẻ địch đánh tan, mà trái lại nhất định chúng ta sẽ kiên quyết triệt để tiêu diệt sạch sành sanh tất cả bọn xâm lược Nhật cùng lũ chó săn trung thành của chúng, và sau đó chúng ta sẽ dựng lên một nước Trung-hoa độc lập, tự do, dân chủ, thống nhất, và phú cường.

Kinh nghiệm ba cuộc cách mạng nhất là kinh nghiệm chiến tranh chống Nhật, cho phép chúng ta và nhân dân Trung-quốc tin

tưởng rằng không có Đảng cộng sản Trung-quốc nỗ lực, không có Đảng cộng sản đứng làm cột trụ chống đỡ phong trào của nhân dân Trung-quốc, thì Trung-quốc không thể có độc lập, tự do, dân chủ, và thống nhất, Trung-quốc không thể kỹ nghệ hóa và nông nghiệp Trung-quốc không thể cận đại hóa.

Các đồng chí,

Đảng cộng sản Trung-quốc đã có kinh nghiệm ba cuộc cách mạng, chúng ta tin chắc rằng chúng ta sẽ làm tròn nhiệm vụ chính trị vĩ đại của chúng ta.

Hàng nghìn, hàng vạn Tiên Liệt của nhân dân và của Đảng, vì lợi ích nhân dân đã hy sinh anh dũng trước mắt chúng ta. Chúng ta hãy nêu cao ngọn cờ của các Tiên Liệt tiến theo vết máu đỏ tươi của các Tiên Liệt, mà hăng hái xông lên!

Một nước TRUNG-HOA ĐỘC LẬP TỰ DO THỐNG NHẤT VÀ PHÚ CƯỜNG nay mai sẽ ra đời. Chúng ta hãy sẵn sàng đón mừng ngày lớn lao đó.

Đánh đổ bọn xâm lược Nhật!

Sự nghiệp giải phóng của nhân dân Trung-quốc muôn năm!

MỤC LỤC

I. — YÊU CẦU CƠ BẢN CỦA NHÂN DÂN TRUNG-QUỐC	5
II. — TÌNH HÌNH QUỐC TẾ VÀ TÌNH HÌNH TRONG NƯỚC.	8
III. — HAI CON ĐƯỜNG TRONG CUỘC CHIẾN TRANH KHÁNG NHẬT	17
— Then chốt vấn đề Trung-quốc .	17
— Chỗ ngoặt trên con đường lịch sử	20
— Chiến tranh nhân dân	28
— Hai chiến trường	36
— Khu giải phóng Trung-quốc . .	41
— Khu Quốc-dân đảng thống trị. .	43
— So sánh	48
— Ai « phá hoại kháng chiến, làm hại quốc gia ? »	51
— « Không phục tùng chính lệnh và quân lệnh »	53
— Mối nguy nội chiến	55
— Đàm phán.	56
— Hai tiền đồ	57

II

IV. — CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG-QUỐC	61
— Cương lĩnh bao quát của chúng ta	63
— Cương lĩnh cụ thể của chúng ta	81
— Triệt để tiêu diệt bọn xâm lược Nhật, không được thỏa hiệp nửa chừng.	87
— Bỏ chế độ một đảng chuyên chính; lập chính phủ liên hiệp	90
— Tự do của nhân dân.	96
— Thống nhất của nhân dân.	99
— Quân đội nhân dân	102
— Ruộng đất	107
— Kỹ nghệ	118
— Văn hóa, giáo dục, phần tử tri thức	124
— Dân tộc thiểu số	127
— Ngoại giao	129
— Nhiệm vụ trong vùng Quốc-dân đảng Trung-quốc thống trị.	138
— Nhiệm vụ trong vùng bị địch chiếm đóng	141
— Nhiệm vụ trong Khu giải phóng Trung-quốc	144
V. — TOÀN ĐẢNG HÃY ĐOÀN KẾT ĐẤU TRANH ĐỂ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG.	151

SÁCH NÀY IN XONG NGÀY 25-6-49
TẠI NHÀ IN TIẾN-BỘ TRONG DỊP
THI ĐUA CHUẨN BỊ TỔNG PHẦN
CÔNG. NGOÀI 5.000 BẢN THƯỜNG,
CÓ IN THÊM 20 BẢN GIẤY VÉLIN
ĐÁNH SỐ TỪ S. T. 01 ĐẾN S. T. 20

NHÀ XUẤT BẢN SỰ THẬT

Đã xuất bản :

— SỬA ĐỔI LỖI LÀM VIỆC

X. Y. Z.

Giá : 30\$00

— KHÁNG CHIẾN NHẤT ĐỊNH THẮNG LỢI

TRƯỜNG-CHINH

Giá : 35\$00

— CHẾ ĐỘ DÂN CHỦ MỚI

LÊ-VĂN-NGOẠN dịch (Tập I)

Giá : 13\$00

— (Tập II)

12,00

— CÁN BỘ CÁCH MẠNG

NGUYỄN-VĂN-NGUYỄN

Giá : 7\$00

— SOCIALISME UTOPIQUE ET
SOCIALISME SCIENTIFIQUE

F. ENGELS

Giá : 20\$00

Sắp xuất bản :

CÁCH MẠNG TRUNG-HOA VÀ ĐẢNG
CỘNG SẢN TRUNG-QUỐC

MAO-TRẠCH-ĐÔNG (VĂN-THIÊN dịch)

KARL MARX ET SA DOCTRINE

V. I. LÉNINE

MATÉRIALISME DIALECTIQUE ET
MATÉRIALISME HISTORIQUE

J. STALINE